

**Bài 1 : THẾ GIỚI QUAN DUY VẬT VÀ PHƯƠNG****PHÁP LUẬN BIỆN CHỨNG (2 tiết)****Tiết 1****I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:****1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được chức năng thế giới quan, phương pháp luận của triết học.
- Nhận biết được nội dung cơ bản của CNDV và CNDT.

**2. Về kỹ năng:**

Nhận xét đánh giá được một số biểu hiện của quan điểm duy vật hoặc duy tâm.

**3. Về thái độ:**

Có ý thức trau dồi thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng.

**II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH**

- Năng lực tự học, năng lực tư duy phê phán, giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác.

**III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC.**

- Thảo luận nhóm
- Xử lý tình huống.
- Kỹ thuật khăn phủ bàn

**IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.**

- SGK, SGV GDCD lớp 10, chuẩn kiến thức kỹ năng.
- Các câu chuyện liên quan đến kiến thức triết học.
- Máy chiếu và các phương tiện khác.
- Giấy khổ to, bút dạ

**V. TỔ CHỨC DẠY HỌC.****1. Ổn định tổ chức lớp (sĩ số, nề nếp).****2. Kiểm tra bài cũ (kiểm tra vở, sgk)****3. Học bài mới.**

| Hoạt động cơ bản của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Nội dung bài học |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <b>1 : KHỞI ĐỘNG</b><br><b>* Mục tiêu :</b><br>- Học sinh nhận biết được vai trò TGQ- PPL của Triết học.<br>- Rèn luyện năng lực đánh giá các tình huống, các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.<br><b>* Cách tiến hành :</b><br>GV định hướng HS: GV cho học sinh đọc thông tin, xem hình ảnh về một gia đình có cuộc sống kì lạ ở Thạch Thành.<br><b>Gia đình sống gần như tuyệt giao với xã hội ở Thanh</b> |                  |

Hóa:

Giáp mặt người đàn ông



*Ông Thái ăn mặc kỳ dị ra đón khách*



*Chị Thanh cầm dao đứng gác ở cổng*

- GV: Cho học sinh đánh giá về cách sống kì quái này của gia đình ông Thái.

GV : Cho 3 học sinh nhận định đánh giá, bao gồm cả những ý kiến trái chiều của hs.

GV nêu câu hỏi :

1) Em hãy cho biết cách sống của gia đình ông Thái như thế nào ? Nơi em sống có trường hợp kì lạ thế này không ?

2) Từ một tình huống cụ thể trong cuộc sống hàng ngày, cách giải quyết, ứng xử của mỗi người có khác nhau không ?

3) Làm thế nào để chúng ta có thể có cách ứng xử, lý giải, giải quyết vấn đề một cách phù hợp, đúng đắn ?

- GV gọi 1 đến 2 hs trả lời. Lớp bổ sung nếu có

**\* GV chốt lại :** Trong cuộc sống, cùng một vấn đề nhưng mỗi người lại có cách giải quyết, ứng xử khác nhau. Vì sao lại như vậy ? Vì quan niệm của mỗi người về thế giới xung quanh ( hay còn gọi là thế giới quan) và cách tiếp cận của mỗi người về thế giới đó ( phương pháp luận ) nhiều khi hoàn toàn khác nhau. Để đạt được kết quả tốt nhất trong mỗi hoạt động đòi hỏi mỗi người phải trang bị TGQ và PPL khoa học, đúng đắn. Vậy chúng ta tìm thấy TGQ- PPL ở môn khoa học nào ? TGQ – PPL nào được coi là đúng đắn và khoa học ? Làm thế nào để chúng ta có được cho mình TGQ – PPL khoa học ? Những câu hỏi

này sẽ được chúng ta tìm câu trả lời trong bài học đầu tiên bài 1 : **THẾ GIỚI QUAN KHOA HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN BIỆN CHỨNG.**

## 2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC.

**Hoạt động 1 :** Thảo luận lớp tìm hiểu khái niệm Triết học, vai trò của Triết học.

**\* Mục tiêu :**

- HS nắm được khái niệm Triết học và vai trò của Triết học
- Hình thành kỹ năng tư duy.

**\* Cách tiến hành :**

- GV sử dụng phương pháp đàm thoại và đưa câu hỏi gợi mở để HS hiểu được thế nào là Triết học và triết học có vai trò gì đối với việc hình thành TGQ và PPL.
- Gv cho học sinh lấy ví dụ về đối tượng nghiên cứu của các bộ môn khoa học như : Toán, Lý, Hóa, Văn, Địa, Sử..
- HS tự nghiên cứu và trả lời cá nhân
- GV cho cả lớp nhận xét
- GV đưa ra câu hỏi :

1) Để nhận thức và cải tạo thế giới nhân loại phải làm gì ?

2) Triết học có phải là một môn khoa học không ?

3) Triết học là gì ?

4) Triết học có vai trò gì ?

**\* GV chốt lại nội dung:** Để nhận thức và cải tạo thế giới, nhân loại đã xây dựng nên nhiều bộ môn khoa học. Triết học là một trong những môn khoa học ấy. Quy luật của Triết học được khái quát từ các quy luật khoa học cụ thể, nhưng bao quát hơn, là những vấn đề chung nhất, phổ biến nhất của thế giới. Cho nên Triết học có vai trò là TGQ- PPL cho mọi hoạt động thực tiễn và hoạt động nhận thức của con người.

**- Hoạt động 2:** Đưa ra tình huống.... tìm hiểu nội dung thế giới quan duy vật và thế giới quan duy tâm.

**\* Mục tiêu :**

- Hs biết được thế nào là thế giới quan. Thế giới quan duy vật và TGQ duy tâm.
- Biết nhận định đánh giá những biểu hiện duy tâm trong đời sống.

## 1. Thế giới quan và phương pháp luận.

**a, Vai trò thế giới quan và phương pháp luận.**

VD:

**\* Về khoa học tự nhiên:**

+ Toán học: Đại số, hình học

+ Vật lý: Nghiên cứu sự vận động của các phân tử.

+ Hóa học: Nghiên cứu cấu tạo, tổ chức, sự biến đổi của các chất.

**\* Khoa học xã hội:**

+ Văn học: Hình tượng, ngôn ngữ (câu, từ, ngữ pháp, ...).

+ Lịch sử: Nghiên cứu lịch sử của một dân tộc, quốc gia, và của xã hội loài người.

+ Địa lý: Điều kiện tự nhiên môi trường.

**\* Về con người:**

+ Tư duy, quá trình nhận thức

+ Khái niệm triết học: Triết học là hệ thống các quan điểm lý luận chung nhất về thế giới và vị trí của con người trong thế giới.

+ Vai trò của triết học:

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Biết đấu tranh phê phán biểu hiện duy tâm</p> <p><b>* Cách tiến hành :</b></p> <p>- GV tiếp tục lấy tình huống một gia đình có lối sống kì lạ ở Thạch Thành (chuẩn bị một đoạn video).</p> <p>- GV đưa ra câu hỏi :</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1) Gia đình trên có lối sống kì lạ như thế nào ? Họ nhìn nhận về thế giới xung quanh ra sao ?</li> <li>2) Em thấy trong trường hợp này nhiều người họ có quan điểm khác nhau về cùng một vấn đề hay không ?</li> <li>3) Em có đồng tình với quan điểm của gia đình ở Thạch Thành không ? vì sao ?</li> <li>4) Thế nào là TGQ, thế nào là TGQ duy vật và TGQ duy tâm ? TGQ nào là đúng đắn khoa học ?</li> </ol> <p>- GV sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực : Kĩ thuật khăn phủ bàn. Chia nhóm chuẩn bị giấy khổ A0, bút dạ, yêu cầu mỗi hs trình bày quan điểm cá nhân và thảo luận thống nhất nội dung trả lời của nhóm. Thư kí nhóm ghi nội dung vào giữa tờ giấy.</p> <p>- Gv gọi các nhóm trình bày sản phẩm.</p> <p><b>* GV chốt lại nội dung:</b> Lịch sử triết học luôn là sự đấu tranh giữa các quan điểm về các vấn đề nói trên. Cuộc đấu tranh này là một bộ phận của cuộc đấu tranh giai cấp trong xã hội. Đó là một thực tế và thực tế cũng khẳng định rằng thế giới quan duy vật có vai trò tích cực trong việc phát triển xã hội, nâng cao vai trò của con người đối với tự nhiên và sự tiến bộ xã hội. Ngược lại thế giới quan duy tâm thường là chỗ dựa về lí luận cho các lực lượng lỗi thời, kìm hãm sự phát triển của xã hội.</p> <p><b>3. Hoạt động luyện tập.</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập để HS củng cố những gì đã biết về vật chất, thế giới quan và biết ứng xử phù hợp trong tình huống giả định.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS làm bài tập 4, trang 14 SGK.</li> <li>- GV đưa ra tình huống có câu trắc nghiệm.</li> <li>- HS làm bài tập và câu hỏi trắc nghiệm theo nhóm ( 4 nhóm).</li> <li>- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả làm bài, lớp nhận xét, đánh giá và thống nhất đáp án.</li> </ul> | <p>Triết học có vai trò là thế giới quan, phương pháp luận cho mọi hoạt động và hoạt động nhận thức con người.</p> <p><b>b, Thế giới quan duy vật và thế giới quan duy tâm</b></p> <p><b>* Thế giới quan</b></p> <p><b>* Thế giới quan của người nguyên thủy:</b> Dựa vào những yếu tố cảm xúc và lí trí, lí trí và tín ngưỡng, hiện thực và tưởng tượng, cái thực cái ảo, thần và người.</p> <p><b>* Thế giới quan là toàn bộ những quan điểm và niềm tin, định hướng hoạt động của con người trong cuộc sống.</b></p> <p><b>+ Vấn đề cơ bản của triết học.</b></p> <p><b>* Mặt thứ nhất:</b></p> <p>Giữa vật chất và ý thức: Cái nào có trước, cái nào có sau? Cái nào quyết định cái nào?</p> <p><b>* Mặt thứ 2:</b> Con người có thể nhận thức và cải tạo thế giới khách quan không?</p> <p>- Thế giới quan duy vật cho rằng: Giữa vật chất và ý thức</p> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                 |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>*GV chính xác hóa đáp án: Về sự giống nhau và khác nhau giữa pháp luật và đạo đức.</p> <p>-Sản phẩm: Kết quả làm việc nhóm của học sinh.</p> | <p>thì vật chất là cái có trước, cái quyết định ý thức.</p> <p>Thế giới vật chất tồn tại khách quan, độc lập với ý thức con người.</p> <p>- Thế giới quan duy tâm cho rằng: ý thức là cái có trước và là cái sản sinh ra thế giới tự nhiên.</p> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

#### 4. Hoạt động vận dụng:

\* Mục tiêu:

-Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống, bối cảnh mới – nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

-Rèn luyện năng lực tự học, năng lực công nghệ, năng lực công dân, khả năng quản lý và phát triển của bản thân, năng lực tự giải quyết và sáng tạo.

\* Cách tiến hành:

1.GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

-Nêu những quan điểm đúng, những quan điểm chưa đúng? Vì sao?

-Hãy nêu cách khắc phục những hành vi chưa làm tốt.

b.Nhận diện xung quanh:

-Hãy nêu nhận xét của em về chấp hành pháp luật tốt của các bạn trong lớp và một số người khác mà em biết.

c. GV định hướng HS:

- HS tôn trọng và thực hiện đúng quan điểm DVBC

- HS làm bài tập SGK.

2.HS chủ động thực hiện các yêu cầu trên.

5.Hoạt động mở rộng

-GV cung cấp địa chỉ và hướng dẫn HS tìm hiểu trên mạng Internet.

- HS sưu tầm 1 số ví dụ.

\* **Rút kinh nghiệm sau tiết giảng:**

- Về nội dung:.....

- Về phương pháp:.....

-Về phương tiện:.....

- Về thời gian: .....

- Về học sinh: .....

Lang Chánh, ngày 01 tháng 9 năm 2017

DUYỆT CỦA BGH

DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Hà

Lê Thị Thúy

TIẾT PPCT :02

**Bài 1 : THẾ GIỚI QUAN DUY VẬT VÀ PHƯƠNG**

**PHÁP LUẬN BIỆN CHỨNG (2 tiết)**

**Tiết 2**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

***1. Về kiến thức:***

- Nhận biết được ,phương pháp và phương pháp luận của triết học
- Hiểu được nội dung phương pháp luận biện chứng và phương pháp luận siêu hình.

***2. Về kỹ năng:***

- Phân biệt được phương pháp luận biện chứng và phương pháp luận siêu hình.

***3. Về thái độ:***

Sống và làm việc theo quan điểm duy vật biện chứng.

**II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH**

- Năng lực tự học, năng lực tư duy phê phán, giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác.

**III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC.**

- Thảo luận nhóm
- Xử lý tình huống.

**IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.**

- SGK, SGV GDCD lớp 10, chuẩn kiến thức kỹ năng.
- Các câu chuyện liên quan đến kiến thức triết học.
- Máy chiếu và các phương tiện khác.
- Giấy khổ to, bút dạ

## V. TỔ CHỨC DẠY HỌC

| Hoạt động cơ bản của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. KHỞI ĐỘNG.</b></p> <p><b>* Mục tiêu :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh nhận biết được thế nào là phương pháp luận biện chứng và phương pháp luận siêu hình.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tư duy</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV hướng dẫn học sinh thảo luận câu nói nổi tiếng của Hê – ra- clit : « Không ai tắm hai lần trên cùng một dòng sông ».</li> <li>- GV đặt câu hỏi : Câu nói trên muốn nói lên điều gì ? mang yếu tố biện chứng hay siêu hình ? vì sao ?</li> <li>-HS đưa ra các ý kiến</li> <li>-GV KL : Yếu tố biện chứng trong câu nói của Hê-ra-clit là xem xét thế giới trong sự vận động, biến đổi không ngừng.</li> </ul> <p><b>2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC.</b></p> <p><b>Hoạt động 1 :</b> Thảo luận lớp tìm hiểu về phương pháp và phương pháp luận của Triết học.</p> <p><b>* Mục tiêu :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nắm được khái niệm thế nào là phương pháp và phương pháp luận.</li> <li>- Hình thành kỹ năng tư duy.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng phương pháp thảo luận lớp và đưa câu hỏi gợi mở để HS hiểu được thế nào là phương pháp và phương pháp luận .</li> <li>-GV yêu cầu HS đọc truyện : « Một con quạ thông minh » cho cả lớp nghe.</li> <li>-GV đặt câu hỏi: Con quạ đã làm cách nào để uống được nước trong bình?</li> <li>-GV:Ngoài cách đó ra theo em con có cách nào khác không?</li> </ul> | <p><b>1. Thế giới quan duy vật và PPL biện chứng.</b></p> <p><b>c. PPL biện chứng và PPL siêu hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp là cách thức đạt tới mục đích đặt ra.</li> </ul> <p>Ví dụ : Cách học bài, cách tạo ra những công trình...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp luận là khoa học về phương pháp, về những phương pháp nghiên cứu.</li> </ul> |

-GV: Em hiểu thế nào là PP và PPL?

- **HS:** Trả lời

- **GV:** Nhận xét, giảng giải, kết luận

**Hoạt động 2 :** Thảo luận lớp tìm hiểu về phương pháp luận biện chứng và phương pháp luận siêu hình

.

\* **Mục tiêu :**

- HS nắm được khái niệm thế nào là phương pháp luận biện chứng và phương pháp luận siêu hình.

- Hình thành kỹ năng tư duy.

\* **Cách tiến hành :**

- GV sử dụng phương pháp thảo luận lớp và đưa câu hỏi gợi mở để HS hiểu được thế nào là phương pháp luận biện chứng và phương pháp luận siêu hình

-GV yêu cầu HS đọc câu thành ngữ sau : « gieo nhân nào thì gặt quả ấy» cho cả lớp nghe.

-GV đặt câu hỏi: em hãy chỉ ra yếu tố biện chứng trong câu thành ngữ trên?

- HS: Thảo luận

- **GV:** Nhận xét, giảng giải, kết luận

-GV: Em hiểu thế nào là PPL BC?

- **HS:** Trả lời

- **GV:** Nhận xét, giảng giải, kết luận

\* Phương pháp luận siêu hình.

- Cho học sinh đọc câu chuyện “*Thầy bói xem voi*” (SGK, tr.10).

- Em có nhận xét gì về kết luận của 5 ông thầy bói về hình thù của con voi?

- Nhận xét, lý giải: cả 5 ông thầy bói đều sai vì: xem xét sự vật, hiện tượng một cách phiến diện, **không nhìn thấy tổng thể và áp dụng máy móc đặc trưng của sự vật này vào đặc trưng của sự vật khác.**

=>Cách xem xét, lý giải về sự vật, hiện tượng như

vậy là thuộc về phương pháp luận siêu hình.

- Phương pháp luận siêu hình là gì?
- Nhận xét, chốt lại.
- Lấy thêm câu chuyện tình huống để minh họa nội dung phương pháp luận siêu hình: *“Đi qua dòng sông khi đang mang các túi muối trên lưng, con la ngẫu nhiên bị vấp ngã, rớt cuốc các túi muối bị thấm đầy nước. Nhận thấy muối bị hòa tan, trọng tải của nó giảm đi đáng kể, từ đó, hễ gặp bất kỳ con suối nào, con la cũng lập tức đắm mình xuống cùng với đồ đạc trên lưng; nó tiếp tục làm như vậy cho tới khi ông chủ phát hiện ra thói ranh mãnh của nó và ra lệnh chắt đầy bông lên lưng kẻ ma lanh. Bị thất bại, con la không còn sử dụng mẹo vặt đó được nữa”*.

-GV: Vậy theo em PP nào mang tính khoa học và đúng đắn giúp con người trong nhận thức và cải tạo thế giới?

- **HS:** Trả lời

- **GV:** Nhận xét, giảng giải, kết luận

**Hoạt động 3 :** Thảo luận lớp tìm hiểu về Sự thống nhất hữu cơ giữa TGQ DV và PPL BC.

\* **Mục tiêu :**

- HS nắm được sự thống nhất hữu cơ giữa TGQDV và PPLBC.

- Hình thành kỹ năng tư duy, phân tích.

\* **Cách tiến hành :**

- GV sử dụng phương pháp đàm thoại, gợi mở, dẫn dắt để học sinh nắm nội dung.

- GV kẻ bảng so sánh

- **GV** hướng dẫn HS đọc hai VD trong SGK trang 9

- Phương pháp luận biện chứng: xem xét sự vật, hiện tượng trong sự ràng buộc lẫn nhau giữa chúng, trong sự vận động và phát triển không ngừng của chúng.

và điền vào bảng (lập sẵn) hoặc phát phiếu học tập cho từng nhóm.

-GV đặt câu hỏi: Thông qua bảng tại sao CN DVBC là sự thống nhất giữa TGQ DV và PPL BC.

### 3. Hoạt động luyện tập.

\*Mục tiêu:

- Luyện tập để HS củng cố những gì đã biết về phương pháp luận biện chứng và phương pháp luận siêu hình., thế giới quan và biết ứng xử phù hợp trong tình huống giả định.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh.

\* Cách tiến hành:

- GV tổ chức cho HS làm bài tập 5, trang 11 SGK để các em thấy rõ được sự khác nhau giữa PPLBC và PPLSH.

-Phương pháp luận siêu hình: xem xét sự vật, hiện tượng một cách phiến diện, chỉ thấy chúng tồn tại trong trạng thái cô lập, không vận động, không phát triển, áp dụng một cách máy móc đặc tính của sự vật này vào sự vật khác.

-Nhu vậy: PPL BC mang tính đúng đắn giúp con người trong nhận thức và cải tạo thế giới.

### 2. CNDV BC-Sự thống nhất hữu cơ giữa TGQ DV và PPL BC.

- *Triết học Mác – Lênin đã khắc phục được những hạn chế về thế giới quan duy tâm và phương pháp luận siêu hình; đồng thời kế thừa, cải tạo, phát triển các yếu tố duy vật và biện chứng của các hệ thống triết học trước đó, thực hiện được sự thống nhất hữu cơ giữa thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng.*

#### 4. **Hoạt động vận dụng:**

\* Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống, bối cảnh mới, nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.
- Rèn luyện năng lực tư duy, phân tích.

\* Cách tiến hành:

1. GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

- Em hãy lấy và phân tích những câu nói, câu chuyện về PPLBC và PPLSH.

b. Nhận diện xung quanh:

- Hãy nêu nhận xét của em về quan điểm sống mang yếu tố của PPLBC.

c. GV định hướng HS:

- HS tôn trọng và thực hiện đúng quan điểm PPLBC.
- HS làm bài tập SGK.

2. HS chủ động thực hiện các yêu cầu trên.

5. Hoạt động mở rộng

- GV cung cấp địa chỉ và hướng dẫn HS tìm hiểu trên mạng Internet.

- HS sưu tầm 1 số câu thành ngữ, tục ngữ hàm chứa PPLBC.

- GV lấy ví dụ.

+ Rút dây động rừng

+ Tre già măng mọc

+ Nước chảy đá mòn

+ Môi hở răng lạnh

+ Có thực mới vực được đạo

+ Sông có khúc, người có lúc

\* **Rút kinh nghiệm sau tiết giảng:**

- Về nội dung:.....

- Về phương pháp:.....

- Về phương tiện:.....

- Về thời gian: .....

- Về học sinh: .....

Lang Chánh, ngày 04 tháng 9 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

**TIẾT PPCT :03**

**Bài 3: SỰ VẬN ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN**  
**CỦA THẾ GIỚI VẬT CHẤT (2tiết)**  
**Tiết 1**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.****1. Về kiến thức.**

- Hiểu được khái niệm vận động.
- Biết được vận động là phương thức tồn tại của vật chất và các hình thức vận động cơ bản của thế giới vật chất.

**2. Về kĩ năng.**

- Phân loại được 5 hình thức vận động cơ bản của thế giới vật chất.

**3. Về thái độ.**

Xem xét SVHT trong sự vận động và phát triển không ngừng của chúng.

**II. CÁC NĂNG LỰC HÌNH THÀNH Ở HỌC SINH:**

Thông qua bài học này nhằm phát triển năng lực hợp tác, năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tư duy phê phán ở học sinh.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC.**

- GV sử dụng phương pháp dạy học:
- Phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp đàm thoại, đọc hợp tác.
- Kỹ thuật dạy học: Hợp tác, kỹ thuật thảo luận nhóm...

**IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.**

- SGK, SGV GD CD 10
- Sách TH Mác-Lênin, bài tập tình huống GD CD 10
- Những nội dung có liên quan đến bài học
- Tranh ảnh, phiếu học tập

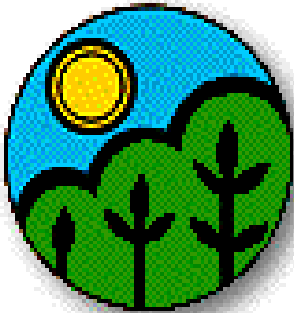
**V. TỔ CHỨC DẠY HỌC.****1. Ổn định tổ chức lớp.****2. Kiểm tra bài cũ.**

? Em hãy giải thích tại sao con người có thể nhận thức và cải tạo được TG KQ?

**3. Học bài mới.**

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                               | Nội dung bài học |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <b>1. Khởi động:</b><br>* Mục tiêu<br>- Kích thích học sinh tự tìm hiểu xem các em đã biết gì về vận động và phát triển. |                  |

- Rèn luyện năng lực tư duy, nhận thức cho học sinh.
- \* Cách tiến hành
- Gv đưa ra một số hình ảnh cho học sinh nhận thức



- GV đặt câu hỏi: Từ những ví dụ trên hãy chỉ ra đâu là vận động đâu là phát triển?
- GV gọi 2 – 3 học sinh trả lời
- Lớp nhận xét, bổ sung

\* GV chốt lại: các hình ảnh trên đều là vận động , vận động diễn ra phổ biến đối với tất cả các sự vật hiện tượng và được chia thành 5 hình thức cơ bản; đặc biệt có những vận động được coi là sự phát triển ( như ở ví dụ 5 và 6- sự vận động tiến lên từ thấp đến cao, từ sơ nguyên thủy lên xã pk). Vậy vận động là gì có những hình thức nào, như thế nào là sự phát triển chúng ta cùng đi vào tìm hiểu nội dung bài học

## **2. Hoạt động hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Thảo luận lớp tìm hiểu khái niệm vận động.**

- \* Mục tiêu
- HS nêu được khái niệm vận động, lấy được ví dụ về vận động
- rèn luyện năng lực tư duy nhận thức cho học sinh
- \* Cách tiến hành

Giáo viên cho học sinh thảo luận VD (phần in

ngiên trang 19 SGK).

? Em hãy quan sát xung quanh em có SVHT nào không vận động không? có ý kiến: “Con tàu thì vận động còn đường tàu thì không” em có suy nghĩ gì?



- Gv gọi 3 học sinh trả lời
- GV đặt câu hỏi: Theo em có sự vật, hiện tượng nào không vận động không? Cho ví dụ
- Gv nhận xét Quan sát các sự vật hiện tượng trong tđkq, ta thấy chúng có mối quan hệ hữu cơ với nhau, chúng luôn luôn vận động và biến đổi, có những biến đổi chuyển hóa ta có thể quan sát được và có những biến đổi chuyển hóa mà ta không nhìn thấy được, nhưng thực ra nó đang vận động, như cái bàn, cái bàn, chậu nước, nhìn thấy nó đứng im nhưng nó vẫn đang vận động vì cấu tạo nên chúng là các nguyên tử, các phân tử, các hạt cơ bản; hơn nữa trái đất luôn quay... Vì vậy tất cả đều vận động.
- Theo nghĩa triết học thế nào là vận động.

***Hoạt động 2: Đọc hợp tác , học sinh thảo luận lớp các hình thức vận động cơ bản của thế giới VC***

\* Mục tiêu

- Học sinh nêu được 5 hình thức vận động , lấy được ví dụ

- rèn luyện năng lực tự học, tự khám phá của học sinh

\* Cách tiến hành

- Gv gọi học sinh đọc lần lượt từng hình thức vận động và lấy ví dụ
- GV hỏi Các hình thức vận động có mối quan hệ với nhau không? theo chiều hướng nào? Hình thức nào là cao nhất.
- Gv nhận xét kết luận: Có 5 hình thức vận động cơ

## **1. Thế giới vật chất luôn luôn vận động**

### **a. Thế nào là vận động.**

- **Khái niệm:** Vận động là sự biến đổi nói chung của các sự vật hiện tượng trong tự nhiên và xã hội.

bản, theo chiều hướng từ thấp đến cao, trong đó vận động xã hội là cao nhất, có thể bao hàm các hình thức trên

### 3. Hoạt động luyện tập

\* Mục tiêu:

- luyện tập để học sinh củng cố những gì đã biết về phát triển
- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

\* Cách tiến hành:

- GV ra bài tập cho học sinh

**Bài tập 1:** Sự phát triển diễn ra phổ biến trong

- a. Tự nhiên và xã hội
- b. Xã hội, con người và tư duy
- c. Tự nhiên và tư duy
- d. Tự nhiên, xã hội và tư duy.

**Bài tập 2:** Khuynh hướng tất yếu của quá trình phát triển là:

- a. Cái sau thay thế cái trước.
- b. Cái mới và cái cũ giằng co nhau
- c. Cái tiến bộ thay thế cái lạc hậu.
- d. Cái này thay thế cái kia

**b. Vận động là phương thức tồn tại của thế giới vật chất.( giảm tải)**

**c. Các hình thức vận động cơ bản của thế giới vật chất.**

- Vận động cơ học: là sự di chuyển vị trí của các vật trong không gian – cho ví dụ
- Vận động vật lý: sự vận động của các phân tử, hạt cơ bản... – cho ví dụ
- Vận động hóa học: quá trình hóa hợp và phân giải các chất – cho ví dụ
- Vận động sinh học: sự trao đổi chất giữa cơ thể sống với môi trường – cho ví dụ
- Vận động xã hội: sự biến đổi thay thế các xã hội trong lịch sử – cho ví dụ

\* *Mối quan hệ giữa các hình thức vận động*

- Có mối quan hệ chặt chẽ
- Dạng vận động sau bao giờ cũng cao hơn và bao hàm vận động trước.

### 4. Hoạt động vận dụng.

\* Mục tiêu

- Tạo cơ hội cho học sinh vận dụng kiến thức và kỹ năng có được từ việc tiếp thu nội phát triển vào thực tế cuộc sống.
- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực nhận thức, năng lực hợp tác cho học sinh.

\* Cách tiến hành

1) Giáo viên yêu cầu :

a. Tự liên hệ :

1. Em hãy lấy một số ví dụ về phát triển.
2. Chỉ ra quá trình phát triển của bản thân em( từ khi ra đời đến hiện tại – học sinh lớp 10)

Ví dụ phát triển về thể chất( chiều cao , cân nặng) ; phát triển về tư duy nhận thức.

b. Nhận diện xung quanh

Hãy nêu nhận xét của em về sự phát triển của các sự vật, hiện tượng trong thế giới khách quan.

c. Giáo viên định hướng cho học sinh

- Học sinh tôn trọng quy luật vận phát triển của thế giới khách quan.

### 5. Hoạt động mở rộng

- Học sinh sưu tầm, tìm hiểu sự phát triển của giới tự nhiên ;

Sự phát triển của các chế độ xã hội trong lịch sử ở Việt Nam.

### \* Rút kinh nghiệm sau tiết giảng:

- Về nội dung:.....

- Về phương pháp:.....

- Về phương tiện:.....

- Về thời gian: .....

- Về học sinh: .....

Lang Chánh, ngày 10 tháng 9 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Hà**

**Lê Thị Thúy**

**Bài 3: SỰ VẬN ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN**  
**CỦA THẾ GIỚI VẬT CHẤT (2tiết)**  
**Tiết 2**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.****1. Về kiến thức.**

- Hiểu được khái niệm phát triển theo quan điểm của CNDVBC.
- Biết được phát triển là khuynh hướng chung của quá trình vận động của sự vật hiện tượng trong thế giới khách quan.

**2. Về kỹ năng.**

- So sánh được sự giống và khác nhau giữa vận động và phát triển

**3. Về thái độ.**

Xem xét SVHT trong sự vận động và phát triển không ngừng của chúng.

**II. CÁC NĂNG LỰC HÌNH THÀNH Ở HỌC SINH:**

Thông qua bài học này nhằm phát triển năng lực hợp tác, năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tư duy phê phán ở học sinh.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC.**

- GV sử dụng phương pháp dạy học:
- phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp đàm thoại, đọc hợp tác.
- Kỹ thuật dạy học: Hợp tác, kỹ thuật thảo luận nhóm...

**IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.**

- SGK, SGV GDCD 10
- Sách TH Mác-Lênin, bài tập tình huống GDCD 10
- Những nội dung có liên quan đến bài học
- Tranh ảnh, phiếu học tập

**V. TỔ CHỨC DẠY HỌC.****1. Ổn định tổ chức lớp.****2. Kiểm tra bài cũ.**

Vận động là gì? Em hãy nêu các hình thức vận động cơ bản của thế giới vật chất? Cho ví dụ minh họa?

**3. Học bài mới.**

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                              | Nội dung bài học |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <b>1. Khởi động:</b><br>* Mục tiêu<br>- Kích thích học sinh tự tìm hiểu xem các em đã biết gì về phát triển.<br>- Rèn luyện năng lực tư duy, nhận thức cho học sinh.<br>* Cách tiến hành<br>- Gv đưa ra một số ví dụ để học sinh chỉ ra đâu là ví dụ về |                  |

phát triển theo khuynh hướng đi lên.

- GV đặt câu hỏi: Từ những ví dụ trên hãy chỉ ra đâu là phát triển?

- GV gọi 2 – 3 học sinh trả lời

- Lớp nhận xét, bổ sung

\* GV chốt lại: Vậy phát triển là gì và vì sao nói phát triển là khuynh hướng tất yếu của quá trình vận động của sự vật và hiện tượng, chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay.

## **2. Hoạt động hình thành kiến thức**

### **Hoạt động 1: Học sinh xử lý các thông tin tìm hiểu vấn đề phát triển:**

\* Mục tiêu:

- Học sinh nêu được khái niệm phát triển.

- Hình thành cho học sinh năng lực tư duy nhận thức, phán đoán.

\* Cách tiến hành

- Gv đưa ra các ví dụ:

VD 1: Sự biến hóa của sinh vật từ vô bào, đến đơn bào rồi đến đa bào.

VD2: Sự thoái hóa của một loài động vật

VD3: Nước bị đun nóng bốc thành hơi nước, hơi nước gặp lạnh ngưng tụ thành nước.

VD 4: Học sinh từ lớp 9 lên lớp 10

- GV hỏi:

Câu hỏi 1: Trong các ví dụ trên ví dụ nào được coi là sự phát triển? Hãy giải thích.

Câu hỏi 2: Theo em tất cả mọi sự vận động có phải đều là phát triển không? vì sao?

Câu hỏi 3: Sự biến đổi như thế nào của SVHT được gọi là sự phát triển?

- Gv gọi 3- 4 học sinh trả lời,

- Gv nhận xét và kết luận

Sự vận động và phát triển của sự vật hiện tượng có quan hệ mật thiết với nhau, không có vận động thì không có sự phát triển, song không phải bất kì sự vận động nào cũng là phát triển mà chỉ có những sự vận động theo chiều hướng tiến lên từ thấp đến cao từ chưa hoàn thiện đến hoàn thiện hơn mới được coi là sự phát triển.

- GV giải thích cho học sinh phát triển diễn ra ở cả 3 lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy, đồng thời lấy ví dụ chứng minh.

**Hoạt động 2: Đàm thoại tìm hiểu vấn đề phát triển là khuynh hướng tất yếu của thế giới vật chất.**

## **2. Thế giới vật chất luôn luôn phát triển.**

### ***a. Thế nào là phát triển.***

- Phát triển là khái niệm dùng để khái quát những vận động theo chiều hướng tiến lên từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ kém hoàn thiện

Đến hoàn thiện hơn. Cái mới ra đời thay thế cái cũ, cái tiến bộ thay thế cho cái lạc hậu.

### ***b. Phát triển là khuynh hướng tất yếu của thế giới vật chất.***

- Vận động có nhiều khuynh hướng, trong đó vận động tiến lên (phát triển) là khuynh hướng tất

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>* Mục tiêu :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh nắm được phát triển là khuynh hướng tất yếu của thế giới vật chất</li> <li>- rèn luyện kỹ năng nói , kỹ năng tự tin cho học sinh.</li> </ul> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi : Em hãy chỉ ra sự giống và khác nhau giữa vận động và phát triển?</li> </ul> <p>Giáo viên hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức của nhiều môn học để làm sáng tỏ vấn đề này?</p> <p>Tổ chức cho học sinh cả lớp đọc, phân tích phần in nghiêng trong sách giáo khoa trang 22. phân tích cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta trong giai đoạn 1954 - 1975.</p> <p>? Giai đoạn cách mạng này diễn ra đơn giản hay phức tạp?</p> <p>? Có lúc nào quanh co hay thụt lùi không? kết quả cuối cùng là gì?</p> <p>GV nhận xét và đưa ra kết luận?</p> <p>Quá trình phát triển của sự vật hiện tượng không diễn ra một cách đơn giản, thẳng tắp, mà quanh co phức tạp đôi khi có bước thụt lùi, song khuynh hướng tất yếu của quá trình đó là cái mới ra đời thay thế cái cũ, cái tiến bộ thay thế cái lạc hậu.</p> <p>? Qua bài học này em rút ra bài học gì cho bản thân?</p> <p><b>3. Hoạt động luyện tập</b></p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- luyện tập để học sinh củng cố những gì đã biết về vận động và phát triển</li> <li>- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác</li> </ul> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV ra bài tập cho học sinh</li> </ul> <p>Bài tập 1. Hãy chọn phương án trả lời đúng</p> <p>Những sự vật hiện tượng nào trong tự nhiên sau đây không vận động, biến đổi( Hiểu theo nghĩa Triết học)</p> <p>A. Đường ray tàu hỏa</p> <p>B. Hòn đá</p> <p>C Người đang chạy xe trên đường</p> <p>D. Không tìm thấy SVHT nào không vận động</p> <p>Bài tập 2. Học sinh làm bài tập 6 sgk trang 23</p> <p>Bài tập 3.Theo em một học sinh chuyển từ cấp TH cơ sở lên THPT có được coi là sự phát triển không? V sao?</p> | <p>yếu của thế giới vật chất.</p> <p>* Bài học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luôn luôn nhìn nhận sự vật hiện tượng trong trạng thái vận động</li> <li>- Tuân theo sự VĐ của quy luật TN và XH</li> <li>- Luôn ủng hộ cái mới, cái tiến bộ.</li> </ul> |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

#### 4. Hoạt động vận dụng.

\* Mục tiêu

- Tạo cơ hội cho học sinh vận dụng kiến thức và kỹ năng có được từ việc tiếp thu nội dung vận động vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực nhận thức, năng lực hợp tác cho học sinh.

\* Cách tiến hành

1) Giáo viên yêu cầu :

a. Tự liên hệ :

1. Em hãy lấy ví dụ cụ thể về vận động.

b. Nhận diện xung quanh

Hãy nêu nhận xét của em về sự vận động phát triển của các sự vật, hiện tượng trong thế giới khách quan.

c. Giáo viên định hướng cho học sinh

- Học sinh tôn trọng quy luật vận động của thế giới khách quan.

### 5. Hoạt động mở rộng

- Học sinh sưu tầm, tìm hiểu sự vận động của giới tự nhiên ;

Sự vận động phát triển của các chế độ xã hội trong lịch sử ở Việt Nam.

\* **Rút kinh nghiệm sau tiết giảng:**

- Về nội dung:.....

- Về phương pháp:.....

- Về phương tiện:.....

- Về thời gian: .....

- Về học sinh: .....

Lang Chánh, ngày 17 tháng 9 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Hà**

**Lê Thị Thúy**

**TIẾT PPCT :05**

**Bài 4: NGUỒN GỐC VẬN ĐỘNG, PHÁT TRIỂN  
CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG ( 2 tiết)  
Tiết 1**

**I.MỤC TIÊU BÀI HỌC****1. Về kiến thức:**

Nhận biết được kết cấu của một mâu thuẫn; Hiểu rõ sự đấu tranh giữa các mặt đối lập của mâu thuẫn là nguồn gốc, là động lực của sự vật và hiện tượng.

**2. Về kỹ năng:**

Vận dụng để phân tích một số mâu thuẫn trong các sự vật và hiện tượng. Phân biệt được khái niệm mâu thuẫn thông thường và mâu thuẫn trong triết học.

**3. Về thái độ:**

Biết vận dụng ý nghĩa của nguyên lý đấu tranh giữa các mặt đối lập của mâu thuẫn, dám đấu tranh tham gia giải quyết một số mâu thuẫn trong cuộc sống phù hợp với lứa tuổi.

**II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH.**

-NL tự học, NL hợp tác, giải quyết vấn đề, năng lực tư duy phê phán, năng lực phân tích vấn đề.

**III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC:**

- Thảo luận lớp
- Thảo luận nhóm.
- Đàm thoại
- Thuyết trình

**IV- PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

SGK, SGV lớp 10.

- Tranh ảnh, máy chiếu,
- Sơ đồ về các chiều hướng của sự phát triển.

- Một số bảng so sánh và phiếu học tập để củng cố bài học.

**V.TỔ CHỨC DẠY HỌC.****1. Ổn định tổ chức lớp.****2. Kiểm tra bài cũ.**

Phát triển là gì? Vì sao nói phát triển là khuynh hướng tất yếu của quá trình vận động của sự vật hiện tượng.

**3. Học bài mới.**

|    | Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                    | Nội dung bài học |
|----|---------------------------------------------------------------|------------------|
| 1. | <b>1. Khởi động.</b>                                          | M                |
| 2. | <i>Mục tiêu:</i>                                              |                  |
| 3. | - Kích thích học sinh tự tìm hiểu thế nào là mặt đối lập, thế |                  |

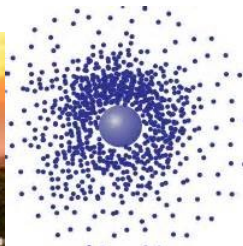
nào là mâu thuẫn. Tại sao sự vật, hiện tượng lại có thể vận động và phát triển được?

4. – Rèn luận tư duy logic và phân tích của học sinh.

5. \* *Cách tiến hành.*

6. GV trình chiếu cho học sinh xem một số ví dụ sự phát triển của các giống loài trong tự nhiên. Sự vận động của nguyên tử. Sát thủ Lê Văn Luyện trong trại giam và hành động làm mi mắt giả, đọc sách...

7.



8.



9. GV hỏi

- Tại sao các giống loài mới không ngừng phát triển trong tự nhiên?
- Tại sao nguyên tử có thể vận động?
- Tại sao một sát thủ máu lạnh như Lê Văn Luyện có thể chuyên tâm cải tạo để trở thành người tốt?

3-4 học sinh trả lời.

GV giải thích thêm và cho học sinh bổ sung.

GV chốt lại.

-Hình ảnh 1. Giống loài mới không ngừng phát triển trong tự nhiên là nhờ sự đấu tranh giữa DT và BD.

-Hình ảnh 2: Nguyên tử có thể vận động được là nhờ sự đấu tranh giữa ĐT âm và ĐT dương.

- Hình ảnh 3: Tại sao một sát thủ máu lạnh như Lê Văn Luyện có thể chuyên tâm cải tạo để trở thành người tốt là vì trong tư tưởng của Luyện có sự đấu tranh giữa tư tưởng tốt và tư tưởng tiêu cực. GV dẫn dắt. Vậy tại sao sự vật, hiện có thể vận động và phát triển được là nhờ sự đấu tranh giữa các

mặt đối lập. Thế nào là mặt đối lập? Thế nào là mâu thuẫn?..Trong bài này chúng ta sẽ giải đáp những thắc mắc này.

## 2. Hoạt động hình thành kiến thức.

**Hoạt động 1:** Thảo luận lớp tìm hiểu khái niệm mâu thuẫn.

*\*Mục tiêu.*

- HS nêu được thế nào là khái niệm mâu thuẫn thông thường. Mâu thuẫn trong triết học, khái niệm mặt đối lập, sự đấu tranh giữa các mặt đối lập.

*\* Cách tiến hành.*

- GV sử dụng ví dụ trong kiến thức sinh học để phân tích, dẫn dắt học sinh tìm hiểu khái niệm mâu thuẫn thông thường, khái niệm mâu thuẫn trong triết học Mac- Lênin

VD1; Trắng>< đen,

VD2: Di truyền>< Biến dị.

- GV dùng phương pháp thảo luận lớp bằng những câu hỏi.

- Cả lớp hãy cho cô biết trong hai ví dụ trên giống nhau ở chỗ nào và khác nhau ở chỗ nào.

- GV cho học sinh thảo luận và phát biểu. Sau đó nhận xét và đưa ra kết luận.

-Cả hai ví dụ giống nhau tức là đều có hai mặt hoàn toàn trái ngược nhau ( Đối lập nhau).

- Khác nhau:+ Ở VD1. Hai mặt đối lập không liên quan đến nhau. ( tách rời nhau)

+ Ở VD2: Hai mặt đối lập nằm trong một cơ thể sống ( tức là nằm trong một chỉnh thể). Hai mặt đối lập có mối liên hệ với nhau ( Nếu không có di truyền thì không có biến dị), tức là chúng thống nhất với nhau và đấu tranh với nhau. ( Di truyền đấu tranh để giữ lại, biến dị đấu tranh để thay đổi, làm mất đi đặc điểm cũ).

GV kết luận. - Có hai loại mâu thuẫn

+ -Mâu thuẫn thông thường ( VD 1) được hiểu là trạng thái xung đột, chống đối nhau.

+ -Mâu thuẫn trong triết học. ( VD2). Theo triết học Mác- Lenin, *mâu thuẫn là một chỉnh thể, trong đó hai mặt đối lập vừa thống nhất, vừa đấu tranh với nhau.*

Sau khi kết luận, GV cho học sinh lấy thêm ví dụ để minh họa như,

Điện tích (-) >< điện tích (+) trong một nguyên tử. Đồng hóa >< dị hóa trong một cơ thể sống.....

a. **Hoạt động 2:** Dùng phương pháp vấn đáp để tìm hiểu mặt đối lập của mâu thuẫn.

*Mâu thuẫn là một chỉnh thể, trong đó hai mặt đối lập vừa thống nhất, vừa đấu tranh với nhau.*

*Mặt đối lập là những khuynh hướng, tính chất,*



nhau. Có di truyền thì mới có biến dị.

*Vậy, sự thống nhất giữa hai mặt đối lập là, hai mặt đối lập liên hệ và gắn bó với nhau, làm tiền đề tồn tại cho nhau.*

GV cho học sinh lấy VD để củng cố.

### 3. Hoạt động luyện tập.

\* Mục tiêu.

- Luyện tập để HS củng cố những gì đã biết về mâu thuẫn, giải quyết mâu thuẫn chính là nguồn gốc của sự vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng trong thực tiễn thông qua tình huống.

- Rèn luyện NL tự học, NL giao tiếp và hợp tác, năng lực tư duy.

\* Cách tiến hành.

GV tổ chức cho học sinh làm bài tập 4 trong SGK theo nhóm.( nhóm 4- 6 HS).

-HS làm bài tập.

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả làm bài, lớp nhận xét đánh giá và thống nhất đáp án.

Bài tập 4: Kết luận phải thể hiện được những ý cơ bản sau.

-Xác định được mâu thuẫn chính trong cuộc sống.

-Phải đấu tranh để giải quyết mâu thuẫn, không điều hòa, bắt tay với mâu thuẫn.

Sản phẩm. Kết quả làm việc của học sinh.

### 4. Hoạt động vận dụng.

\* Mục tiêu.

-Tạo cơ hội cho học sinh vận dụng g kiến thức và kỹ năng có được vào thực tiễn cuộc sống. Phân biệt và xác định được mâu thuẫn chính trong tư tưởng, trong lao động, trong học tập và giải quyết tốt mâu thuẫn đó để phát triển.

-Rèn luyện năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề, NL tự quản lý và phát triển bản thân.

\* Cách tiến hành.

#### 1) GV yêu cầu.

##### a) Tự liên hệ.

- Hằng ngày em làm gì để khắc phục những tư tưởng chây lười trong học tập, trong lao động?

##### b) Nhận diện xung quanh.

- Em sẽ làm gì khi bạn em luôn có tư tưởng “ Dĩ hòa vi quý”. Không chịu đấu tranh để giải quyết mâu thuẫn, buông xuôi và tin vào số phận?

##### c) GV định hướng HS.

- HS xác định đúng mâu thuẫn và giải quyết tốt mâu thuẫn trong thực tiễn.

- HS làm bài tập 1 trong SGK trang 28.

### 5. Hoạt động mở rộng.

-HS sưu tầm một số câu chuyện trong đời sống trong đó có phân tích và chỉ ra các mâu thuẫn và cách giải quyết mâu thuẫn để sự vật, hiện tượng vận động và phát triển.

**\* Rút kinh nghiệm sau tiết giảng:**

- Về nội dung:.....
- Về phương pháp:.....
- Về phương tiện:.....
- Về thời gian: .....
- Về học sinh: .....

Lang Chánh, ngày 25 tháng 9 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Hà**

**Lê Thị Thúy**

**TIẾT PPCT :06**

## **Bài 4: NGUỒN GỐC VẬN ĐỘNG, PHÁT TRIỂN CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG ( 2 tiết)**

### **Tiết 2**

#### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

##### **1. Về kiến thức:**

Nêu được khái niệm phát triển và hiểu được phát triển là khuynh hướng tất yếu của sự vật, hiện tượng.

##### **2. Về kỹ năng:**

Vận dụng để phân tích một số mâu thuẫn trong các sự vật và hiện tượng. Phân biệt được khái niệm mâu thuẫn thông thường và mâu thuẫn trong triết học.

##### **3. Về thái độ:**

Biết vận dụng ý nghĩa của nguyên lý đấu tranh giữa các mặt đối lập của mâu thuẫn, dám đấu tranh tham gia giải quyết một số mâu thuẫn trong cuộc sống phù hợp với lứa tuổi.

#### **II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH.**

-NL tự học, NL hợp tác, giải quyết vấn đề, năng lực tư duy phê phán, năng lực phân tích vấn đề.

#### **III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC:**

- Thảo luận lớp
- Thảo luận nhóm.
- Đàm thoại
- Thuyết trình

#### **IV- PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

SGK, SGV lớp 10.

-Tranh ảnh, máy chiếu,

-Sơ đồ về các chiều hướng của sự phát triển.

- Một số bảng so sánh và phiếu học tập để củng cố bài học.

#### **V. TỔ CHỨC DẠY HỌC.**

##### **1. Ổn định tổ chức lớp.**

##### **2. Kiểm tra bài cũ.**

Mặt đối lập của mâu thuẫn là gì? Thế nào là “thống nhất” giữa các mặt đối lập? Cho ví dụ minh họa.

##### **3. Học bài mới.**

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Nội dung bài học |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <b>1. Khởi động.</b><br><i>Mục tiêu:</i><br>- Kích thích học sinh tự tìm hiểu thế nào là sự đấu tranh giữa các mặt đối lập? Tại sao sự vật, hiện tượng lại có thể vận động và phát triển được?<br>– Rèn luyện tư duy logic và phân tích của học sinh.<br><i>* Cách tiến hành.</i><br><i>GV nêu một ví dụ cụ thể trong lớp học đó là mâu thuẫn</i> | <i>M</i>         |

giữa những bạn chăm học và những bạn lười học, việc giải quyết mâu thuẫn sẽ mang lại điều gì?

3-4 học sinh trả lời.

GV giải thích thêm và cho học sinh bổ sung.

GV chốt lại.

## 2. Hoạt động hình thành kiến thức.

**Hoạt động 1:** Dùng phương pháp thuyết trình và vấn đáp để tìm hiểu thế nào là sự đấu tranh giữa các mặt đối lập.

*\* Mục tiêu.*

- HS nêu được thế nào là sự đấu tranh giữa các mặt đối lập.

*\* Cách tiến hành.*

GV giảng ví dụ trong môn vật lý học. Điện tích âm có xu hướng nhận các ( e ), tức là hút vào. Điện tích dương có xu hướng cho ( e ), tức là đẩy ra.

GV hỏi. Em có nhận xét gì về hai mặt đối lập này?

Học sinh trả lời, GV đưa ra kết luận. Hai mặt đối lập, điện tích ( - ) >< điện tích ( + ) luôn luôn đấu tranh, bài trừ lẫn nhau.

*Vậy, sự đấu tranh giữa các mặt đối lập là; các mặt đối lập luôn tác động, bài trừ, gạt bỏ nhau.*

**Hoạt động 2:** Thảo luận nhóm, vấn đáp tìm hiểu đơn vị kiến thức mâu thuẫn là nguồn gốc vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng.

*\* Mục tiêu.*

- Học sinh hiểu được nguyên nhân của sự vận động, phát triển của sự vật, hiện tượng. Mâu thuẫn chỉ có thể giải quyết bằng đấu tranh chứ không phải bằng con đường điều hòa mâu thuẫn. Có thái độ phê phán đối với những tư tưởng “ Dĩ hòa vi quý ”

- Rèn luyện cho học sinh NL giao tiếp, NL hợp tác, giải quyết vấn đề.

*\* Cách thức tiến hành.*

GV khắc sâu kiến thức; sự vật, hiện tượng nào cũng bao gồm nhiều mâu thuẫn khác nhau. Khi mâu thuẫn cơ bản được giải quyết thì sự vật, hiện tượng chứa đựng nó cũng chuyển hóa thành sự vật, hiện tượng khác bằng sơ đồ.

### a. a. Giải quyết mâu thuẫn.

- Em hãy tìm một mâu thuẫn trong lớp và cho biết: nếu giải quyết được mâu thuẫn đó thì sẽ có tác dụng như

thế nào?

- HS: Mâu thuẫn giữa các bạn chăm học với các bạn lười học trong lớp. Mâu thuẫn giữa các bạn học giỏi với các bạn học yếu trong lớp. Giải quyết được mâu thuẫn đó sẽ làm cho các bạn còn hạn chế sẽ tiến bộ hơn.

-GV: Trong tập thể lớp: Mâu thuẫn giữa ý thức tốt và ý thức chưa tốt được giải quyết có tác dụng như thế nào?

-GV: Trong xã hội: Mâu thuẫn giữa TS và VS được giải quyết dẫn đến kết quả như thế nào?

- HS: Cả lớp trao đổi ý kiến, đại diện trả lời

**\*Ví dụ:**

-VS ><TS ->CMXHCN

-Ý thức tốt ><ý thức chưa tốt-> tiến bộ

-Chăm học ><lười học -> học tốt.

-Sự đấu tranh giữa gc nô lệ với gc chủ nô đã làm cho xã hội chiếm hữu nô lệ tiêu vong, hình thành XHPH với mâu thuẫn mới là mâu thuẫn giữa GC địa chủ và GC nông dân.

### GV kết luận.

Bất cứ sự vật, hiện tượng nào cũng chứa đựng mâu thuẫn, sự đấu tranh giữa các mặt đối lập trong mâu thuẫn làm cho sự vật, hiện tượng không còn giữ nguyên trạng thái cũ. Kết quả là mâu thuẫn cũ mất đi, mâu thuẫn mới được hình thành, sự vật hiện tượng cũ được thay bằng sự vật, hiện tượng mới. Quá trình này tạo nên sự vận động và phát triển không ngừng của thế giới khách quan. Do vậy, sự đấu tranh giữa các mặt đối lập là nguồn gốc vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng

GV cho học sinh lấy thêm VD hoặc tham khảo VD trong sách giáo khoa để củng cố kiến thức.

**b. Mâu thuẫn chỉ được giải quyết bằng đấu tranh.**

*Mâu thuẫn là một chỉnh thể, trong đó hai mặt đối lập vừa thống nhất, vừa đấu tranh với nhau.*

*Mặt đối lập là những khuynh hướng, tính chất, đặc điểm... mà trong quá trình vận động, phát triển của sự vật, hiện tượng, chúng phát triển theo những chiều hướng trái ngược nhau.*

- GV sử dụng các tài liệu lịch sử về tư tưởng yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh và Hồ Chí Minh.

*Phan Chu Trinh (1872-1926), người tỉnh Quảng Nam. Chủ trương cứu nước của ông là dựa vào Pháp, tiến hành cải cách duy tân nhằm giành lại tự do cho dân chủ, nhằm nâng cao dân trí, dân quyền. Dựa vào Pháp để đánh đổ ngôi vua và bọn phong kiến hủ bại, xem đó là điều kiện tiên quyết để giành độc lập. Phương pháp cứu nước của ông là phương pháp ôn hòa.*



*2. Phan Bội Châu (1867-1940) quê Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Ông là người chủ trương dùng bạo lực để giành độc lập. cứu nước của ông là chống pháp giành độc lập dân tộc. Thành lập hội Duy Tân, tổ chức phong trào Đông du, đưa thanh niên sang học tập tại các trường Nhật bản. Tổ chức vận động nhân dân trong nước, dựa vào sự viện trợ của nước ngoài (cầu viện Nhật Bản) bằng cách bạo lực vũ trang.*



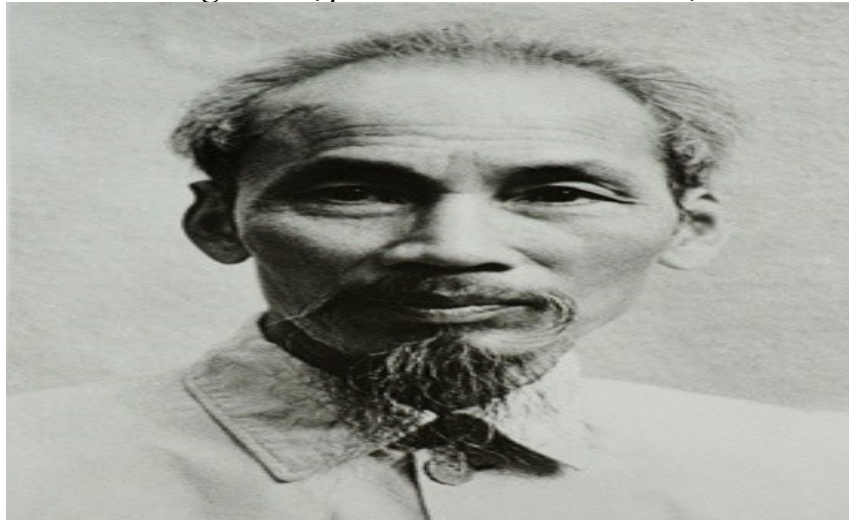
**Phan Bội Châu**

*Hồ Chí Minh (1890-1969) quê Nam Đàn, tỉnh Nghệ An là một nhà cách mạng, người sáng lập ra Đảng Cộng Sản Việt Nam. Tư tưởng cứu nước của Hồ Chí*

*Vậy, sự thống nhất giữa hai mặt đối lập là, hai mặt đối lập liên hệ và gắn bó với nhau, làm tiền đề tồn tại cho nhau.*

*Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập là; các mặt đối lập luôn tác động, bài trừ, gạt bỏ nhau.*

*Minh là làm cuộc cách mạng vô sản. Trong chính cương vắn tắt và sách lược vắn tắt (1930) người đã xác định chiến lược cách mạng của Đảng là tiến hành cuộc cuộc “tư sản dân quyền cách mạng cách mạng thổ địa để đi tới xã hội cộng sản”. Cương lĩnh cũng xác định cụ thể nhiệm vụ của cách mạng là; Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp, lật đổ địa chủ phong kiến... phương pháp đấu tranh cách mạng của người là đấu tranh vũ trang, kết hợp với đấu tranh chính trị.*



- GV tóm tắt và trình chiếu các tư liệu lịch sử lên bảng, cho học sinh quan sát và đọc, sau đó GV chia lớp thành 3 nhóm để thảo luận với những câu hỏi sau.

**N -Nhóm 1.** Vì sao tư tưởng cứu nước của Phan Chu Trinh lại thất bại?

**N -Nhóm 2.** Vì sao tư tưởng cứu nước của Phan Bội Châu không thành công?

**N -Nhóm 3.** Vì sao tư tưởng cứu nước của Hồ Chí Minh lại có thể đưa dân tộc Việt nam đi đến thành công?

Học sinh trình bày kết quả thảo luận. GV ghi ý kiến học sinh lên bảng, GV tổng hợp và bổ sung.

- Phan Chu Trinh đã điều hòa mâu thuẫn ( đấu tranh bằng biện pháp ôn hòa, hi vọng Pháp nhượng bộ) nên con đường cứu nước của ông thất bại.

- Phan Bội Châu thì không phân tích đúng mâu thuẫn, không giải quyết mâu thuẫn bằng con đường đấu tranh giữa các mặt đối lập ( cầu cứu Nhật Bản, hi vọng Nhật sẽ giúp để đánh đuổi thực dân Pháp). Tư tưởng của ông cũng không thành công.

*Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập là nguồn gốc vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng.*

- Hồ Chí Minh phân tích đúng mâu thuẫn ( mâu thuẫn chủ yếu là nhân dân Việt Nam với đế quốc Pháp, do vậy phải đấu tranh đánh đổ đế quốc thực dân Pháp trước tức là làm cuộc cách mạng dân tộc rồi mới làm cuộc cách mạng dân chủ sau). Phương pháp đấu tranh bằng vũ trang, lực lượng cách mạng là toàn thể dân tộc Việt Nam. Như vậy, Hồ Chí Minh đã cho các mặt đối lập đấu tranh với nhau.

GV kết luận. *Mâu thuẫn chỉ được giải quyết bằng sự đấu tranh giữa các mặt đối lập, không phải bằng con đường điều hòa mâu thuẫn.*

Do vậy, trong cuộc sống, trong nhận thức, trong tư duy phải phân tích đúng mâu thuẫn, phải đấu tranh để giải quyết mâu thuẫn, tránh tư tưởng “ dĩ hòa vi quý”.

GV cho học sinh lấy thêm ví dụ để củng cố bài .

### 3. Hoạt động luyện tập.

\* Mục tiêu.

- Luyện tập để HS củng cố những gì đã biết về mâu thuẫn, giải quyết mâu thuẫn chính là nguồn gốc của sự vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng trong thực tiễn thông qua tình huống.

- Rèn luyện NL tự học, NL giao tiếp và hợp tác, năng lực tư duy.

\* Cách tiến hành.

GV tổ chức cho học sinh làm bài tập 4 trong SGK theo nhóm.( nhóm 4- 6 HS).

-HS làm bài tập.

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả làm bài, lớp nhận xét đánh giá và thống nhất đáp án.

Bài tập 4: Kết luận phải thể hiện được những ý cơ bản sau.

-Xác định được mâu thuẫn chính trong cuộc sống.

-Phải đấu tranh để giải quyết mâu thuẫn, không điều hòa, bắt tay với mâu thuẫn.

Sản phẩm. Kết quả làm việc của học sinh.

### 4. Hoạt động vận dụng.

\* Mục tiêu.

-Tạo cơ hội cho học sinh vận dụng g kiến thức và kỹ năng có được vào thực tiễn cuộc sống. Phân biệt và xác định được mâu thuẫn chính trong tư tưởng, trong lao động, trong học tập và giải quyết tốt mâu thuẫn đó để phát triển.

-Rèn luyện năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề, NL tự quản lý và phát triển bản thân.

\* Cách tiến hành.

**1) GV yêu cầu.**

**a) Tự liên hệ.**

- Hằng ngày em làm gì để khắc phục những tư tưởng chây lười trong học tập, trong lao động?

**b) Nhận diện xung quanh.**

- Em sẽ làm gì khi bạn em luôn có tư tưởng “ Dĩ hòa vi quý”. Không chịu đấu tranh để giải quyết mâu thuẫn, buông xuôi và tin vào số phận?

**c) GV định hướng HS.**

- HS xác định đúng mâu thuẫn và giải quyết tốt mâu thuẫn trong thực tiễn.

- HS làm bài tập 2,3,5 trong SGK trang 28.

**5. Hoạt động mở rộng.**

-HS sưu tầm một số câu chuyện trong đời sống trong đó có phân tích và chỉ ra các mâu thuẫn và cách giải quyết mâu thuẫn để sự vật, hiện tượng vận động và phát triển.

**5. Hoạt động mở rộng.**

-HS sưu tầm một số câu chuyện trong đời sống trong đó có phân tích và chỉ ra các mâu thuẫn và cách giải quyết mâu thuẫn để sự vật, hiện tượng vận động và phát triển.

**\* Rút kinh nghiệm sau tiết giảng:**

- Về nội dung:.....

- Về phương pháp:.....

-Về phương tiện:.....

- Về thời gian: .....

- Về học sinh: .....

Lang Chánh, ngày 01 tháng 10 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Hà**

**Lê Thị Thúy**

**TIẾT PPCT :07**

## **BÀI 5: CÁCH THỨC VẬN ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG ( 1 tiết)**

**I.MỤC TIÊU BÀI HỌC:** *Học xong bài này, HS cần:*

**1.Về kiến thức:**

- Nêu được khái niệm chất và lượng của sự vật, hiện tượng.

- Biết được mối quan hệ biện chứng giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất của sự vật, hiện tượng.

## 2. Về kĩ năng:

Chỉ ra được sự khác nhau giữa chất và lượng, sự biến đổi của lượng và chất.

## 3. Về thái độ:

- Có ý thức kiên trì trong học tập và rèn luyện, không coi thường việc nhỏ, tránh các biểu hiện nôn nóng trong cuộc sống.

## II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH

- Năng lực quan sát, năng lực nhận thức, năng lực tư duy, năng lực xem xét sự vật và hiện tượng. Năng lực tư duy phê phán.

## III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC.

- Các phương pháp nêu vấn đề, thảo luận nhóm, KT chia nhóm, KT đặt câu hỏi, đọc hợp tác,

## IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.

- SGK, SGV môn GD CD 10. TL chuẩn KTKN môn GD CD lớp 10

- Máy chiếu tính, máy chiếu, tranh ảnh về sự vận động và phát triển của sự vật và hiện tượng.

- Đồ dùng trực quan minh họa cho bài học: Muối, ớt, chanh, đường.

- Giấy A0, bút dạ, nam châm, băng dính.

## V. TỔ CHỨC DẠY HỌC.

| <i>Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <i>Nội dung bài học:</i> |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| <p><b>1. Khởi động</b></p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thích học sinh tìm hiểu về các khái niệm và cách thức vận động và phát triển của sự vật và hiện tượng.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy cho học sinh.</li> </ul> <p>* Cách thức tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV định hướng cho học sinh: Các em được quan sát các sự vật, hiện tượng và hình thành khái niệm chất, lượng và mối quan hệ giữa sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất, chất mới thống nhất lượng mới.</li> <li>- HS đọc bài thơ: + Thêm một - Trần Hòa Bình</li> </ul> <p style="text-align: center;">“Thêm một chiếc lá rụng<br/>Thế là thành mùa thu<br/>Thêm một tiếng chim gù</p> |                          |

Thành ban mai tinh khiết...”

Hoặc:

“ Sông kia bên lở bên bồi

Bên lở lở mãi bên bồi bồi thêm”

- Gv đặt câu hỏi:

+ Em có nhận xét gì về sự biến đổi của sự vật và hiện tượng sau khi đọc đoạn thơ và câu ca dao trên?

- GV nêu câu hỏi:

1) Từ việc các em vừa tìm hiểu về sự thay đổi của sự vật và hiện tượng em hãy cho biết thế nào là chất, thế nào là lượng?

2) Trong mỗi sự vật và hiện tượng chất và lượng được thống nhất với nhau như thế nào?

- Gọi 2 đến 3 HS trả lời.

- Lớp nhận xét, bổ sung (nếu có).

\* GV chốt lại: Trong sự vận động và phát triển không ngừng của sự vật và hiện tượng cũng như trong cuộc sống mỗi sự vật và hiện tượng đều có chất và lượng. Chất và lượng được thống nhất với nhau trong một chỉnh thể, đôi khi chúng ta chỉ thêm hoặc bớt một chút thôi là sự vật, hiện tượng có thể biến đổi (chuyển hóa) thành cái khác (cái mới). GV dẫn dắt: Vậy chất là gì, lượng là gì? Chất và lượng được thống nhất với nhau như thế nào? Quan hệ biến đổi giữa chúng thế nào? Đó chính là nội dung nghiên cứu bài học hôm nay.

## 2. Hoạt động hình thành kiến thức:

**Hoạt động1:** Thảo luận nhóm tìm hiểu khái niệm chất

\* Mục tiêu:

- HS hiểu rõ khái niệm chất theo quan điểm triết học.

- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy cho học sinh.

\* Cách thức tiến hành:

- GV chia lớp thành 4 nhóm và cho các nhóm HS quan sát tìm hiểu đồ dùng trực quan GV đã chuẩn bị: 5 quả chanh, 10 quả ớt, 100g đường kính và 100g muối hạt.

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV giao nhiệm vụ:</p> <p>Nhóm 1: Tìm thuộc tính của muối.</p> <p>Nhóm 2: Tìm thuộc tính của ớt.</p> <p>Nhóm 3: Tìm thuộc tính của đường.</p> <p>Nhóm 4: Tìm thuộc tính của chanh.</p> <p>- Gv hỏi:</p> <p>1) Sau khi quan sát, tìm hiểu mỗi sự vật trên, mỗi sự vật có những thuộc tính nào?</p> <p>1) Thuộc tính nào là tiêu biểu nhất mà dựa vào đó giúp ta nhận biết nó và phân biệt được nó với các sự vật khác?</p> <p>- Hs thảo luận nhóm và thống nhất ý kiến ghi vào phiếu học tập</p> <p>- HS trả lời dựa trên phiếu học tập của mỗi nhóm thu được.</p> <p>Sản phẩm: là kết quả trên phiếu học tập của các nhóm HS.</p> <p>VD nhóm 1: muối có các thuộc tính: màu trắng, vị mặn, dạng tinh thể, không có mùi..</p> <p>GV hỏi? Dựa vào sự hiểu biết của mình, em hãy cho biết chất là gì?</p> <p>* HS trả lời khái niệm, GV kết luận:</p> <p>* GV chốt ý: Trong cuộc sống người ta dễ nhầm lẫn kn chất theo quan niệm triết học với kn chất liệu tạo nên sv và ht nào đó.</p> <p>- GV hướng dẫn HS làm bt sau: Em hãy cho biết các sv sau đây sv nào có nội dung nói về chất theo quan điểm triết học:</p> <p>a. Bông dẹt vải                      b. Gừng cay</p> <p>c. Đất nặn tượng                    d. Mía ngọt</p> <p>đ. Vữa xây nhà                      e. Học sinh giỏi</p> <p>g. Cột gỗ lim tốt                    h. Đất làm gạch</p> <p>i. Xã hội XHCN không có áp bức, bóc lột người</p> <p>- HS trình bày ý kiến của mình, hs khác nhận xét.</p> <p>- GV thống nhất ý kiến đúng là: b, d, e, i.</p> <p>GV kết luận bổ sung: Kn chất theo triết học là khái quát các thuộc tính cơ bản tiêu biểu cho sự vật hiện tượng, khác với cách hiểu thông thường chất là chất liệu tạo nên sự vật.</p> | <p><b>1.Chất:</b></p> <p>- Khái niệm chất dùng để chỉ những thuộc tính cơ bản, vốn có của sự vật và hiện tượng đó, tiêu biểu cho sự vật và hiện tượng đó phân biệt nó với sự vật và hiện tượng khác.</p> |
| <p><b>Hoạt động 2:</b> Đọc hợp tác SGK, xử lý thông tin tìm hiểu về k/n lượng.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                          |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hiểu rõ được khái niệm lượng. Hiểu về các chỉ số nói về lượng như: trình độ phát triển, quy mô, tốc độ vận động, số lượng.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, NL hợp tác, năng lực tư duy phê phán cho học sinh.</li> </ul> <p>* Cách thức tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS tự đọc SGK nội dung 2. lượng.</li> <li>- HS tự đọc nd trong SGK, tìm hiểu nd chính, tóm tắt kiến thức phần vừa đọc trao đổi ý kiến cá nhân, nêu những thắc mắc (nếu có)</li> <li>- GV cho HS làm bài tập: Trả lời nhanh các câu hỏi sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Lãnh thổ nước ta rộng bao nhiêu km vuông?</li> <li>b) Năm 2005 nước ta xuất khẩu bao nhiêu triệu tấn gạo?</li> <li>c) Trong giai đoạn 2001-2005 kinh tế nước ta ăng trưởng trung bình mỗi năm mấy phần trăm?</li> <li>d) Chuyển dịch cơ cấu ngành của nước ta hiện nay theo hướng nào?</li> </ul> </li> <li>- Hs trả lời ý kiến các nhân</li> <li>- Gv nêu câu hỏi: những con số trên phản ánh điều gì về pt kinh tế và sự pt của đất nước?</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- GV kết luận: Phán ánh về quy mô, tốc độ phát triển kinh tế và trình độ pt của đất nước là những phản ánh về lượng.</li> <li>- GV ? Em hãy nêu vd khác về lượng mà em biết</li> <li>- GV? Em hãy cho biết về kn lượng ?</li> <li>- GV gọi HS trả lời.</li> <li>- GV dẫn dắt : trong thực tế có những mặt lượng của sv và ht khó biểu thị bằng các đại lượng chính xác. ( vd mức độ tình cảm của con người)</li> </ul> <p>* GV kết luận: mọi sv và ht trong thế giới đều có mặt chất và mặt lượng thống nhất với nhau. Chất lượng là thuộc tính vốn có và tồn tại thống nhất, không tách rời nhau trong mỗi sv và ht.</p> <p>Vậy giữa chúng có mối quan hệ như thế nào tác động ra sao đến sự vận động và phát triển của sự vật và hiện tượng.</p> | <p><b>2. Lượng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lượng là khái niệm dùng để chỉ những thuộc tính cơ bản vốn có của sự vật và hiện tượng biểu thị trình độ phát triển ( cao, thấp), quy mô ( lớn , nhỏ) tốc độ vận động (nhanh, chậm), số lượng (ít, nhiều).. của sự vật và hiện tượng</li> <li>- Vd: Sĩ số lớp 10A1 là 45 hs..</li> </ul> |
| <p><b>Hoạt động 3:</b> Nêu vấn đề, hoạt động cả lớp và hoạt động cá</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <p><b>3.Quan hệ giữa sự biến</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>nhân tìm hiểu về quan hệ giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất.</p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hiểu rõ được sự biến đổi về lượng dẫn đến sự biến đổi về chất.</li> <li>- Chất mới ra đời lại bao hàm 1 lượng mới tương ứng.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy trừu tượng và NL phê phán cho học sinh.</li> </ul> <p>* Cách thức tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đưa ví dụ 1 : (máy chiếu)</li> </ul> <p>Trong điều kiện bình thường, đồng ở trạng thái rắn nhưng nếu ta tăng nhiệt độ đến 1083 độ, đồng sẽ nóng chảy.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn hs phân tích ví dụ trên bằng các câu hỏi sau:</li> </ul> <ol style="list-style-type: none"> <li>1). Hãy xác định chất, lượng trong ví dụ này?</li> <li>2). Trong vd này, sự biến đổi về lượng được thể hiện như thế nào?</li> <li>3) Lượng biến đổi đến giới hạn nhất định có t/đ như thế nào đến sự biến đổi về chất?</li> </ol> <p>Sản phẩm : là kết quả làm việc các nhân của HS</p> <p>GV dẫn dắt :- Nhưng sự thay đổi về nhiệt độ chưa làm cho đồng biến đổi ngay, chưa làm thay đổi chất cơ bản của đồng từ thể rắn sang thể lỏng được gọi là <b>độ</b>.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vậy phải tăng nhiệt độ đến một giới hạn nhất định phá vỡ sự thống nhất giữa lượng và chất thì chất mới ra đời thay thế chất cũ, điểm giới hạn này được gọi là nút.</li> <li>- GV ? Điểm nút là gì ?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưu ý :GV nêu Vd2 : Kết quả học tập của các em hs qua các bài kiểm tra.</li> </ul> <p>Vd3 : Một cơn áp thấp nhiệt đới sức gió mạnh dần lên đến cấp 7 sẽ trở thành bão.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn Hs lấy thêm ví dụ khác.</li> </ul> <p>* GV kết luận: Điểm giới hạn mà tại đó sự biến đổi của lượng làm thay đổi chất của sv và ht được gọi là <b>điểm nút</b></p> | <p><b>đổi về lượng và sự biến đổi về chất.</b></p> <p>a. Sự biến đổi về lượng dẫn đến sự biến đổi về chất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự biến đổi của chất bao giờ cũng bắt đầu từ sự biến đổi về lượng. Lượng biến đổi diễn ra 1 cách dần dần.</li> <li>- Giới hạn mà trong đó sự biến đổi về lượng chưa làm thay đổi về chất cơ bản của sự vật và hiện tượng được gọi là <b>độ</b>.</li> <li>- Khi sự biến đổi (tích lũy) của lượng đến 1 giới hạn nhất định sự thống nhất giữa chất và lượng bị phá vỡ sự vật hiện tượng cũ sẽ bị thay thế bằng sự vật hiện tượng mới.</li> <li>- Điểm giới hạn mà tại đó sự biến đổi của lượng làm thay đổi chất của sv và ht được gọi là <b>điểm nút</b>.</li> </ul> |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 4:</b> Đọc và Thảo luận lớp tìm hiểu mục 3b.Chất mới ra đời lại bao hàm 1lượng mới tương ứng.</p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hiểu rõ được sự thống nhất giữa chất và lượng.</li> <li>- Chất mới ra đời lại bao hàm 1lượng mới tương ứng.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy trừu tượng và NL tự học của học sinh.</li> </ul> <p>RL kỹ năng kiên trì nhẫn nại trong công việc, tránh nôn nóng</p> <p>* Cách thức tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS cả lớp đọc và phân tích vd phần 3b trang 32 SGK và trả lời các câu hỏi sau:</li> </ul> <ol style="list-style-type: none"> <li>1) Hãy chỉ ra trong ví dụ đó thuộc tính nào được coi là chất và thuộc tính nào được coi là lượng?</li> <li>2) Tại sao khi chuyển từ trạng thái lỏng sang trạng thái hơi thì thể tích cùng với vận tốc của các phân tử cũng như độ hòa tan của nước thay đổi khác trước?</li> <li>3) Từ việc phân tích vd trên em hãy rút ra kết luận gì?</li> </ol> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hs tự đọc dưới sự hướng dẫn của giáo viên.</li> <li>- Hs thảo luận lớp, đưa ra ý kiến các nhân</li> <li>- Gọi 1- 3 học sinh trả lời các hs khác bổ sung.</li> <li>- HS nêu ý kiến thắc mắc (nếu có).</li> <li>- GV bổ sung, kết luận:</li> </ul> <p>+ Trạng thái lỏng và trạng thái hơi là thuộc tính biểu hiện về chất của nước.</p> <p>+ Thể tích, vận tốc vận động của các phân tử nước được hiểu thị về lượng.</p> <p>Nước chuyển từ trạng thái lỏng sang trạng thái hơi tức là chất thay đổi làm cho các thuộc tính về lượng như thể tích, vận tốc của các phân tử và độ hòa tan của chúng thay đổi theo.</p> <p>GV chốt ý KL =&gt;</p> <p>Như vậy: Sự biến đổi không ngừng của sv và ht đã dẫn đến</p> | <p>b.Chất mới ra đời lại bao hàm 1lượng mới tương ứng.</p> <p>- Mỗi sự vật hiện tượng đều có chất đặc trưng phù hợp với nó.</p> <p>Vd: Lượng của cơn áp thấp nhiệt đới khi đã chuyển thành bão có thay đổi, tốc độ gió mạnh từ cấp 7 đến trên cấp 12, sức gió của nó từ 45km/h trở lên, kèm theo mưa rất to.</p> <p>- Lượng biến đổi đến một giới hạn nhất định sẽ làm cho chất biến đổi, khi chất mới ra đời lại quy định một lượng mới tương ứng với nó. Do đó, chất và lượng của sự vật và hiện tượng luôn thống nhất không tách rời.</p> <p>- Sự biến đổi không ngừng</p> |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>sự biến đổi của chúng, khi chất mới ra đời lại bao hàm 1 lượng mới tương ứng với nó và tạo cho sv, ht mới một lượng khác trước, lượng mới dần dần biến đổi trong sv, ht mới để tạo ra sự biến đổi về chất và ngược lại...cứ như thế các sv, ht trong thế giới không ngừng vận động và phát triển. Đó chính là cách thức vận động, phát triển của sự vật, hiện tượng.</p> <p>GV đặt câu hỏi? Từ nội dung bài học em rút ra được điều gì cho bản thân.</p> <p>- HSTL:</p> <p>GVKL chốt ý: Trong quá trình học tập và rèn luyện cũng như trong cuộc sống để đạt được mục tiêu đề ra đòi hỏi mỗi người phải không ngừng kiên trì, nỗ lực với cả một quá trình...bởi, để thực hiện được những mục đích lớn lao thì trước hết phải bắt đầu từ những việc nhỏ, đơn giản, bình thường nhất. Cần tránh nóng vội, chủ quan, hấp tấp.</p> | <p>của sv và ht đã dẫn đến sự biến đổi của chúng, khi chất mới ra đời lại bao hàm 1 lượng mới tương ứng với nó và tạo cho sv, ht mới một lượng khác trước, lượng mới dần dần biến đổi trong sv, ht mới để tạo ra sự biến đổi về chất và ngược lại...cứ như thế các sv, ht trong thế giới không ngừng vận động và phát triển. Đó chính là cách thức vận động, phát triển của sự vật, hiện tượng.</p> <p>* Ý nghĩa:</p> <p>-Để tạo ra sự biến đổi về chất, nhất thiết phải tạo ra sự biến đổi về lượng đến 1 giới hạn nhất định.</p> <p>-Trong học tập và rèn luyện chúng ta phải kiên trì, nhẫn nại, không nên có tư tưởng coi thường việc nhỏ, tránh sự nôn nóng...</p> |
| <p><b>3. Hoạt động luyện tập:</b></p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập để HS củng cố kiến thức về khái niệm chất, lượng hiểu được sự thống nhất giữa chất và lượng. Khi chất mới ra đời lại bao hàm 1 lượng mới tương ứng.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tự học, NL hợp tác của học sinh.</li> </ul> <p>RL kỹ năng kiên trì nhẫn nại trong công việc, tránh nôn nóng</p> <p>* Cách thức tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho Hs làm bài tập số 1,3 theo nhóm (4-6hs)</li> <li>- Hs làm bài tập:</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

|                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                         |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV gọi bất kỳ Hs nào trong nhóm báo cáo kết quả làm bài</p> <p>- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung và thống nhất đáp án.</p> <p>GV chuẩn đáp án:</p> <p>Sản phẩm: Kết quả làm việc của nhóm HS.</p> | <p>Bài 1: - Vd chất: Chanh - chua, ớt – cay...</p> <p>-Vd Lượng: an cao 1,5m, nặng 40kg...</p> <p>Bài 3: Chín quá hóa nẫu; có công mài sắt nên kim.</p> |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

#### 4. Hoạt động vận dụng:

\* Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng vào tình huống/ bối cảnh mới. Vận dụng vào thực tế cuộc sống.
- Rèn luyện năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực phát triển bản thân.

RL kỹ năng kiên trì nhẫn nại trong công việc, tránh nôn nóng

\* Cách thức tiến hành:

1) Gv yêu cầu:

a) Tự liên hệ:

- Hằng ngày trong học tập, lao động em vận dụng mối quan hệ lượng chất như thế nào?

GV dẫn dắt: Trong học tập và rèn luyện chúng ta phải kiên trì, nhẫn nại, không nên có tư tưởng coi thường việc nhỏ, tránh sự nôn nóng

- Nêu các hành vi làm tốt và chưa làm tốt.

- Nêu cách khắc phục:

b) Nhận diện xung quanh:

Nhận xét của em về việc áp dụng quy luật lượng chất trong học tập của một số bạn trong trường, trong lớp mà em biết.

c) GV định hướng học sinh.

Trong quá trình học tập và rèn luyện cũng như trong cuộc sống để đạt được mục tiêu đề ra đòi hỏi mỗi người phải không ngừng kiên trì, nỗ lực với cả một quá trình...bởi, để thực hiện được những mục đích lớn lao thì trước hết phải bắt đầu từ những việc nhỏ, đơn giản, bình thường nhất. Cần tránh nóng vội, chủ quan, hấp tấp.

2) Học sinh chủ động thực hiện các yêu cầu trên.

#### 5. Hoạt động mở rộng.

- Hs sưu tầm một số ví dụ về thành công trong học tập do cần cù, chăm chỉ và đạt kết quả tốt sau thời gian kiên trì phấn đấu.( Lượng đổi-> chất đổi)

Lang Chánh, ngày 05 tháng 10 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

Nguyễn Thị Hà

Lê Thị Thúy

TIẾT PPCT: 08

**ÔN TẬP HỌC KỲ I****I. MỤC TIÊU BÀI HỌC****1. Về kiến thức**

- Giúp học sinh hệ thống hoá một số kiến thức cơ bản trong chương trình đã học.

**2. Về kĩ năng**

- Trên cơ sở những kiến thức đã học có thể vận dụng vào hoạt động thực tiễn trong đời sống hàng ngày của bản thân mình.

**3. Về thái độ**

- Có ý thức tự giác trong học tập cũng như trong khi làm bài kiểm tra.

**II. CHUẨN BỊ****1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giấy kiểm tra, bút mực, bút chì,... phục vụ tiết ôn tập

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Ôn lại những kiến thức đã học

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC****1. Ổn định lớp****2. Nội dung ôn tập****Bài 1: Thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng.****1. Thế giới quan và phương pháp luận**

- Khái niệm triết học: là hệ thống các quan điểm lý luận chung nhất về thế giới và vị trí của con người trong thế giới đó.

- Triết học có vai trò là thế giới quan và phương pháp luận chung cho mọi hoạt động thực tiễn và hoạt động nhận thức của con người.

**2. Thế giới quan duy vật và thế giới quan duy tâm**

- Thế nào là thế giới quan: là toàn bộ những quan điểm và niềm tin định hướng hoạt động của con người trong cuộc sống.

- Cơ sở để phân biệt thế giới quan duy vật và thế giới quan duy tâm là vấn đề cơ bản của Triết học (cũng là vấn đề cơ bản của hệ thống thế giới quan):

Đó là vấn đề: Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức (giữa tồn tại và tư duy).

Gồm hai mặt:

- Mặt thứ nhất trả lời câu hỏi: Giữa vật chất và ý thức, cái nào có trước và cái nào có sau, cái nào quyết định cái nào?

- Mặt thứ hai trả lời câu hỏi: Con người có thể nhận thức được thế giới khách quan hay không ?

## + Thế giới quan duy vật

Giữa vật chất và ý thức thì vật chất là cái có trước, cái quyết định ý thức. Thế giới vật chất tồn tại khách quan, độc lập với ý thức của con người, không do ai sáng tạo ra và không ai có thể tiêu diệt được.

## + Thế giới quan duy tâm

Ý thức là cái có trước và là cái sản sinh ra giới tự nhiên (vật chất).

### 3. Phương pháp luận biện chứng và phương pháp luận siêu hình.

- Phương pháp: là cách thức để đạt tới mục đích đặt ra.
- Phương pháp luận: là khoa học về phương pháp.
- **Phương pháp luận biện chứng**: là xem xét sự vật, hiện tượng trong sự ràng buộc, quan hệ lẫn nhau giữa chúng, trong sự vận động phát triển của chúng.
- **Phương pháp siêu hình**: xem xét sự vật phiến diện, cô lập, không vận động, không phát triển, máy móc giáo điều, áp dụng một cách máy móc đặc tính của sự vật này vào sự vật khác.
- So sánh những điểm khác nhau giữa hai phương pháp nói trên.

### 4. Chủ nghĩa duy vật biện chứng – sự thống nhất giữa thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng

## **Bài 3: Sự vận động và phát triển của thế giới vật chất.**

### 1. Thế giới vật chất luôn luôn vận động.

- Khái niệm vận động theo quan điểm Triết học Mác-Lênin: là mọi sự biến đổi (biến hoá) nói chung của các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên và trong xã hội.
- Vận động là phương thức tồn tại của thế giới vật chất: Vận động là thuộc tính vốn có, là phương thức tồn tại của các sự vật hiện tượng.
- Các hình thức vận động cơ bản của thế giới vật chất :
  - Vận động cơ học.
  - Vận động vật lý.
  - Vận động hóa học.
  - Vận động sinh học.
  - Vận động xã hội.

### 2. Thế giới vật chất luôn luôn phát triển.

- Khái niệm phát triển: là khái niệm dùng để khái quát những vận động theo chiều hướng tiến từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, cái mới ra đời thay thế cái cũ, cái tiến bộ ra đời thay thế cái lạc hậu.
- Mối quan hệ giữa vận động và phát triển : không có sự vận động sẽ không có sự phát triển.
- Phát triển là khuynh hướng tất yếu của quá trình vận động của sự vật, hiện tượng.

## **Bài 4: Nguồn gốc vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng**

1. **Khái niệm mâu thuẫn** : là một chỉnh thể, trong đó hai mặt đối lập vừa thống nhất, vừa đấu tranh với nhau.

- Mặt đối lập của mâu thuẫn: Đó là những khuynh hướng, tính chất, đặc điểm... mà trong quá trình vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng, chúng phát triển theo chiều hướng trái ngược nhau.

- Sự thống nhất giữa các mặt đối lập: hai mặt đối lập liên hệ, gắn bó với nhau, làm tiền đề tồn tại cho nhau.
- Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập: chúng luôn luôn tác động, bài trừ, gạt bỏ nhau.
- 2. *Mâu thuẫn là nguồn gốc vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng*
- Giải quyết mâu thuẫn: Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập làm cho sự vật hiện tượng thay đổi mâu thuẫn cũ mất đi, sự vật hiện tượng mới ra đời -> mâu thuẫn mới hình thành.
- Mâu thuẫn chỉ được giải quyết bằng đấu tranh: Mâu thuẫn chỉ được giải quyết bằng sự đấu tranh giữa các mặt đối lập, không phải bằng con đường điều hoà mâu thuẫn.
- 3. *Rút ra bài học cho bản thân.*

### **Bài 5: Cách thức vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng**

1. *Khái niệm chất theo quan điểm triết học:* Chất là khái niệm chỉ những thuộc tính cơ bản vốn có của sự vật và hiện tượng, tiêu biểu cho sự vật và hiện tượng đó, phân biệt nó với sự vật hiện tượng khác.
  2. *Khái niệm lượng theo quan điểm triết học:* Lượng là khái niệm chỉ những thuộc tính vốn có của sự vật và hiện tượng biểu thị trình độ phát triển (cao, thấp), qui mô (lớn, nhỏ), tốc độ vận động (nhanh, chậm), số lượng (ít, nhiều)... của sự vật và hiện tượng.
  3. *Quan hệ giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất.*
- Sự biến đổi về lượng dẫn đến sự biến đổi về chất
- Độ: Giới hạn mà trong đó sự biến đổi về lượng chưa làm thay đổi về chất của sự vật và hiện tượng.
  - Điểm nút: Điểm giới hạn mà tại đó sự biến đổi của lượng làm thay đổi chất của sự vật và hiện tượng.
  - *Chất mới ra đời bao hàm một lượng mới tương ứng: Khi một chất mới ra đời lại bao hàm một lượng mới để tạo thành sự thống nhất mới giữa chất và lượng.*
  - *Chỉ ra được điểm giống và khác nhau giữa chất và lượng.*
- Rút ra bài học cho bản thân.*

#### **\* Rút kinh nghiệm sau tiết giảng:**

- Về nội dung:.....
- Về phương pháp:.....
- Về phương tiện:.....
- Về thời gian: .....
- Về học sinh: .....

Lang Chánh, ngày 15 tháng 10 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Hà**

**Lê Thị Thúy**

**TIẾT PPCT: 09****KIỂM TRA VIẾT 1 TIẾT****I.MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA:**

- Nêu được khái niệm vận động , các hình thức vận động cơ bản của vật chất.
- Hiểu được vận động là phương thức tồn tại của thế giới vật chất
- Nêu được khái niệm là chất, lượng ? Lấy được ví dụ minh họa.
- Hiểu được mối quan hệ giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA:Kết hợp tự luận và trắc nghiệm khách quan****III. THIẾT LẬP MA TRẬN**

| Cấp độ<br>Chủ đề                                  | Nhận biết                            |                                                          | Thông hiểu                                                                                       |    | Vận dụng             |    | Tổng |
|---------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----------------------|----|------|
|                                                   | TN                                   | TL                                                       | TN                                                                                               | TL | TN                   | TL |      |
| 1.Sự vận động và phát triển của thế giới vật chất | Nêu được các hình thức của vận động. | Nêu được khái niệm vận động, các hình thức của vận động. | Biết được vận động là phương thức tồn tại của thế giới vật chất, sự vận động của TGVC là do đâu. |    | -Nêu ví dụ minh họa. |    |      |
| Số câu                                            | 1                                    | 1/2                                                      | 2                                                                                                |    | 1/2                  |    | 4    |
| Số điểm                                           | 0.5                                  | 2.5                                                      | 1.0                                                                                              |    | 1.0                  |    | 5.0  |
| Tỉ lệ                                             | 5%                                   | 25%                                                      | 10%                                                                                              |    | 10%                  |    | 50%  |
| 2. Nguồn gốc vận động, phát triển                 |                                      |                                                          | Mặt đối lập của mâu thuẫn, sự                                                                    |    |                      |    |      |

|                                                 |                                     |                                                           |                                       |                                        |                                        |                                       |                                        |
|-------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------|
| của sự vật và hiện tượng                        |                                     |                                                           | thống nhất và đấu tranh giữa các MĐL. |                                        |                                        |                                       |                                        |
| Số câu<br>Số điểm<br>Tỉ lệ                      |                                     |                                                           | 3<br>1.5<br>15%                       |                                        |                                        |                                       | 3<br>1.5<br>15%                        |
| 3.Cách thức vận động của sự vật và hiện tượng   |                                     | -Nêu được khái niệm chất và lượng của sự vật- hiện tượng. |                                       | -Trình bày mối quan hệ lượng, chất.    |                                        | -Nêu ví dụ minh họa về chất, lượng    |                                        |
| Số câu<br>Số điểm<br>Tỉ lệ                      |                                     | 1/3<br>1.0<br>10%                                         |                                       | 1/3<br>2.0<br>20%                      |                                        | 1/3<br>0.5<br>5%                      | 1<br>3.5<br>35%                        |
| <b>TS câu</b><br><b>TS điểm</b><br><b>Tỉ lệ</b> | <b>1</b><br><b>0.5</b><br><b>5%</b> | <b>1/2+1/3</b><br><b>3.5</b><br><b>35%</b>                | <b>5</b><br><b>2.5</b><br><b>25%</b>  | <b>1/3</b><br><b>2.0</b><br><b>20%</b> | <b>1/2</b><br><b>1.0</b><br><b>10%</b> | <b>1/3</b><br><b>0.5</b><br><b>5%</b> | <b>8</b><br><b>10.0</b><br><b>100%</b> |

**IV. ĐỀ KIỂM TRA:****A TRẮC NGHIỆM (3điểm )**

Hãy chọn đáp án đúng nhất

**Câu 1:** Thế giới vật chất có mấy hình thức vận động?

- A. 3                      B. 5                      C. 7                      D. 9

**Câu 2:** Đối với các sự vật, hiện tượng vận động được coi là:

- A. Thuộc tính vốn có.      B. Phương thức tồn tại  
C. Cách thức phát triển      D, B và C

**Câu 3:** Quan điểm nào dưới đây là đúng khi nói về vận động:

- A. Vận động là sự thay đổi vị trí nói chung.                      B. Vận động là mọi sự biến đổi nói chung.  
C. Vận động luôn tách rời vật chất.                      D. A, C và B

**Câu 4:** Bất kỳ một sự vật hiện tượng nào cũng chứa đựng:

- A. Mâu thuẫn.      B. Xung đột.      C. Mặt đối lập.      D, A và C

**Câu 5:** Các mặt đối lập được coi là thống nhất khi chúng:

- A Liên hệ, gắn bó, ràng buộc nhau.      B. Cùng tồn tại trong một sự vật  
B. Hợp lại thành một khối.                      D. Tác động qua lại lẫn nhau.

**Câu 6:** Các mặt đối lập được coi là đấu tranh với nhau khi chúng:

- A. Tương tác với nhau.      B. Tác động, bài trừ, gạt bỏ nhau.  
C. Đối đầu với nhau.      D. Tất cả đều sai.

**B PHẦN TỰ LUẬN (7điểm )**

**Câu 1:** Vận động là gì? Các hình thức vận động cơ bản của vật chất? Cho ví dụ minh họa? (3,5 điểm).

**Câu 2:** Thế nào là chất ? Thế nào là lượng ? Cho ví dụ minh họa. Trình bày mối quan hệ giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất ( 3.5điểm ).

**V. ĐÁP ÁN, THANG ĐIỂM VÀ HƯỚNG DẪN**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3 điểm) - Mỗi câu trả lời đúng tương ứng với 0.5 điểm**

Câu 1: C

Câu 4: D

Câu 2: D

Câu 5: A

Câu 3: B

Câu 6: B

**PHẦN II: TỰ LUẬN (7 điểm)**

| Câu          | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Điểm       |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>Câu 1</b> | Vận động là gì? Các hình thức vận động cơ bản của vật chất? Cho ví dụ minh họa? (3,5 điểm).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>3.5</b> |
|              | - <i>Khái niệm vận động: Vận động là mọi sự biến đổi( biến hóa) nói chung của các sự vật và hiện tượng trong giới tự nhiên và đời sống xã hội</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 1.0        |
|              | - Các hình thức vận động: Học sinh nêu được 5 hình thức vận động<br>- HS lấy ví dụ về 5 hình thức của vận động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 2.5        |
| <b>Câu 2</b> | Thế nào là chất ? Thế nào là lượng ? Cho ví dụ minh họa. Trình bày mối quan hệ giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất ( 3.5điểm ).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>3.5</b> |
|              | + HS nêu khái niệm chất, lượng.<br>- Chất dùng để chỉ những thuộc tính cơ bản vốn có của SVHT, tiêu biểu cho SVHT đó, phân biệt nó với các SVHT khác.<br>- Lượng dùng để chỉ những thuộc tính cơ bản vốn có của SVHT, biểu thị trình độ phát triển (cao-thấp) quy mô (lớn – nhỏ) tốc độ vận động (nhanh – chậm) số lượng (ít-nhiều)... của SVHT.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1.0        |
|              | + <i>Ví dụ:</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |            |
|              | + <i>Mối quan hệ giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất.</i><br><b>- Sự biến đổi về lượng dẫn đến sự biến đổi về chất.</b><br>- <i>Nhận xét : Cách thức biến đổi của lượng.</i><br>+ Lượng biến đổi trước<br>+ Sự biến đổi về chất của sự vật, hiện tượng bao giờ cũng bắt đầu về sự biến đổi về lượng.<br>+ Lượng biến đổi dần dần và quá trình biến đổi ấy đều ảnh hưởng đến trạng thái chất của sự vật hiện tượng nhưng chất chưa biến đổi ngay.<br>- <b>Độ</b> là giới hạn mà trong đó sự biến đổi về lượng chưa làm thay đổi về chất của sự vật, hiện tượng.<br>- <b>Điểm nút:</b> là điểm giới hạn mà tại đó sự biến đổi về lượng làm thay đổi về chất của SVHT.<br><b>- Chất mới ra đời lại bao hàm một lượng mới tương ứng</b><br>- <i>Nhận xét : Cách thức biến đổi của chất.</i><br>+ Chất biến đổi sau<br>+ Chất biến đổi nhanh chóng (đột biến)<br>+ Chất mới ra đời thay thế chất cũ và khi chất mới ra đời lại hình thành một lượng mới phù hợp với nó. | 0.5        |

Lang Chánh, ngày 20 tháng 10 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Hà**

**Lê Thị Thúy**

**TIẾT PPCT :11**

**Bài 6: KHUYNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

**CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG (2 tiết)**

**Tiết 1**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

**1. Về kiến thức:**

- Nêu được khái niệm phủ định, phủ định biện chứng và phủ định siêu hình.

**2. Về kỹ năng:**

Liệt kê được sự khác nhau giữa phủ định BC với phủ định siêu hình, mô tả được hình “xoán ốc” của sự phát triển.

**3. Về thái độ:**

Phê phán thái độ phủ định sạch trơn quá khứ hoặc kế thừa thiếu chọn lọc đối với cái cũ, ủng hộ cái mới, cái tiến bộ.

**II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH**

- Năng lực quan sát, năng lực nhận thức, năng lực tư duy, năng lực xem xét sự vật và hiện tượng. Năng lực tư duy phê phán.

**III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC.**

- Các phương pháp nêu vấn đề , thảo luận nhóm, kĩ thuật chia nhóm, kĩ thuật đặt câu hỏi, đọc hợp tác,

#### IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.

- SGK, SGV môn GDCD 10. TL chuẩn KTKN môn GDCD lớp 10.
- Giấy Ao, bút dạ, nam châm, băng dính.

#### V. TỔ CHỨC DẠY HỌC.

| <i>Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <i>Nội dung bài học:</i>                                                                                                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Khởi động:</b></p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thích học sinh tìm hiểu về các khái niệm và phát triển của sự vật và hiện tượng.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy cho học sinh.</li> </ul> <p>* Cách thức tiến hành: GV đưa ra câu hỏi thảo luận</p> <p>-GV: Quan sát các sự vật và hiện tượng,ta thấy cái này mất đi thì cái kia ra đời,cái hoa thay thế cái nụ, cái quả lại thay thế cái hoa, và cái quả sẽ như thế nào?</p> <p>-HSTL</p> <p>-GVKL vào bài mới.</p> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức:</b></p> <p><b>Hoạt động1:</b> Sử dụng phương pháp động não, thảo luận lớp,vấn đáp, giải thích giúp HS hiểu nội dung kiến thức.</p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu được khái niệm phủ định, phủ định biện chứng và phủ định siêu hình..</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy trừu tượng và NL tự học của học sinh.</li> </ul> <p>* Cách thức tiến hành:</p> <p><b>Để hiểu khái niệm phủ định là gì, GV yêu cầu hs trả lời nhanh các câu hỏi sau:</b></p> <p>-GV: Để xây dựng một cây cầu mới vững chắc</p> | <p><b>1. Phủ định biện chứng và phủ định siêu hình.</b></p> <p>-Phủ định là xoá bỏ sự tồn tại của sự vật, hiện tượng nào đó.</p> |

hơn tại vị trí một cây cầu cũ hiện nay, trước tiên người ta phải làm gì?

-GV: Để xây dựng một toà nhà hiện đại trên vị trí của một khu nhà ổ chuột ở ngoại ô hiện nay, trước tiên người ta phải làm gì?

-GV: Để trồng một cây xanh mới vào vị trí một cây đang bị sâu bệnh, trước tiên người ta phải làm gì?

- **HS:** Trả lời

-**GV:** Nhận xét, phân tích: Việc xoá bỏ sự tồn tại của một sự vật, hiện tượng nào đó gọi là phủ định.

CH: Vậy, phủ định là gì?

- **HS:** Trả lời

-**GV:** Nhận xét, kết luận.

-**GV:** ĐVD: Có hai quan niệm cơ bản về phủ định là PĐBC và PĐSH? Vậy, PĐBC và PĐSH là gì?

-GV gọi 1 HS khái niệm PĐSH và PĐBC và yêu cầu HS lấy ví dụ.

- Tổ chức thảo luận lớp tình huống sau:

Cô giáo trao cho hai bạn An và Nam mỗi người một hạt táo và yêu cầu hai bạn hãy xoá bỏ sự tồn tại (phủ định) của những hạt táo đó. Thực hiện yêu cầu của cô giáo, An đập vỡ hạt táo còn Nam gieo hạt táo của mình xuống đất (trong điều kiện bình thường).

-Từ tình huống đó, GV đưa ra các câu hỏi sau.

-GV: Theo em những hạt táo đó có bị phủ định

### ***a. Phủ định siêu hình.***

Là sự phủ định được diễn ra do sự can thiệp, sự tác động từ bên ngoài, cản trở hoặc xoá bỏ sự tồn tại và phát triển tự nhiên của sự vật.

### ***b. Phủ định biện chứng.***

Là sự phủ định được diễn ra do sự phát triển của bản thân sự vật và hiện tượng, có kế thừa những yếu tố tích cực của sự vật và hiện tượng cũ để phát triển sự vật hiện tượng mới.

hay không?

-GV: Cách phủ định hạt táo An và Nam áp dụng khác nhau ở chỗ nào? Theo em quan niệm về phủ định của hai bạn ấy có khác nhau không?

-GV: Trong hai cách đó, cách nào xoá bỏ sự tồn tại và phát triển tự nhiên của hạt táo? Hạt táo của bạn nào có thể mọc thành một cây táo mới?

**-HS:** Nghiên cứu tình huống, tiến hành thảo luận và trả lời các câu hỏi.

**-GV:** Nhận xét, bổ sung và phân tích

Hạt táo của An bị đập vỡ, bị xoá bỏ do sự can thiệp, sự tác động từ bên ngoài, đây là xoá bỏ sự tồn tại và phát triển tự nhiên của cây táo. Còn hạt táo Nam khi gieo xuống đất mọc thành cây táo mới, do đó hạt táo của Nam bị xoá bỏ do chính bản thân hạt táo đó. Về mặt Triết học Phủ định mà An áp dụng được gọi là phủ định siêu hình. Còn phủ định mà Nam áp dụng được gọi là phủ định biện chứng.

CH: Vậy, thế nào là PĐBC? Thế nào là PĐSH?

Em hãy lấy ví dụ về việc làm gây gại cho môi trường để chứng minh cho phủ định siêu hình?

**- HS:** Trả lời

**-GV:** *Nhận xét, kết luận.*

**\*Hoạt động 2:** Sử dụng phương pháp động não, thảo luận nhóm, vấn đáp, giải thích giúp HS hiểu nội dung kiến thức.

**\* Mục tiêu:**

**\* *Phủ định biện chứng có hai đặc điểm cơ bản:***

- Đặc điểm:

+ Tính khách quan: vì nguyên nhân của sự phủ định nằm ngay trong bản thân sự vật, hiện tượng, đó là kết quả của quá trình giải quyết mâu thuẫn của bản thân sự vật, hiện tượng.

+ Tính kế thừa: phủ định biện chứng chỉ gạt bỏ những yếu tố tiêu cực, lỗi thời của cái cũ, đồng thời giữ lại những yếu tố tích cực còn thích hợp để phát

- HS nêu được đặc điểm của phủ định biện chứng.
- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy trừu tượng và NL tự học của học sinh.

\* *Cách thức tiến hành:* GV chia lớp thành 2 nhóm, thời gian thảo luận.

+ GV đặt câu hỏi cho từng nhóm.

**-Nhóm 1:** Đặc điểm của PĐBC là gì? Cho ví dụ minh họa?

**-Nhóm 2:** Sự khác nhau của phủ định biện chứng và phủ định siêu hình.

-VD:- Ví dụ: Trong sinh vật, các giống loài mới xuất hiện phủ định các giống loài cũ là kết quả của quá trình đấu tranh giữa di truyền và biến dị trong bản thân sinh vật tạo ra.

- Ví dụ 1: Trong sinh vật, các giống loài ở thế hệ con cái phát triển có kế thừa gen di truyền của thế hệ bố mẹ, đồng thời gạt bỏ những yếu tố không còn phù hợp với hoàn cảnh mới.

- Ví dụ 2: Chủ nghĩa xã hội cũng kế thừa toàn bộ những thành quả của sự tiến bộ xã hội đã đạt được trong xã hội tư bản chủ nghĩa, trên cơ sở chọn lọc, cải biến cho phù hợp với những nguyên tắc của CNXH.

- **HS:** Suy nghĩ và trình bày ý kiến của mình

- **GV:** Nhận xét, chốt kiến thức .

### 3. Hoạt động luyện tập:

\* *Mục tiêu:*

- *Luyện tập để HS củng cố kiến thức về khái niệm phủ định, phủ định biện chứng, phủ định siêu hình*

triển cái mới, đảm bảo cho các sự vật, hiện tượng phát triển liên tục.

### \* Sự khác nhau của phủ định biện chứng và phủ định siêu hình

| PĐSH                                                                                     | PĐBC                                                                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Diễn ra do sự can thiệp, tác động từ bên ngoài.                                        | - Diễn ra do sự phát triển bên trong của sự vật, hiện tượng.                                                       |
| - Xoá bỏ sự tồn tại và phát triển tự nhiên của sự vật.                                   | - Không xoá bỏ sự tồn tại và phát triển tự nhiên của sự vật.                                                       |
| - Sự vật, hiện tượng bị xoá bỏ hoàn toàn, không tạo ra và không liên quan đến sự vật mới | - Sự vật sẽ không bị xoá bỏ hoàn toàn, là cơ sở cho sự xuất hiện của sự vật mới, sẽ tiếp tục tồn tại và phát triển |

và đặc điểm của phủ định biện chứng. - Rèn luyện năng lực tự học, NL hợp tác của học sinh.

\* Cách thức tiến hành:

**-Bài tập:** Em hãy hoàn thành bảng sau:

| Nội dung    | PĐSH | PĐBC |
|-------------|------|------|
| Khái niệm   |      |      |
| Nguyên nhân |      |      |
| Đặc điểm    |      |      |

- GV tổ chức cho Hs làm bài tập theo nhóm (4-6hs)

- Hs làm bài tập:

- GV gọi bất kỳ Hs nào trong nhóm báo cáo kết quả làm bài

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung và thống nhất đáp án.

GV chuẩn đáp án:

Sản phẩm: Kết quả làm việc của nhóm HS.

trong sự vật mới.

#### **4. Hoạt động vận dụng:**

\* Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng vào tình huống, bối cảnh mới. Vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực phát triển bản thân.

\* Cách thức tiến hành:

1) Gv yêu cầu:

a) Tự liên hệ:

- Hằng ngày trong học tập, lao động em vận dụng mối quan hệ phủ định biện chứng như thế nào?

b) Nhận diện xung quanh:

Nhận xét của em về việc áp dụng quy luật phủ định của phủ định trong học tập của một số bạn trong trường, trong lớp mà em biết.

c) GV định hướng học sinh.

*Trong quá trình học tập và rèn luyện cũng như trong cuộc sống để đạt được mục tiêu đề ra đòi hỏi mỗi người phải hiểu và vận dụng quy luật vào cuộc sống.*

2) Học sinh chủ động thực hiện các yêu cầu trên.

### **5. Hoạt động mở rộng.**

- Hs sưu tầm một số ví dụ về thành công trong học tập do vận dụng đúng quy luật.

#### **\* Rút kinh nghiệm sau tiết giảng:**

- Về nội dung:.....
- Về phương pháp:.....
- Về phương tiện:.....
- Về thời gian: .....
- Về học sinh: .....

Lang Chánh, ngày 25 tháng 10 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Hà**

**Lê Thị Thúy**

**TIẾT PPCT :12**

### **Bài 6: KHUYNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

#### **CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG (2 tiết)**

#### **Tiết 2**

### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC: Học xong bài này hs cần đạt:**

#### **1. Về kiến thức:**

- Biết được phát triển là khuynh hướng chung của sự vật và hiện tượng.

## 2. Về kỹ năng:

Liệt kê được sự khác nhau giữa phủ định BC với phủ định siêu hình, mô tả được hình “xoắn ốc” của sự phát triển.

## 3. Về thái độ:

Phê phán thái độ phủ định sạch trơn quá khứ hoặc kể thừa thiếu chọn lọc đối với cái cũ, ủng hộ cái mới, cái tiên bộ.

## II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH

- Năng lực quan sát, năng lực nhận thức, năng lực tư duy, năng lực xem xét sự vật và hiện tượng. Năng lực tư duy phê phán.

## III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC.

- Các phương pháp nêu vấn đề , thảo luận nhóm, kỹ thuật chia nhóm, kỹ thuật đặt câu hỏi, đọc hợp tác,

## IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.

- SGK, SGV môn GDCD 10. TL chuẩn KTKN môn GDCD lớp 10.

- Giấy Ao, bút dạ, nam châm, băng dính.

## V. TỔ CHỨC DẠY HỌC.

| <i>Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <i>Nội dung bài học:</i>                                                                                                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Khởi động</b></p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thích học sinh tìm hiểu khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy cho học sinh.</li> </ul> <p>* Cách thức tiến hành: GV yêu cầu các nhóm nghiên cứu ví dụ của Ph.Ăng-ghen trang 36 SGK (từ dòng 15 đến dòng 21) và trả lời các câu hỏi trong SGK trang 36.</p> <p>-HSTL</p> <p>-GVKL vào bài mới.</p> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức:</b></p> <p><u>Hoạt động 1</u>: Sử dụng phương pháp động não, thảo luận lớp, vấn đáp, giải thích giúp HS hiểu nội dung kiến thức.</p> | <p><b>2- Khuynh hướng phát triển của sự vật hiện tượng .</b></p> <p><b>a. Phủ định của phủ định.</b></p> <p>- Trong quá trình vận động và phát</p> |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu được khái niệm phủ định của phủ định.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy trừu tượng và NL tự học của học sinh.</li> </ul> <p><i>* Cách thức tiến hành:</i>GV đặt ra câu hỏi cho cả lớp thảo luận.</p> <p>-Em hãy xác định phủ định lần 1, lần 2 và các lần tiếp theo trong ví dụ về Sự thay thế của 5 chế độ trong lịch sử?</p> <p>- <b>HS:</b> Lần lượt trả lời câu hỏi</p> <p>-GVKL:</p> <p><b>Hoạt động2:</b> Sử dụng phương pháp động não, thảo luận lớp, vấn đáp, giải thích giúp HS hiểu nội dung kiến thức.</p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hiểu được khuynh hướng phát triển tất yếu của sự vật và hiện tượng..</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy trừu tượng và NL tự học của học sinh.</li> </ul> <p><i>* Cách thức tiến hành:</i>GV đặt ra câu hỏi cho cả lớp thảo luận.</p> <p><b>-GV đưa ra ví dụ, HS phân tích và rút ra kết luận</b></p> <p>VD: Sự thay thế của 5 chế độ trong lịch sử? Em có nhận xét gì về trình độ xã hội sau so với xã hội trước.</p> <p>-KL:Theo quy luật tiến hóa của lịch sử xã hội loài người, xã hội ra đời sau bao giờ cũng tiến bộ hơn và có sự kế thừa ở xã hội ra đời trước nó.</p> <p>- <b>HS:</b> Trả lời</p> <p>- <b>GV:</b> Liệt kê các ý kiến, cho hs nhận xét và tổng kết.</p> <p>+ Cái mới hơn ra đời tiến bộ hơn, phát triển hơn cả</p> | <p>triển của sự vật hiện tượng, cái mới xuất hiện phủ định cái cũ, rồi nó lại bị cái mới hơn phủ định. Triết học đó là sự phủ định của phủ định.</p> <p><b>b. Khuynh hướng phát triển của sự vật hiện tượng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng là vận động đi lên, cái mới ra đời kế thừa và thay thế cái cũ nhưng ở trình độ ngày càng cao hơn, hoàn thiện hơn.</li> <li>- Sự ra đời của cái mới không đơn giản, dễ dàng mà quanh co, phức tạp.</li> </ul> <p><b>c. Bài học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức cái mới, ủng hộ và làm</li> </ul> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

về lượng và chất. Như vậy sự phủ định biện chứng diễn ra liên tục tạo ra khuynh hướng tất yếu của sự phát triển, cái mới luôn xuất hiện thay thế cái cũ. Khuynh hướng sự phát triển là luôn vươn tới cái mới.

+ Khuynh hướng sự phát triển theo đường xoáy tròn ốc.

-HS rút ra bài học.

**-GV: Học xong bài này, em rút ra bài học gì cho bản thân?**

### **3. Hoạt động luyện tập:**

\* Mục tiêu:

- Luyện tập để HS củng cố kiến thức về khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng.
- Rèn luyện năng lực tự học, NL hợp tác của học sinh.

\* Cách thức tiến hành:

-GV hướng dẫn cho HS làm bài tập: Bằng kiến thức đã học qua bài, hãy giải thích những ví dụ sau và rút ra bài học gì cho bản thân ?

- 1- Con gà phủ định quả trứng.
- 2- Cây mạ non phủ định hạt thóc
- 3- Xã hội TBCN phủ định xã hội Phong kiến.
- 4- Trình độ nhận thức của HS lớp 10 phủ định trình độ nhận thức HS lớp 9.

-GV : Bằng kiến thức đã học qua bài, hãy giải thích những ví dụ sau và rút ra bài học gì cho bản thân ?

theo cái mới.

- Tôn trọng quá khứ, truyền thống.
- *Tránh bảo thủ, trì trệ và phủ định sạch trơn.*

### **4. Hoạt động vận dụng:**

\* Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng vào tình huống, bối cảnh mới. Vận dụng vào thực tế cuộc sống.
- Rèn luyện năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực phát triển bản thân.

\* Cách thức tiến hành:

1) Gv yêu cầu:

a) Tự liên hệ:

- Hằng ngày trong học tập, lao động em vận dụng mối quan hệ phủ định biện chứng như thế nào?

b) Nhận diện xung quanh:

Nhận xét của em về việc áp dụng quy luật phủ định của phủ định trong học tập của một số bạn trong trường, trong lớp mà em biết.

c) GV định hướng học sinh.

Trong quá trình học tập và rèn luyện cũng như trong cuộc sống để đạt được mục tiêu đề ra đòi hỏi mỗi người phải hiểu và vận dụng quy luật vào cuộc sống.

2) Học sinh chủ động thực hiện các yêu cầu trên.

### 5. Hoạt động mở rộng.

- Hs sưu tầm một số câu thành ngữ, tục ngữ, ca dao có nói về tính kế thừa trong quá trình phát triển của sự vật, hiện tượng.

\* **Rút kinh nghiệm sau tiết giảng:**

- Về nội dung:.....
- Về phương pháp:.....
- Về phương tiện:.....
- Về thời gian: .....
- Về học sinh: .....

Lang Chánh, ngày 05 tháng 11 năm 2017

**DUYỆT CỦA BGH**

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI SOẠN**

**Nguyễn Thị Hà**

**Lê Thị Thúy**

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

## **Tiết 12**

### **Bài 7: THỰC TIỄN VÀ VAI TRÒ CỦA THỰC TIỄN ĐỐI VỚI NHẬN THỨC**

#### **I- MỤC TIÊU BÀI HỌC**

##### **1. Về kiến thức:**

- Hiểu rõ thực tiễn là gì? Các hình thức cơ bản của thực tiễn.
- Thực tiễn có vai trò như thế nào đối với nhận thức.

##### **2. Về kỹ năng:**

- Phân biệt được sự khác nhau giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính; Nêu được ví dụ về các dạng hoạt động của thực tiễn, về vai trò của thực tiễn.
- Vận dụng được những kiến thức về nhận thức, về thực tiễn vào đời sống xã hội phù hợp với lứa tuổi.
- Mọi hiểu biết của con người đều bắt nguồn từ thực tiễn

##### **3. Về thái độ:**

- Có ý thức tìm hiểu thực tế và vận dụng những điều đã học vào cuộc sống hằng ngày.

#### **II- CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH**

Kĩ năng nhận thức, tư duy.  
 Năng lực tự học và giải quyết vấn đề  
 Phân tích những hoạt động thực tiễn

### III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG.

Kết hợp phương pháp nêu vấn đề, giải quyết vấn đề, đàm thoại và thảo luận nhóm.

Tổ chức trò chơi nhận thức các sự vật, thảo luận lớp, thảo luận nhóm

### IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

SGK, SGV, tài liệu Câu hỏi và BT GDCD 10;

Chuẩn bị đồ dùng trực quan, một số bảng về các quan điểm về nhận thức, bảng so sánh giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính ở to, bút dạ và phiếu học tập.

Sử dụng máy chiếu.

### V. TỔ CHỨC DẠY HỌC:

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Nội dung bài học |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <p><b>1. Khởi động:</b></p> <p>* <i>Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp học sinh tích cực tìm hiểu thế nào là nhận thức</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức vấn đề thực thực tiễn</li> </ul> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv định hướng: Ở bài đầu tiên trong chương trình GDCD10 chúng ta đã biết vấn đề cơ bản của triết học, chúng ta biết rằng nội dung vấn đề cơ bản của Triết học gồm có 2 mặt, em nào có thể nhắc lại hai mặt đó, và cho biết nội dung được đề cập tới mặt thứ hai của vấn đề cơ bản đó là gì?</li> <li>- Gv cho học sinh xem một số tranh ảnh và trình chiếu những hoạt động của con người như: trồng trọt, chăn nuôi...</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv nêu câu hỏi:</li> </ul> <ol style="list-style-type: none"> <li>1, Em hãy cho biết mặt thứ hai của vấn đề cơ bản của Triết học đó là gì?</li> <li>2, Em có nhận xét gì về cách nhận thức về mặt thứ hai đó?</li> </ol> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 2 học sinh trả lời câu hỏi</li> </ul> |                  |

- Lớp nhận xét, bổ sung.

\* GV chốt lại: Con người ta luôn có những mong muốn tìm hiểu khám phá thế giới xung quanh và khám phá chính mình. Nhưng muốn làm được điều đó phải xuất phát từ thực tiễn mới giúp con người có khả năng nhận thức được bản chất của sự vật hiện tượng. Tục ngữ có câu “Đi một ngày đàng học một sàng khôn”. Nghiên cứu rõ vấn đề này chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay.

## 2. Hoạt động hình thành kiến thức

**Hoạt động 1:** Thuyết trình để học sinh tìm hiểu các quan điểm về nhận thức.

\* *Mục tiêu:* HS hiểu được các quan điểm khác nhau về nhận thức.

- Rèn luyện NL tự nhận thức về cái đúng cái sai

\* *Cách tiến hành:*

- GV sử dụng những ví dụ phần bài cũ, yêu cầu HS động não phát biểu.

GV: Theo em kết quả nhận thức có được là do đâu ?

- GV giới thiệu bảng nêu các quan điểm về nhận thức (Duy tâm, biện chứng trước Mác và triết học duy vật biện chứng)

GV: Sự khác nhau giữa các quan điểm này là gì ? Theo em quan điểm nào đúng ?

- HS: Cả lớp trao đổi và trả lời.

- GV: Nhận xét và kết luận.

**Hoạt động 2:** Đọc tìm hiểu và thảo luận nhóm để hiểu 2 giai đoạn của quá trình nhận thức.

\* *Mục tiêu:* HS phân biệt được và hiểu rõ mối quan hệ của 2 giai đoạn nhận thức.

- Rèn luyện NL nhận thức, giao tiếp và giải quyết vấn đề cho học sinh

\* *Cách tiến hành:*

- *Bước 1:* Tìm hiểu thế nào là nhận thức cảm tính, nhận thức lý tính.

+ GV trình chiếu cho các nhóm HS quan sát với 1 số vật cụ thể như: quả cam, thanh sắt... -> yêu cầu mô tả hình dáng, màu sắc, kích thước của vật.

+ HS phát biểu, GV ghi nhanh những đặc điểm của vật lên góc bảng.

+ GV thu lại những vật đã cho HS quan sát, yêu cầu HS

### 1. Thế nào là nhận thức.

#### a. Quan điểm về nhận thức:

- Triết học Duy tâm: Nhận thức là do bẩm sinh hoặc do thần linh mách bảo.

- Triết học trước Mác: Nhận thức chỉ là sự phản ánh đơn giản, máy móc, thụ động về sự vật hiện tượng.

- Triết học Duy vật biện chứng: Nhận thức bắt nguồn từ thực tiễn, là quá trình nhận thức cái tất yếu, diễn ra rất phức tạp, gồm 2 giai đoạn: nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính.

#### b) Hai giai đoạn của quá trình nhận thức

từ những đặc điểm của vật đã quan sát hãy so sánh và nêu nhận xét về các vật đó.

+ HS động não, phát biểu.

+ GV tóm tắt và kết luận: giai đoạn nhận thức thứ nhất là nhận thức cảm tính, giai đoạn nhận thức thứ 2 là nhận thức lý tính.

**Hỏi:** Vậy nhận thức cảm tính là gì ? nhận thức lý tính là gì ?

- **Bước 2:** HS nghiên cứu sgk và qua những hoạt động ở bước 1 so sánh 2 giai đoạn nhận thức.

+ GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS thảo luận nhóm.

**Nhóm 1 và nhóm 2:** So sánh sự khác nhau giữa 2 giai đoạn nhận thức.

**Nhóm 3 và nhóm 4:** Mối quan hệ giữa 2 giai đoạn nhận thức.

+ HS thảo luận theo nhóm, ghi nội dung vào giấy khổ to.

+ Các nhóm dán kết quả thảo luận lên bảng, đại diện các nhóm trình bày.

+ GV hướng dẫn HS phân tích thêm,

+ Treo bảng so sánh nhận thức cảm tính, để đối chiếu, nhận xét và kết luận.

**Hoạt động 3:** Đọc và hợp tác SGK để tìm hiểu nhận thức

\* **Mục tiêu:** HS hiểu rõ khái niệm thế nào là nhận thức.

\* **Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS từ nghiên cứu nội dung mục a, mục b rút ra khái niệm.

**Câu hỏi:**

GV: Để có nhận thức cần có các yếu tố nào?

\* Các yếu tố:

- Sự vật, hiện tượng trong TGKQ.

- Các cơ quan cảm giác.

- Hoạt động của bộ não.

**GV: Nhận thức là gì ?**

- HS đàm luận, phát biểu.

- GV nhận xét, bổ sung và kết luận

\* **Nhận thức cảm tính:**

Là giai đoạn nhận thức được tạo nên do sự tiếp xúc trực tiếp của các cơ quan cảm giác đối với sự vật, hiện tượng. Đem lại cho con người hiểu biết về đặc điểm bên ngoài của chúng.

=> Là giai đoạn nhận thức trực tiếp.

+ Ưu điểm: Độ tin cậy cao

+ Nhược điểm: Kết quả nhận thức chưa sâu sắc, chưa toàn diện.

\* **Nhận thức lý tính:**

Là giai đoạn nhận thức tiếp theo, dựa trên các tài liệu do nhận thức cảm tính đem lại, nhờ các thao tác của tư duy như: phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát hoá... tìm ra bản chất,

quy luật của sự vật, hiện tượng  
=> là giai đoạn nhận thức gián tiếp.

+ Ưu điểm: Kết quả nhận thức sâu sắc, toàn diện.

+ Nhược điểm: nếu không dựa trên nhận thức cảm tính chính xác thì độ tin cậy không cao.

\* **Mối quan hệ giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính:**

- Giai đoạn nhận thức cảm tính làm cơ sở cho nhận thức lý tính.

- Nhận thức lý tính là giai đoạn nhận thức cao hơn, phản ánh bản chất sự vật, hiện tượng sâu sắc và toàn diện hơn.

- GV khái quát lại nội dung toàn bài, khắc sâu kiến thức trọng tâm.
- GV: Cho HS đọc và trả lời tình huống số 1 và số 6- Tài liệu Thực hành GDĐD 10 tr 36,39.
- GV sử dụng phiếu học tập cho HS trả lời câu hỏi và làm bài tập trắc nghiệm để củng cố kiến thức.

## B. Tham quan bảo tàng lịch sử

C. Hoạt động mê tín, dị đoan  
liệt sĩ.

D. Giúp đỡ gia đình thương binh,

**Câu 4:** Con người đúc rút kinh nghiệm trong cuộc sống là:

A. Nhờ quan sát thời tiết

B. Nhờ thần linh mách bảo

C. Nhờ thực tiễn lao động, sản xuất

D. Nhờ các mối quan hệ trong cuộc

sống..

**Câu 5:** Thực tiễn là toàn bộ những hoạt động vật chất có ....., mang tính lịch sử - xã hội của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội.

A. Tính chất

B. Mục đích

C. Ý thức

D. Ý nghĩa.

**Câu 6:** Hoạt động thực tiễn được chia làm mấy hình thức cơ bản:

A. Hai hình thức

B. Ba hình thức

C. Bốn hình thức

D. Năm hình

thức

**Câu 7:** vai trò của thực tiễn đối với nhận thức được thể hiện ở mấy nội dung:

A. Ba

B. Bốn

C. Năm

D. Sáu

**5. Hoạt động mở rộng:**

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

**Tiết 13**

## **Bài 7: THỰC TIỄN VÀ VAI TRÒ CỦA THỰC TIỄN ĐỐI VỚI NHẬN THỨC**

### **I- MỤC TIÊU BÀI HỌC**

#### **1. Về kiến thức:**

- Thực tiễn là gì? Các hình thức của thực tiễn.
- Thực tiễn có vai trò như thế nào đối với nhận thức.

#### **2. Về kỹ năng:**

- Phân biệt được sự khác nhau giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính; Nêu được ví dụ về các dạng hoạt động của thực tiễn, về vai trò của thực tiễn.
- Vận dụng được những kiến thức về nhận thức, về thực tiễn vào đời sống xã hội phù hợp với lứa tuổi.
- Mọi hiểu biết của con người đều bắt nguồn từ thực tiễn

#### **3. Về thái độ:**

- Có ý thức tìm hiểu thực tế và vận dụng những điều đã học vào cuộc sống hằng ngày.

### **II- CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH**

Kĩ năng nhận thức, tư duy.

Năng lực tự học và giải quyết vấn đề

Phân tích những hoạt động thực tiễn

### **III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG.**

Kết hợp phương pháp nêu vấn đề, giải quyết vấn đề, đàm thoại và thảo luận nhóm.

Tổ chức trò chơi nhận thức các sự vật, thảo luận lớp, thảo luận nhóm

### **IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

SGK, SGV, tài liệu Câu hỏi và BT GD CD 10;

Chuẩn bị đồ dùng trực quan, một số bảng về các quan điểm về nhận thức, bảng so sánh giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính ở to, bút dạ và phiếu học tập.

Sử dụng máy chiếu.

### **V. TỔ CHỨC DẠY HỌC:**

| <b>Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>Nội dung bài học</b> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| <b>1. Khởi động:</b><br><i>* Mục tiêu:</i><br>- Giúp học sinh hiểu được vai trò của thực tiễn đối với nhận thức.<br>- Rèn luyện năng lực nhận thức vấn đề thực thực tiễn<br><i>* Cách tiến hành:</i><br>- Gv nêu câu hỏi: GV yêu cầu các nhóm đọc đoạn ca dao và thảo luận để trả lời các câu hỏi sau:<br>Người ta đi cấy lấy công<br>Tôi nay đi cấy còn trông nhiều bề<br>Trông trời, trông đất, trông mây |                         |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Trông mưa, trông nắng, trông ngày, trông đêm.<br/>         -GV đặt câu hỏi cho học sinh trả lời:<br/>         1, Vì sao người nông dân nói trên phải quan sát thể giới xung quanh mình?<br/>         2, Việc quan sát các sự vật, hiện tượng trong thế giới xung quanh như:Trời, đất, mây, mưa, nắng, ngày,đêm,... đem lại cho họ điều gì?<br/>         - HS thảo luận theo nhóm, các nhóm khác bổ sung.<br/>         - GV bổ sung, kết luận.</p> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b><br/> <b>Hoạt động 1:</b> Tìm hiểu khái niệm Thực tiễn là gì?<br/>         * <i>Mục tiêu:</i> HS hiểu rõ khái niệm thực tiễn, phân biệt được với thực tế.<br/>         - Hs vận dụng được những nội dung đã học để liên hệ với thực tiễn<br/>         * <i>Cách tiến hành:</i><br/>         - GV cho HS nghiên cứu tài liệu, liên hệ thực tiễn đàm luận<br/> <i>Câu hỏi:</i><br/>         GV: Thực tiễn là gì ?<br/>         HS: Trả lời.<br/>         GV: Nhận xét, KL<br/>         GV: Thực tiễn biểu hiện bằng các hình thức hoạt động nào ?<br/>         HS: Trả lời.<br/>         GV: Nhận xét, KL<br/>         GV: Trong các hoạt động đó, hoạt động nào giữ vai trò quan trọng nhất? Vì sao?<br/>         HS: Trả lời.<br/>         GV: Nhận xét, KL<br/>         GV: Phân biệt sự khác nhau giữa khái niệm thực tiễn và thực tế ?<br/>         - HS nghiên cứu tài liệu, liên hệ phát biểu.<br/>         - GV gợi ý khuyến khích HS trả lời, phân tích thêm và kết luận.<br/> <b>Hoạt động 2:</b> Hoạt động thảo luận nhóm để tìm hiểu vai trò của thực tiễn đối với nhận thức.<br/>         * <i>Mục tiêu:</i> Học sinh hiểu rõ vai trò của thực tiễn đối với quá trình nhận thức<br/>         - Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.<br/>         * <i>Cách tiến hành:</i></p> | <p><b>2- Thực tiễn là gì ?</b><br/> <i>*Khái niệm:</i><br/>         Thực tiễn là toàn bộ những hoạt động vật chất có mục đích, mang tính chất lịch sử – xã hội của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội.</p> <p><i>* Các hình thức biểu hiện:</i><br/>         - Hoạt động sản xuất vật chất.<br/>         - Hoạt động chính trị – xã hội<br/>         - Hoạt động thực nghiệm khoa học.<br/>         =&gt; 3 hình thức này có quan hệ chặt chẽ với nhau. Trong đó, hoạt động sản xuất vật chất là hình thức cơ bản nhất.</p> <p><b>3- Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức.</b><br/> <i>a) Thực tiễn là cơ sở của nhận thức</i><br/>         - Vì: Mọi nhận thức của con</p> |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

- GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu thảo luận nhóm tìm hiểu vai trò của thực tiễn.

**Nhóm 1:** Tại sao nói thực tiễn là cơ sở của nhận thức. Cho ví dụ?

Ví dụ: - Sự ra đời của các khoa học  
 - Dự báo thời tiết.  
 - Các câu tục ngữ...

**Nhóm 2:** Tại sao nói thực tiễn là động lực của nhận thức. Cho ví dụ?

Ví dụ: - Công cuộc đổi mới ở nước ta hiện nay.  
 - Trong sản xuất...  
 - Trong học tập...

**Nhóm 3:** Tại sao nói thực tiễn là mục đích của nhận thức. Cho ví dụ?

Ví dụ: Ứng dụng các phát minh khoa học: công nghệ điện tử, công nghệ sinh học...

**Nhóm 4:** Tại sao nói thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý. Cho ví dụ?

Ví dụ: - Chân lý: Không có gì quý hơn độc lập tự do.  
 - Nhà bác học Galilê phát minh ra định luật về sức cản của không khí

- HS: Các nhóm học sinh thảo luận, chuẩn bị nội dung ra phiếu học tập, đại diện các nhóm trình bày.  
 - GV: Hướng dẫn HS nhận xét, bổ sung, kết luận.

**3. Hoạt động luyện tập:**

- Cho HS đọc phần tư liệu tham khảo 2- sgk trang 43.  
 - Cho học sinh rút ra bài học

Vậy: Thực tiễn không những là cơ sở, là động lực, là mục đích của nhận thức mà còn tiêu chuẩn của chân lý.

**GV:** Qua bài em rút ra bài học gì cho bản thân ?

Bác Hồ: “Thực tiễn không có lý luận soi đường là thực tiễn mù quáng; lý luận mà không có thực tiễn thì là lý luận suông.”

Gv hướng dẫn các nhóm thảo luận  
 Gv gọi đại diện các nhóm trình bày ý kiến cá nhân.  
 Gv gọi hs nhóm khác bổ sung, góp ý  
 Gv nhận xét và rút ra kết luận

người đều bắt nguồn từ thực tiễn. Nhờ tiếp xúc của các cơ quan cảm giác và hoạt động của bộ não, con người phát hiện ra các thuộc tính, hiểu được bản chất các sự vật, hiện tượng.

**b) Thực tiễn là động lực của nhận thức.**

- Vì: Trong hoạt động thực tiễn luôn đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ cho nhận thức phát triển.

**c) Thực tiễn là mục đích của nhận thức.**

- Vì: Các tri thức khoa học chỉ có giá trị khi được ứng dụng trong hoạt động thực tiễn tạo ra của cải cho xã hội.

**d) Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý.**

- Vì: Chỉ có đem những tri thức đã thu nhận được qua nhận thức đối chiếu với thực tiễn để kiểm tra, kiểm nghiệm mới khẳng định được tính đúng đắn của nó.

**\* Bài học:**

Học phải đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn.

#### 4- Hoạt động vận dụng

- GV khái quát lại nội dung toàn bài, khắc sâu kiến thức trọng tâm.

- GV: Cho HS đọc và trả lời tình huống số 1 và số 6- Tài liệu Thực hành GD CD 10 tr 36,39.

- GV sử dụng phiếu học tập cho HS trả lời câu hỏi và làm bài tập trắc nghiệm để củng cố kiến thức.

**Câu 1:** Trong các ví dụ sau đây hãy chọn ra ví dụ về hình thức vận động xã hội:

- A. Sự trao đổi chất trong cơ thể      B. Cây cối vươn ra ánh sáng.  
C. Sự thay đổi nhà nước từ Phong kiến lên Tư bản      D. Trái đất quay.

**Câu 2:** Cơ sở của sự thống nhất giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính.

- A. Thế giới vật chất tồn tại khách quan và phong phú  
C. Thực tiễn xã hội con người.
- B. Tài liệu cảm tính có thể tin cậy  
D. Tính năng động chủ quan của

**Câu 3:** Những việc làm nào sau đây không vận dụng mối quan hệ biện chứng giữa thực tiễn và nhận thức.

- A. Thực hành sử dụng máy vi tính  
B. Tham quan bảo tàng lịch sử  
C. Hoạt động mê tín, dị đoan  
D. Giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ.

**Câu 4:** Con người đúc rút kinh nghiệm trong cuộc sống là:

- A. Nhờ quan sát thời tiết  
B. Nhờ thần linh mách bảo  
C. Nhờ thực tiễn lao động, sản xuất  
D. Nhờ các mối quan hệ trong cuộc sống..

**Câu 5:** Thực tiễn là toàn bộ những hoạt động vật chất có ....., mang tính lịch sử - xã hội của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội.

- A. Tính chất                  B. Mục đích                  C. Ý thức                  D. Ý nghĩa.

**Câu 6:** Hoạt động thực tiễn được chia làm mấy hình thức cơ bản:

- A. Hai hình thức      B. Ba hình thức      C. Bốn hình thức      D. Năm hình thức

**Câu 7:** vai trò của thực tiễn đối với nhận thức được thể hiện ở mấy nội dung:

- A. Ba                      B. Bốn                      C. Năm                      D. Sáu

## 5. Hoạt động mở rộng:

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

### **Tiết 14**

## **BÀI 9: CON NGƯỜI LÀ CHỦ THỂ CỦA LỊCH SỬ LÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI**

### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

Học xong bài này, HS cần:

#### **1. Về kiến thức**

- Hiểu rõ nguồn gốc của con người, sự hình thành và phát triển của xã hội loài người.
- Con người có khả năng sáng tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần
- Con người là động lực chính đưa đến thành công của các cuộc cách mạng xã hội
- Con người là mục tiêu của sự phát triển xã hội

#### **2. Về kỹ năng**

- Chứng minh được con người sáng tạo ra công cụ lao động sản xuất, và tầm quan trọng của nó đối với sự hình thành và phát triển xã hội.
- Nắm được thông tin và chứng minh sự quan tâm của Đảng và nhà nước ta đối với sự phát triển toàn diện con người

#### **3. Về thái độ**

- Các em nhận ra được tầm quan trọng của mình với xã hội, biết tôn trọng cuộc sống của mình, tôn trọng mọi người, cố gắng phấn đấu hơn nữa trong học tập.

### **II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HS**

Năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực làm việc nhóm, năng lực phê phán, đánh giá, năng lực quan sát, năng lực biết chấp nhận người khác.

### III PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG

Giảng giải, vấn đáp, đặt vấn đề, thảo luận lớp, đàm thoại, thuyết trình, động não.

#### IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- SGK lớp 10, Sách giáo viên lớp 10
- Máy tính, máy chiếu, phần mềm MS.PowerPoint, Giấy khổ to, bút bảng
- Tranh ảnh, tranh ảnh tư liệu liên quan đến nội dung bài học

#### V TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Ổn định tổ chức lớp, kiểm tra sĩ số
2. Kiểm tra bài cũ
3. Giảng bài mới

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Nội dung bài học |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thích HS tự tìm hiểu về con người là chủ thể của lịch sử, là mục tiêu phát triển của xã hội.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tư duy, động não cho HS.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <p>Qua thực tế cuộc sống và hiểu biết của mình các em biết gì về tổ tiên của loài người?</p> <p>Em có tin vào câu chuyện “<b>Con Rồng Cháu Tiên</b>” không?</p> <p>Theo em con người có vai trò như thế nào đối với sự phát triển của xã hội ngày nay?</p> <p>Để hiểu rõ hơn những vấn đề này chúng ta cùng tìm hiểu bài 9: “Con người là chủ thể của lịch sử, là mục tiêu phát triển của xã hội.</p> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>Hoạt động 1:</b> Thảo luận lớp để tìm hiểu vai trò con người tự sáng tạo ra lịch sử của mình.</p> <p><i>*Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận thức được chính con người tạo ra lịch</li> </ul> |                  |



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 2:</b> Thảo luận nhóm tìm hiểu con người là chủ thể sang tạo nên các giá trị vật chất và tinh thần của xã hội.</p> <p><i>*Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hiểu được chính con người sáng tạo nên các giá trị vật chất và tinh thần của xã hội.</li> <li>- Rèn luyện năng lực giao tiếp, hợp tác, làm việc nhóm, năng lực giải quyết vấn đề cho HS.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu câu hỏi thảo luận nhóm về vai trò của con người trong việc sang tạo nên các giá trị vật chất và tinh thần cho xã hội.</li> </ul> <p>Nhóm 1: Vì sao nói con người là chủ nhân các giá trị vật chất của xã hội? Hãy nêu một vài ví dụ để chứng minh?</p> <p>Nhóm 2: Tại sao nói con người là chủ thể sang tạo ra các giá trị tinh thần của xã hội? Hãy nêu vài ví dụ chứng minh?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm thảo luận thời gian 5 phút.</li> <li>- Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận.</li> <li>- Các nhóm bổ sung ý kiến.</li> </ul> | <p>sang thế giới loài người và lịch sử xã hội loài người cũng bắt đầu.</p> <p>+ Công cụ lao động được cải tiến, làm cho lao động phát triển, kéo theo thương mại, tôn giáo, khoa học, nghệ thuật.... cũng ra đời và phát triển. Từ đó hình thành các dân tộc, quốc gia.</p> <p><b><i>b. Con người là chủ thể sáng tạo nên các giá trị vật chất và tinh thần của xã hội</i></b></p> <p>+ Sản xuất ra của cải vật chất là đặc trưng chỉ có ở con người.</p> <p>- Con người: Sáng tạo ra công cụ lao động<br/>Sử dụng công cụ lao động<br/>Mục đích: Nuôi sống mình và nuôi sống xã hội.</p> <p>Qua quá trình lao động tư duy của con người phát triển.</p> <p>+ Con người còn sáng tạo ra các giá trị tinh thần của xã hội.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đời sống sinh hoạt.</li> <li>- Đời sống lao động.</li> <li>- Đời sống đấu tranh xã hội và tự nhiên.</li> </ul> |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- GV kết luận.</p> | <p>Nội dung: Phản ánh cuộc sống<br/>         Chủ thể sáng tạo: Con người<br/>         Đối tượng phục vụ: Con người.<br/> <b>c. Con người là động lực của các cuộc cách mạng xã hội</b><br/>         - Xuất phát: nhu cầu về cuộc sống tốt đẹp.<br/>         - Động lực: Đấu tranh không ngừng để cải tạo xã hội.<br/>         - Đỉnh cao: Cách mạng xã hội<br/>         - Mục đích: Thay đổi quan hệ SX lỗi thời bằng quan hệ SX tiên bộ, XH cũ bằng xã hội mới.<br/>         - Lực lượng thực hiện: Con người<br/> <b>Kết luận:</b> Nhu cầu về cuộc sống tốt đẹp hơn là động lực thúc đẩy con người không ngừng đấu tranh để cải tạo xã hội. Mọi sự biến đổi của xã hội, mọi cuộc cách mạng xã hội đều do con người tạo ra.</p> |
|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### 3. Hoạt động luyện tập:

\* *Mục tiêu:*

- Luyện tập để HS củng cố những kiến thức đã biết về vai trò con người là chủ thể của lịch sử, biết cách ứng xử phù hợp trong mọi tình huống giả định.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực làm việc nhóm, năng lực giải quyết vấn đề cho HS.

\* *Cách tiến hành:*

- GV tổ chức cho HS làm bài tập:

- HS làm bài tập, trả lời, nhận xét đánh giá và thống nhất đáp án.

- GV chính xác hóa đáp án:

Câu 1: Có ý kiến cho rằng lịch sử loài người bắt đầu khi con người biết ăn chín uống sôi. Theo em ý kiến đó đúng hay sai? Vì sao?

Câu 2: Những giá trị vật chất và tinh thần của xã hội do ai sáng tạo ra? Nhằm mục đích gì?

**Đáp án:**

Câu 1: Không chính xác. Vì lịch sử loài người hình thành khi con người biết chế tạo và sử dụng công cụ lao động

Câu 2: Do con người sáng tạo, để nhằm đảm bảo cho xã hội không ngừng tồn tại và phát triển

#### 4. Hoạt động vận dụng:

\* Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống, bối cảnh mới- nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực làm việc nhóm, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực quản lý và phát triển bản thân.

\* Cách tiến hành:

1. GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

- Nêu những việc làm hằng ngày mà bản thân mong muốn tạo nên những giá trị vật chất và tinh thần để có một cuộc sống tốt đẹp.

- Nêu cách khắc phục những việc làm chưa tốt.

b. Nhận diện xung quanh:

Hãy nêu nhận xét của em về các chính sách của Đảng và Nhà nước để phát triển con người ở địa phương?

Nêu những gương vượt khó khăn trong lớp và một số người khác mà em biết vươn lên làm chủ cuộc sống?

C. GV định hướng HS

- HS đồng tình và tích cực tham gia các hoạt động vì sự tiến bộ phát triển của con người, của đất nước, của nhân loại.

- HS làm bài tập 3 trong SGK trang 60.

#### 5. Hoạt động mở rộng:

- HS sưu tầm một số ví dụ về các giá trị vật chất và tinh thần.

- HS lấy dẫn chứng trong lịch sử thực tiễn cách mạng nước ta hoặc địa phương.

- Sưu tầm tài liệu liên quan đến nguồn gốc con người, và chiến lược phát triển con người

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

### **Tiết 15**

## **BÀI 9: CON NGƯỜI LÀ CHỦ THỂ CỦA LỊCH SỬ LÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI**

### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

Học xong bài này, HS cần:

#### **1. Về kiến thức:**

- Con người là mục tiêu của sự phát triển xã hội

## 2. Về kỹ năng

- Chứng minh được con người sáng tạo ra công cụ lao động sản xuất, và tầm quan trọng của nó đối với sự hình thành và phát triển xã hội.
- Nắm được thông tin và chứng minh sự quan tâm của Đảng và nhà nước ta đối với sự phát triển toàn diện con người

## 3. Về thái độ

- Các em nhận ra được tầm quan trọng của mình với xã hội, biết tôn trọng cuộc sống của mình, tôn trọng mọi người, cố gắng phấn đấu hơn nữa trong học tập.

## II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HS

Năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực làm việc nhóm, năng lực phê phán, đánh giá, năng lực quan sát, năng lực biết chấp nhận người khác.

## III PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG

Giảng giải, vấn đáp, đặt vấn đề, thảo luận lớp, đàm thoại, thuyết trình, động não.

## IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- SGK lớp 10, Sách giáo viên lớp 10
- Máy tính, máy chiếu, phần mềm MS.PowerPoint, Giấy khổ to, bút bảng
- Tranh ảnh, tranh ảnh tư liệu liên quan đến nội dung bài học

## V TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Ổn định tổ chức lớp, kiểm tra sĩ số
2. Kiểm tra bài cũ
3. Giảng bài mới

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Nội dung bài học |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thích HS tự tìm hiểu về con người là chủ thể của lịch sử, là mục tiêu phát triển của xã hội.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tư duy, động não cho HS.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <p>Qua thực tế cuộc sống và hiểu biết của mình các em biết gì về tổ tiên của loài người?</p> <p>Em có tin vào câu chuyện “<b>Con Rồng Cháu Tiên</b>” không?</p> <p>Theo em con người có vai trò như thế nào đối</p> |                  |

với sự phát triển của xã hội ngày nay?

Để hiểu rõ hơn những vấn đề này chúng ta cùng tìm hiểu bài 9: “Con người là chủ thể của lịch sử, là mục tiêu phát triển của xã hội.

## 2. Hoạt động hình thành kiến thức

**Hoạt động 1:** Thảo luận lớp tìm hiểu con người là mục tiêu của sự phát triển của xã hội.

*\*Mục tiêu:*

- HS hiểu được con người là mục tiêu phát triển xã hội, mục tiêu của chủ nghĩa xã hội nói chung và xã hội ta nói riêng là nhằm phát triển toàn diện con người.
- Rèn luyện năng lực tư duy nhận thức cho HS.

*\* Cách tiến hành:*

- GV tổ chức cho lớp thảo luận câu hỏi: Em hãy cho biết những nhu cầu của bản thân mà em mong muốn gia đình và xã hội đem lại?
- Em mong muốn được sống trong một xã hội như thế nào?
- Vấn đề chung hiện nay mà nhân loại quan tâm hiện nay là gì?
- Chúng ta cần có biện pháp như thế nào để khắc phục tình trạng đó?
- HS đọc truyện “An-pho-net Nô-ben, một nhà khoa học vì con người” (trang 58-59 SGK, NXB Giáo dục 2008). Em có suy nghĩ gì khi đọc truyện này?
- Theo em, vì sao nói con người là mục tiêu của sự phát triển xã hội?
- HS trả lời các câu hỏi, lấy ví dụ.
- GV kết luận:

VD: Đan San đi bắt nữ thần mặt trời  
Trong thực tế vẫn tồn tại nhiều bất công bất bình đẳng

VD: Trong XHTB quần chúng lao động vẫn phải chịu nhiều tầng áp bức bóc lột

## 2. Con người là mục tiêu của sự phát triển xã hội

### a. Vì sao con người là mục tiêu phát triển của xã hội

- Từ khi xuất hiện đến nay, con người luôn khao khát được sống sống tự do hạnh phúc. Trong thực tế vẫn tồn tại những bất công, bất bình đẳng và những yếu tố khác đe dọa tự do hạnh phúc và cả tính mạng con người.

- Con người cần phải đấu tranh không ngừng vì tự do hạnh phúc của bản thân, mọi chính sách hành động của các và cộng đồng quốc gia, dân tộc.

- Con người là chủ thể của lịch sử nên con người cần phải tôn trọng, cần phải bảo đảm các quyền và lợi ích chính đáng của mình, phải là mục tiêu phát triển của xã. Bởi mục đích của mọi sự tiến bộ xã hội suy đến cùng là vì hạnh phúc của con người.

Hiện nay, trong thực tế vẫn còn nhiều yếu tố khác đe dọa tự do hạnh phúc và cả tính mạng con người

VD: + tình trạng ô nhiễm môi trường  
+ mức sống kém  
+ thất nghiệp ngày càng nhiều

**Hoạt động 2:** Phương pháp đàm thoại, thảo luận tìm hiểu chủ nghĩa xã hội với sự phát triển toàn diện của con người.

*\*Mục tiêu:*

- HS hiểu được xây dựng một xã hội “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ, văn minh”.
- Mục tiêu của xã hội chúng ta là nhằm phát triển toàn diện con người.
- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề cho HS.

*\* Cách tiến hành:*

- GV đặt câu hỏi: Lịch sử loài người trải qua những chế độ xã hội nào? Nêu các đặc trưng cơ bản của các xã hội đó?
- Từ đặc trưng trên, em thấy xã hội nào là ưu việt nhất, vì con người?
- HS trả lời.
- GV giảng giải cho HS hiểu lịch sử loài người đã trải qua 5 chế độ xã hội, tuy nhiên trong các chế độ xã hội như CHNL, PK, TBCN con người vẫn bị áp bức bóc lột, vẫn tồn tại bất công. Chỉ có xã hội xã hội chủ nghĩa mới thực sự coi trọng con người là động lực, mục tiêu phát triển xã hội.
- CNTB tuy phát triển vượt bậc về kinh tế, khoa học kỹ thuật... nhưng vẫn chứa đựng nhiều mâu thuẫn gay gắt không thể giải quyết được.

VD: + chạy đua vũ trang  
+ khủng bố bạo loạn  
+ sản xuất vũ khí hạt nhân ...

Con người luôn đấu tranh vươn tới xã hội công bằng, tốt đẹp hơn có cuộc sống ấm no tự do hạnh phúc, đó chính là chủ nghĩa xã hội.

- GV hỏi: Theo em con người đang hướng tới xây dựng một xã hội như thế nào?

- HS trả lời

## ***b. Chủ nghĩa xã hội với sự phát triển toàn diện của con người***

- XH loài người đã trải qua 5 chế độ xã hội, nhưng chỉ có xã hội xã hội chủ nghĩa mới thực sự coi trọng con người là động lực, mục tiêu phát triển xã hội.
- Xây dựng một xã hội theo mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ, văn minh”, mọi người có cuộc sống tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân là mục tiêu cao cả của chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.

- GV KL con người luôn hướng tới xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện bản thân. Xã ấy chỉ có thể là XHCN

- GV đưa ra những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội

+ Cơ sở vật chất-kỹ thuật của CNXH là nền sản xuất công nghiệp hiện đại

+ XHXHCN đã xoá bỏ chế độ TBCN, thiết lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu

+ XHXHCN tạo ra cách tổ chức lao động và kỷ luật lao động mới

+ XHXHCN thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động

+ Nhà nước XHCN mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc; thực hiện quyền lực và lợi ích của nhân dân

+ XHXHCN là chế độ đã giải phóng con người thoát khỏi áp bức bóc lột, thực hiện công bằng, bình đẳng, tiến bộ xã hội, tạo điều kiện con người phát triển toàn diện.

- GV hỏi

Em hãy kể những chính sách của Đảng và Nhà nước ta thể hiện sự quan tâm của con người?

- HS trả lời

- GV ghi ý kiến của HS lên bảng phụ

- GV KL

+ Chính sách xoá đói giảm nghèo

+ Chính sách xã hội như: phòng chống tệ nạn xã hội, tiêm chủng cho trẻ em, thành lập trung tâm bảo trợ xã hội, đền ơn đáp nghĩa...

+ Chính sách phổ cập giáo dục ...

Những chính sách trên thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước tới sự phát triển của con người

*\*Tích hợp nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo chủ đề “Bác Hồ với quan niệm về sự phát triển con người”.  
Cụ thể: Bác Hồ mong muốn và phấn đấu: “Sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo*

KL: Nước ta là nước nghèo đang trong giai đoạn quá độ lên CNXH. Tuy vậy Đảng và nhà nước ta luôn coi trọng con người, coi con người là vị trí trung tâm, là mục tiêu phát triển của xã hội

Xây dựng một xã hội: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh là mục tiêu hướng tới của Đảng và nhà nước ta hiện nay

*mặc, ai cũng được học hành”. (Trích Chuyện kể về Bác Hồ, Nxb Văn học năm 2008, trang 16).*

- GV KL toàn bài

Từ thời mông muội con người đã đấu tranh kiên cường với tự nhiên, đấu tranh đòi tự do hạnh phúc

Để tồn tại và phát triển con người không ngừng lao động sản xuất, tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần. Không ngừng làm biến đổi tự nhiên, xã hội và biến đổi luôn cả bản thân mình

Xây dựng một chế độ xã hội không còn áp bức bóc lột, công bằng, dân chủ, văn minh là mục tiêu cao cả của CNXH và cũng chỉ có CNXH mới biến ước mơ đó thành sự thực.

### 3. Hoạt động luyện tập:

\* Mục tiêu:

- Luyện tập để HS củng cố những kiến thức đã biết về vai trò con người là mục tiêu phát triển xã hội, biết cách ứng xử phù hợp trong mọi tình huống giả định.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực làm việc nhóm, năng lực giải quyết vấn đề cho HS.

\* Cách tiến hành:

- GV tổ chức cho HS làm bài tập:

- HS làm bài tập, trả lời, nhận xét đánh giá và thống nhất đáp án.

- GV chính xác hóa đáp án:

**Bài tập 1:** Hãy đánh dấu (x) vào cột “đúng”, “sai” trong bảng dưới đây:  
Con người là mục tiêu của sự phát triển xã hội, cho nên con người:

|                                                           | Đúng | Sai |
|-----------------------------------------------------------|------|-----|
| a. Cần phải được tôn trọng                                |      |     |
| b. Luôn đấu tranh để chống lại sự áp bức, bất công        |      |     |
| c. Không còn hoàn toàn lệ thuộc vào tự nhiên              |      |     |
| d. Cần phải được đảm bảo các quyền chính đáng của mình    |      |     |
| e. Cần phải lao động có mục đích và không ngừng sáng tạo. |      |     |

### 4. Hoạt động vận dụng:

\* Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống, bối cảnh mới- nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực làm việc nhóm, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực quản lý và phát triển bản thân.

\* Cách tiến hành:

1/ GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ: Em hãy lấy ví dụ để chứng minh sự quan tâm của Đảng và Nhà nước ta đối với trẻ em mà em biết?

b. Nhận diện xung quanh:

Hãy nêu nhận xét của em về các chính sách của Đảng và Nhà nước để phát triển con người ở địa phương?

C. GV định hướng HS

- HS đồng tình và tích cực tham gia các hoạt động vì sự tiến bộ phát triển của con người, của đất nước, của nhân loại.

- HS làm bài tập 3 trong SGK trang 60.

**5. Hoạt động mở rộng:**

- Suu tầm tài liệu liên quan đến nguồn gốc con người, và chiến lược phát triển con người

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

### **Tiết 16**

## **THỰC HÀNH NGOẠI KHÓA CÁC VẤN ĐỀ CỦA ĐỊA PHƯƠNG GIÁO DỤC PHÒNG CHỐNG MA TÚY VÀ CHẤT GÂY NGHIỆN TRONG TRƯỜNG HỌC (1 tiết)**

### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**Học xong bài ngoại khóa này, học sinh cần đạt được:**

#### **1. Về kiến thức**

- Ma túy là gì? Chất gây nghiện là gì?
- Nguyên nhân, tác hại của việc lạm dụng ma túy và cách phòng chống.
- Cơ chế cai nghiện.
  - Các qui định của Nhà nước, của Bộ Giáo dục & Đào tạo trong công tác phòng chống ma túy và chất gây nghiện.

#### **2. Về kỹ năng**

- Phòng tránh ma túy và chất gây nghiện.
  - Tổ chức và thực hiện các hoạt động tuyên truyền phòng chống ma túy trong nhà trường và cộng đồng.

#### **3. Về thái độ**

- Có ý thức và tinh thần trách nhiệm giáo dục phòng chống ma túy và chất gây nghiện.
- Tích cực tham gia và tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống ma túy và chất gây nghiện trong nhà trường và cộng đồng.

### **II. Tài liệu và phương tiện**

- Tài liệu: Bộ Giáo dục và Đào tạo - Viện chiến lược và chương trình giáo dục: *Tài liệu tập huấn giáo dục phòng chống ma túy và chất gây nghiện trong trường học*, Hà Nội, 8/2007.

### III. Nội dung tiết ngoại khóa

#### Chuyên đề: TÁC HẠI CỦA CÁC CHẤT MA TÚY VÀ CHẤT GÂY NGHIỆN THƯỜNG GẶP

##### 1. Ma túy là gì?

Ma túy là tên gọi chung chỉ những chất gây nghiện, chất hướng thần, là các chất hóa học có nguồn gốc tự nhiên và nhân tạo *khi xâm nhập cơ thể con người sẽ có tác dụng làm thay đổi tâm trạng, ý thức, trí tuệ, chức năng sinh học của con người, có khả năng gây nghiện, gây lệ thuộc về tâm lý và thể chất.*

##### 2. Đặc điểm chung của ma túy

Tất cả các ma túy đều gây nghiện, làm cho người nghiện bị lệ thuộc về tinh thần và thể chất, khi thiếu thuốc hoặc ngừng sử dụng sẽ có biểu hiện của hội chứng cai nghiện, làm cơ thể có những phản ứng bất lợi, thậm chí có thể bị đe dọa đến tính mạng.

Tuy nhiên, có một số chất gây nghiện nhưng không bị coi là ma túy như: rượu, bia, thuốc lá, thuốc Lào, cà phê, chè (trà), coca cola...

##### 3. Các chất ma túy và chất gây nghiện thường gặp

###### a. Các chất ma túy thường gặp

###### \* Các chất tâm túy gây kích thích

Ở nhóm chất này, có nhiều chất ma túy thường gặp như: Cocain, Amphetamin và các chất dẫn xuất, Methamphetamin, Ecstasy, Cây khát (Catha). Trong đó, về tác hại, đáng lưu ý nhất là các chất sau:

- **Cocain:** được chiết xuất từ lá cây coca, được trồng nhiều ở Nam Mỹ. Việc dùng cocain nguyên chất cực kỳ tai hại. Nó tác động tới não trong vòng 15 giây, làm rối loạn các tín hiệu điện của não, từ đó sinh ra trạng thái hoang tưởng, kích thích, hưng phấn mạnh.

Người nghiện cocain bị di chứng rối loạn chức năng của cơ quan thần kinh, tiêu hóa, hô hấp, tuần hoàn, dễ gây ảo giác, chóng mặt, liệt hô hấp và có thể dẫn đến tử vong.

- **Methamphetamin** (dimethylphenethylamin hay còn được gọi tắt là Meth, Speed) được tổng hợp từ amphetamin, mạnh hơn amphetamin và gấp 500 lần so với thuốc phiện, có khả năng gây nghiện mạnh và tác động nhanh đến hệ thần kinh. Tác hại khi sử dụng: người sử

dùng dễ bị kích động gây tội ác tức thì, đồng thời làm não thiếu tập trung và “đần” hẳn đi. Vài tháng sau, người nghiện bị sụt cân và có nhu cầu tăng liều dùng, lúc đó nó trở thành tác nhân kích thích người nghiện đi đến hành vi bạo lực vô cùng man rợ. Sử dụng lâu ngày thì tính mạng sẽ bị đe dọa, dễ hôn mê, chết đột tử.

- **Ecstasy (XTZ)** cũng là loại gây nghiện cực mạnh, đang được sử dụng phổ biến.

- **Cây khát (CATHA)** là chất kích thích thần kinh cực mạnh. Lá khát thường được sử dụng tươi bằng cách nhai sống. Những người nghiện nhai lá khát để không làm chủ được bản thân, hành động quá khích, thậm chí điên cuồng.

### \* **Chất ma túy gây ảo giác**

**Cần sa:** (thường gọi là bồ đề, còn gọi là cây gai dầu, cây lanh mèo, cây gai mèo, cây đại ma...). Sản phẩm bất hợp pháp từ cây cần sa gồm 3 loại: thảo mộc cần sa, nhựa cần sa và tinh dầu cần sa. Tác hại: gây kích thích, hoang hốt, ảo giác, xơ gan, liệt dương, vô sinh, sinh non.

### \* **Các chất ma túy gây ức chế thần kinh**

- **Thuốc phiện:** (còn gọi là cây anh túc, cây thầu, cây á phiện, nha phiến, opium, ả phù dung), có 3 dạng: thuốc phiện sống, thuốc phiện chín và sỏi thuốc phiện. Tác hại khi sử dụng: người sử dụng thuốc phiện dễ mắc bệnh truyền nhiễm, viêm tắc tĩnh mạch, dễ dẫn đến tàn tật, tử vong.

- **Morphine:** là hóa chất tự nhiên, được chiết xuất từ nhựa thuốc phiện, là hoạt chất chính của thuốc phiện, thực chất là một loại thuốc trị bệnh, có tác dụng làm giảm đau hoặc mất cảm giác đau khi bị chấn thương, sau khi phẫu thuật, hoặc ung thư ở giai đoạn cuối, nhưng khi lạm dụng thì trở thành ma túy. Tác hại của morphine: gây rối loạn tâm thần, ức chế hô hấp, dễ suy tim trụy mạch, mất tri giác, hạ huyết áp, mất ngủ... Phụ nữ có thai sử dụng morphine thường đẻ non, trẻ sơ sinh bị suy dinh dưỡng, rối loạn hành vi, mất ngủ, nôn mửa, tiêu chảy.

- **Heroin:** (còn gọi là bạch phiến, hàng trắng, xì ke) được tổng hợp từ morphine, có dạng bột hoặc cục, giá heroin đắt gấp hàng trăm lần so với giá thuốc phiện. Tác hại: độc tính gấp 10 lần thuốc phiện, dễ gây ra ngộ độc, đột tử, rối loạn tâm thần, hủy hoại thân thể...

- **Barbiturat và các thuốc an thần** (các chất ức chế hệ thần kinh): **Barbiturat** là nhóm chất an thần chống co giật. Tác hại: người nghiện dễ bị mất trí nhớ, nói ngọng, ảo giác, tổn thương hệ tuần hoàn, có khi bị ngộ độc và tử vong (khi sử dụng liều cao). Các loại thuốc an thần là thuốc trị bệnh, nhưng khi lạm dụng thì trở thành ma túy.

- **Dolargan** (còn có tên là Phetidin) là chất bột màu trắng thuộc vào nhóm các chất ức chế hệ thần kinh, làm giảm đau, gây nghiện. Tác hại: khi đã nghiện, nếu đổi thuốc cũng gây bồn chồn, đổ mồ hôi, chuột rút, nôn mửa, mất ngủ, đau đốn.

- **Seduxen**: là một loại dược phẩm tổng hợp, thuộc nhóm chất ức chế hệ thần kinh, là thuốc an thần gây ngủ. Thuốc này được kiểm soát chặt chẽ, chỉ được sử dụng khi mất ngủ và phải có sự hướng dẫn của thầy thuốc. Tác hại: nếu sử dụng thường xuyên, lâu dài sẽ gây quen thuốc, ảnh hưởng xấu đến tim, gan, thận và rối loạn thần kinh, sử dụng liều cao có thể gây tử vong.

#### **b. Các chất gây nghiện thường gặp**

- **Caphêin**: là một chất kích thích, làm tăng tốc việc tạo các xung lực thần kinh bằng cách tăng cường hoạt động của bộ não. Với dạng tinh khiết nhất, caphêin chứa các tinh thể có tạo vị đắng và được tìm thấy trong rất nhiều chất thông thường như: cà phê, trà, bột ca cao, sôcôla. Tác hại: với liều lượng lớn (trung bình khoảng 8 cốc cà phê hay 600 mg caphêin), caphêin có thể làm đau đầu, bồn chồn, lo sợ và thậm chí mê sảng. Với liều lượng rất lớn (từ 10.000 mg caphêin trở lên, tương đương với 100 - 200 cốc trà hoặc cà phê), caphêin có thể làm tăng đường trong máu và axit trong nước tiểu. Việc sử dụng thường xuyên caphêin với 600 mg một ngày (hoặc 8 cốc cà phê uống liền) có thể gây ra chứng mất ngủ mãn tính, sự lo lắng thường xuyên, trầm cảm và tình trạng rối loạn tiêu hóa, có thể làm cho tim yếu đi và tăng nguy cơ gây ung thư.

- **Nicotin**: là hoạt chất của cây thuốc lá, là chất gây nghiện có nguồn gốc tự nhiên. Chất này kích thích hệ thần kinh, tuy không bị coi là ma túy nhưng khi nghiện sẽ dễ bị ung thư phổi và viêm phế quản, đau dạ dày, nhàn da, trụy tim... Nếu đã nghiện thì dễ dàng dẫn tới nghiện ma túy, trẻ em không được phép sử dụng.

#### **4. Những tác hại chung của ma túy**

**a. Tác hại đối với cá nhân người nghiện**

- Ảnh hưởng đến sức khỏe:

+ Dưới cái nhìn của y học, nghiện ma túy là một căn bệnh.

+ Những người nghiện ma túy thường bị rối loạn sinh lý (tiêu hóa, thần kinh, tuần hoàn, hô hấp...).

+ Những người nghiện ma túy thường bị bệnh tim mạch, huyết áp; dễ mắc bệnh gan và bệnh thận; thường mắc các bệnh thần kinh; bệnh mất trí nhớ.

+ Người nghiện ma túy hướng thần gây ảo giác có gốc amphetamines (đang được gọi là hồng phiến hay ma túy điên) ngoài việc đột tử do quá liều còn thường bị mục răng.

+ Những người nghiện ma túy có thể bị tai biến do tiêm chích, thường mắc bệnh HIV/AIDS. Phần lớn những người bệnh AIDS, khoảng gần 70%, theo điều tra nghiên cứu gần đây, là những người nghiện hút và chích ma túy. Tuy nhiên, ở nhiều tỉnh của nước ta, có khoảng 80 - 90% người nhiễm HIV là người nghiện chích ma túy.

Theo báo cáo của Bộ Y tế, hết tháng 6/2008, Việt Nam có 129.722 người nhiễm HIV, 26.840 bệnh nhân AIDS và 39.664 bệnh nhân tử vong do AIDS. Ước tính và dự báo nhiễm HIV/AIDS đến năm 2010 là 311.500 người, tỷ lệ AIDS là 112.227 người, chết vì AIDS lên đến 104.710 người.

+ Người nghiện ma túy thường mắc các bệnh kèm theo như ghê lở, hắc lao...

- Ảnh hưởng tới tâm lý: tinh thần luôn căng thẳng, ý chí, nghị lực bị thui chột.

- Ảnh hưởng tới nhân cách và đạo đức của người nghiện: làm giảm sút nhân cách, suy thoái về đạo đức cá nhân.

**b. Ma túy ảnh hưởng tới gia đình**

Tệ nạn nghiện ma túy đã làm tan vỡ hạnh phúc của hàng vạn gia đình.

**c. Ma túy ảnh hưởng tới xã hội**

- Ảnh hưởng xấu tới trật tự, an ninh xã hội: làm cho trật tự an toàn xã hội bị đe dọa, làm phát sinh các tệ nạn như buôn lậu, cờ bạc, mại dâm, trộm cắp, cướp giết, tai nạn giao thông...; là một trong những nguyên nhân lan truyền HIV/AIDS.

- Ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế của xã hội:

+ Tuổi nghiện thường bắt đầu từ độ tuổi tươi đẹp nhất làm được nhiều việc nhất (15 - 35 tuổi), mất lực lượng lao động chính cho xã hội, hàng vạn người nghiện sống bám vào xã hội.

+ Tệ nạn nghiện ma túy gây thiệt hại lớn về kinh tế cho đất nước. Với trên 100.000 người nghiện hàng ngày dùng nhiều loại chất ma túy khác nhau có loại như heroin: 100.000đồng/liều, có loại 30.000 đồng đến 70.000 đồng/liều, có người nghiện phải dùng 3 lần 1 ngày, mỗi năm số người nghiện sẽ tiêu phí hết trên 2.000 tỷ đồng. Ngân sách dành cho việc nuôi dưỡng chữa trị rất lớn. Ví dụ: Ở thành phố Hồ Chí Minh, thống kê 4 năm (2004 đến 2007): tổng số người nghiện: 37.000 người, tổng số trung tâm: 17 (31.000 người), chi ngân sách: 1800 tỷ đồng. 1800 tỷ/ 31.000 người  $\approx$  60 triệu đồng/ người.

### **5. Tình hình lạm dụng ma túy, các chất gây nghiện và tội phạm ma túy ở nước ta**

Tình hình nghiện ma túy tính đến hết ngày 30/6/2008 cả nước có 169.000 người nghiện có hồ sơ quản lý, giảm 8.975 người so với cuối năm 2007. Tội phạm ma túy cũng rất phức tạp. Mặc dù các lực lượng chức năng đã đấu tranh, tấn công quyết liệt nhưng tại các tuyến, địa bàn trọng điểm, hoạt động mua bán, vận chuyển ma túy từ bên ngoài vào nước ta vẫn rất đáng lo ngại. Đặc biệt là tại các địa bàn thuộc các tuyến Tây Bắc, Đông Bắc, Bắc miền Trung, Tây Nam Bộ và trên tuyến biển. Phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm ma túy ngày càng tinh vi, xảo quyệt và sử dụng vũ khí chống đối quyết liệt hơn. Hiện có 35/64 tỉnh, thành phố có tình trạng trồng và tái trồng cây thuốc phiện, cây cần sa. Một số nơi có diễn biến phức tạp như Lạng Sơn đã phát hiện và triệt phá trên 35.000 m<sup>2</sup>, tại Lai Châu diện tích này là 19.300 m<sup>2</sup>.

### **KẾT LUẬN**

Nếu bạn sử dụng ma túy:

- Bạn sẽ bị đuổi học, sẽ bị thất nghiệp.
- Bạn đã vi phạm pháp luật.
- Bạn sẽ đến với HIV – AIDS.

Ngày soạn:.....

Ngày dạy: .....

Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8

## **Tiết 17**

### **ÔN TẬP HỌC KÌ I**

#### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

- Giúp học sinh hệ thống hoá lại kiến thức cơ bản trong chương trình học kỳ I.
- Học sinh nắm được kiến thức cơ bản.
- Vận dụng được kiến thức cơ bản vào thực tiễn.

#### **II. CHUẨN BỊ GV VÀ HS**

##### **1.Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo viên nêu đề cương ôn tập
- Gv khắc sâu kiến thức cho học sinh.

##### **2.Chuẩn bị của học sinh**

- HS làm đề cương ôn tập
- Học sinh nêu lên một số nội dung chưa rõ để cùng cả lớp trao đổi, giáo viên giải đáp những vấn đề học sinh thắc mắc.

#### **III.TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**

##### **1. Ôn định tổ chức.**

##### **2.Kiểm tra bài cũ: Không**

##### **3. Tiến trình bài học**

**\*Vấn đề 1: Thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng.**

- Vai trò của TGQ và PPL của Triết học
- So sánh TGQDV và TGQDT, PPLBC và PPLSH

**\*Vấn đề 2 : Sự vận động phát triển của thế giới vật chất.**

- Thế giới vật chất luôn vận động
  - + Cách thức vận động
  - + Các hình thức vận động.
- Thế giới vật chất luôn phát triển. Khuynh hướng tất yếu của sự phát triển.

**\*Vấn đề 4 : Nguồn gốc vận động phát triển của sự vật, hiện tượng.**

- Thế nào là mâu thuẫn : Một đối lập của mâu thuẫn. Sự thống nhất của các mặt đối lập. Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập
- Chứng minh mâu thuẫn là nguồn gốc vận động phát triển của sự vật, hiện tượng

**\*Vấn đề 5 : Cách thức vận động phát triển của sự vật, hiện tượng.**

- Phân biệt được chất theo nghĩa triết học và chất liệu để làm nên sự vật.
- So sánh mối quan hệ giữa sự thay đổi về lượng dẫn đến sự biến đổi về chất

**\* Vấn đề 6: Khuynh hướng phát triển của sự vật, hiện tượng.**

So sánh phủ định biện chứng và phủ định siêu hình

**\*Vấn đề 7: Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức**

- Nguồn gốc của thực tiễn.
- Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức.

**4. Tổng kết và hướng dẫn học tập.**

**4.1. Tổng kết**

- Gv: Nhân mạnh và khắc sâu một số nội dung cơ bản.

**4.2. Hướng dẫn học tập.**

Ngày soạn:.....

Ngày dạy: .....

Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8

## **Tiết 18**

### **KIỂM TRA HỌC KÌ I**

#### **A. MỤC TIÊU KIỂM TRA**

- Đánh giá được chất lượng học tập bộ môn của học sinh và thái độ của học sinh đối với bộ môn.
- Đánh giá được kỹ năng, kỹ xảo làm bài của học sinh và kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tế địa phương.
- Từ đó giáo viên có cái nhìn tổng quát và điều chỉnh (nếu có) phương pháp và kỹ năng truyền thụ kiến thức cho học sinh.

#### **B. CHUẨN BỊ CỦA GV - HS**

## 1. Chuẩn bị của GV:

- Ma trận, đề kiểm tra.
- Đáp án, biểu điểm.

## 2. Chuẩn bị của HS:

- Giấy kiểm tra, bút viết.

### - Thiết lập ma trận đề kiểm tra

| Cấp độ<br>Chủ đề                                       | Nhận biết                        | Thông hiểu                                                  | Vận dụng    |                                         | Tổng |
|--------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------|------|
|                                                        |                                  |                                                             | Cấp độ thấp | Cấp độ cao                              |      |
| <b>1. Cách thức vận động, phát triển của sự vật và</b> | Nêu được khái niệm chất và lượng | Biết được sự biến đổi về lượng dẫn đến sự biến đổi về chất. |             | Có ý thức kiên trì trong học tập và rèn |      |

|                                                           |                                        |                                                                                                                                         |  |                                                                                 |                                      |
|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| <i>hiện tượng.</i>                                        |                                        |                                                                                                                                         |  | luyện, không coi thường việc nhỏ, tránh các biểu hiện nôn nóng trong cuộc sống. |                                      |
| <b>Số câu:</b><br><b>Số điểm:</b><br><b>Tỉ lệ:</b>        | <b>1/4</b><br><b>1,0</b><br><b>10%</b> | <b>1/2</b><br><b>2,0</b><br><b>20%</b>                                                                                                  |  | <b>1/4</b><br><b>1,0</b><br><b>10%</b>                                          | <b>1</b><br><b>4,0</b><br><b>40%</b> |
| <b>2.Khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng</b> | Nêu được khái niệm phủ định biện chứng | Từ 2 khái niệm phủ định biện chứng và phủ định siêu hình chỉ ra được đặc điểm khác nhau giữa phủ định biện chứng và phủ định siêu hình. |  |                                                                                 |                                      |
| <b>Số câu:</b><br><b>Số điểm:</b><br><b>Tỉ lệ</b>         | <b>1/3</b><br><b>1,0</b><br><b>10%</b> | <b>2/3</b><br><b>2,0</b><br><b>20%</b>                                                                                                  |  |                                                                                 | <b>1</b><br><b>3,0</b><br><b>30%</b> |
| <b>3. Thực tiễn và vai trò của</b>                        | -Nêu được khái niệm thực tiễn          | -Trình bày vai trò của thực tiễn đối                                                                                                    |  |                                                                                 |                                      |

|                                             |                                                        |                    |  |            |             |
|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------|--|------------|-------------|
| <b>thực tiễn đối<br/>với nhận<br/>thức.</b> | và các hình thức<br>cơ bản của hoạt<br>động thực tiễn. | với nhận thức      |  |            |             |
| <b>Số câu:</b>                              | <b>1/2</b>                                             | <b>1/2</b>         |  |            | <b>1</b>    |
| <b>Số điểm:</b>                             | <b>1,5</b>                                             | <b>1,5</b>         |  |            | <b>3,0</b>  |
| <b>Tỉ lệ</b>                                | <b>15%</b>                                             | <b>15%</b>         |  |            | <b>30%</b>  |
| <b>Tổng số câu:</b>                         | <b>1/4+1/3+1/2</b>                                     | <b>1/2+2/3+1/2</b> |  | <b>1/4</b> | <b>3</b>    |
| <b>Tổng số<br/>điểm:</b>                    | <b>3,5</b>                                             | <b>5,5</b>         |  | <b>1,0</b> | <b>10</b>   |
| <b>Tỉ lệ:</b>                               | <b>35%</b>                                             | <b>50%</b>         |  | <b>10%</b> | <b>100%</b> |

TRƯỜNG THPT LÊ LAI

Tổ: Sử- Địa - GDCD

ĐỀ THI HỌC KÌ I. NĂM HỌC 2014-2015

Môn: GDCD; Khối 10

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không kể thời gian giao đề)

**Đề bài**

**Câu 1(4,0điểm) :** Thế nào là chất và lượng của sự vật và hiện tượng? Trình bày mối quan hệ giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất. Từ đó rút ra bài học cho bản thân?

**Câu 2(3,0điểm) :** Phủ định biện chứng là gì? Hãy chỉ ra những đặc điểm khác nhau giữa phủ định biện chứng và phủ định siêu hình?

**Câu 3(2,5điểm) :** Thực tiễn là gì? Nêu các hình thức cơ bản của hoạt động thực tiễn? Thực tiễn có vai trò như thế nào đối với nhận thức?

.....Hết.....

**- Hướng dẫn chấm – Biểu điểm:**

| Câu   | Tiêu chí | Nội dung                                                | Điểm |
|-------|----------|---------------------------------------------------------|------|
| Câu 1 | 1        | *Khái niệm chất: Khái niệm chất dùng để chỉ những thuộc | 1,0  |

|            |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                     |
|------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          |                  | <p>tính cơ bản, vốn có của sự vật và hiện tượng, tiêu biểu cho sự vật và hiện tượng đó, phân biệt nó với các sự vật và hiện tượng khác.</p> <p>*Khái niệm lượng: Khái niệm lượng dùng để chỉ những thuộc tính vốn có của sự vật và hiện tượng biểu thị trình độ phát triển (cao, thấp), quy mô (lớn, nhỏ), tốc độ vận động (nhanh, chậm), số lượng (ít, nhiều)... của sự vật và hiện tượng.</p>                                                                                                                                         | 1,0                                                                                 |
|            | 2                | <p>*Sự biến đổi về lượng dẫn đến sự biến đổi về chất</p> <p>-Sự biến đổi của các sự vật hiện tượng bao giờ cũng bắt đầu từ sự biến đổi của lượng.</p> <p>-Lượng biến đổi dần dần chỉ khi nào vượt quá giới hạn của độ mới tạo ra biến đổi về chất.</p> <p>-Lấy ví dụ minh họa</p> <p>*Chất mới ra đời lại bao hàm một lượng mới tương ứng</p> <p>-Mỗi sự vật và hiện tượng đều có chất đặc trưng và lượng đặc trưng phù hợp với nó.</p> <p>-Chất mới ra đời lại hình thành một lượng mới phù hợp với nó.</p> <p>-Lấy ví dụ minh họa</p> | <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> |
|            | 3                | <p>*Bài học bản thân</p> <p>-Trong học tập và rèn luyện, chúng ta phải kiên trì, nhẫn nại, không coi thường việc nhỏ.</p> <p>-Tránh hành động nóng vội, đốt cháy giai đoạn, hành động nửa vời, không triệt để đều không đem lại kết quả mong muốn.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1,0                                                                                 |
|            | <b>Tổng điểm</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>4,0</b>                                                                          |
| <b>Câu</b> | 1                | *Khái niệm phủ định biện chứng: Phủ định biện chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1,0                                                                                 |

|                  |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |            |
|------------------|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 2:               |   | là sự phủ định được diễn ra do sự phát triển của bản thân sự vật, hiện tượng, có kế thừa những yếu tố tích cực của sự vật, hiện tượng cũ để phát triển sự vật, hiện tượng mới.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |            |
|                  | 2 | <p>*Sự khác nhau giữa phủ định biện chứng và phủ định siêu hình</p> <p>+ Phủ định siêu hình</p> <p>-Diễn ra do sự can thiệp, tác động từ bên ngoài. 0,5</p> <p>-Xóa bỏ sự tồn tại và phát triển tự nhiên của sự vật. 0,5</p> <p>-Sự vật, hiện tượng sẽ bị xóa bỏ hoàn toàn.</p> <p>-Ví dụ 0,5</p> <p>+ Phủ định biện chứng</p> <p>-Diễn ra do sự phát triển bên trong bản thân sự vật, hiện tượng. 0,5</p> <p>-Không xóa bỏ sự tồn tại và phát triển của sự vật.</p> <p>-Sự vật sẽ không bị xóa bỏ hoàn toàn, là cơ sở cho sự xuất hiện sự vật mới. 0,5</p> <p>-Ví dụ 0,5</p> |            |
| <b>Tổng điểm</b> |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>3,0</b> |
| Câu 3            | 1 | <p>*Khái niệm thực tiễn,các hình thức của hoạt động thực tiễn</p> <p>- Thực tiễn là toàn bộ hoạt động vật chất có mục đích mang tính lịch sử- xã hội -&gt; cải tạo tự nhiên và xã hội. 0,25</p> <p>- Hoạt động thực tiễn có 3 hình thức cơ bản : 0,25</p> <p>+ Hoạt động sản xuất của cải vật chất 0,25</p> <p>+ Hoạt động chính trị xã hội 0,25</p> <p>+ Hoạt động thực nghiệm khoa học.</p>                                                                                                                                                                                 |            |
|                  |   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |            |

|                   |   |                                                                                                                                                                                              |                              |
|-------------------|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|                   |   | -> Hoạt động sản xuất của cải vật chất là quan trọng nhất.                                                                                                                                   |                              |
|                   | 2 | *Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức<br>-Thực tiễn là cơ sở của nhận thức<br>-Thực tiễn là cơ sở của nhận thức<br>-Thực tiễn là cơ sở của nhận thức<br>-Thực tiễn là cơ sở của nhận thức | 0,25<br>0,25<br>0,25<br>0,25 |
| <b>Tổng điểm</b>  |   |                                                                                                                                                                                              | <b>3,0</b>                   |
| <b>Tổng câu:</b>  |   |                                                                                                                                                                                              | <b>3</b>                     |
| <b>Tổng điểm:</b> |   |                                                                                                                                                                                              | <b>10,0</b>                  |

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

## Tiết 19

### **BÀI 10: QUAN NIỆM VỀ ĐẠO ĐỨC**

#### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

*Học xong bài này, học sinh cần đạt được:*

##### **1. Về kiến thức:**

- Hiểu rõ đạo đức là gì? Nắm được quan niệm về đạo đức luôn biến đổi cùng với lịch sử.
- Hiểu rõ mối quan hệ giữa đạo đức, pháp luật và phong tục tập quán.
- Nhận biết được vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội.

##### **2. Về kỹ năng:**

- Vận dụng được những kiến thức đã học để lý giải một số vấn đề đạo đức trong lịch sử.

- Có khả năng đánh giá nhất định về các vấn đề đạo đức xã hội ngày nay, đặc biệt là các vấn đề đạo đức hàng ngày của học sinh.

### 3. Về thái độ:

- Có thái độ đúng và khách quan với các hiện tượng đạo đức xã hội nói chung, các hiện tượng đạo đức trong xã hội Việt Nam hiện nay nói riêng.

- Có ý thức điều chỉnh các hành vi phù hợp với các chuẩn mực đạo đức mới.

## II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HS

Năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực làm việc nhóm, năng lực phê phán, đánh giá, năng lực quan sát, năng lực biết chấp nhận người khác.

## III PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG

Giảng giải, vấn đáp, đặt vấn đề, thảo luận lớp, đàm thoại, thuyết trình, động não.

## IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- SGK lớp 10, Sách giáo viên lớp 10
- Máy tính, máy chiếu, phần mềm MS.PowerPoint, Giấy khổ to, bút bảng
- Tranh ảnh, tranh ảnh tư liệu liên quan đến nội dung bài học

## V TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Ổn định tổ chức lớp, kiểm tra sĩ số
2. Kiểm tra bài cũ
3. Giảng bài mới

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Nội dung bài học |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <b>1. Khởi động:</b><br><i>* Mục tiêu:</i><br>- Giúp HS hiểu được đạo đức là gì, phân biệt giữa đạo đức với pháp luật và phong tục tập quán. Vai trò của đạo đức đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.<br>- Rèn luyện năng lực nhận biết, năng lực so sánh cho HS.<br><i>* Cách tiến hành:</i> |                  |

- GV sử dụng phương pháp thuyết trình: Sống trong xã hội, dù muốn hay không con người phải có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với mọi người xung quanh. Các mối quan hệ đó chúng ta thường gọi là quan hệ XH của con người.

Trong các mối quan hệ phức tạp đó, con người luôn phải ứng xử, giao tiếp và thường xuyên điều chỉnh thái độ, hành vi của mình sao cho phù hợp với yêu cầu, lợi ích chung của xã hội. Trong trường hợp ấy, con người được xem là có đạo đức. Ngược lại cá nhân chỉ biết đến lợi ích của mình bất chấp lợi ích của người khác, của xã hội thì người đó bị coi là thiếu đạo đức. Để hiểu rõ hơn vấn đề đạo đức, hôm nay chúng ta cùng nghiên cứu bài 10: Quan niệm về đạo đức.

## 2. Hoạt động hình thành kiến thức

**Hoạt động 1:** Thảo luận lớp tìm hiểu khái niệm đạo đức là gì?

*\* Mục tiêu:*

- HS hiểu được thế nào là đạo đức, tỏ thái độ đối với hành vi vi phạm đạo đức.
- Rèn luyện năng lực tư duy phê phán cho HS.

*\* Cách tiến hành:*

- GV đưa ra 3 câu hỏi, chia lớp thành 3 nhóm thảo luận:

Nhóm 1: Con người có những dạng quan hệ xã hội nào?

Nhóm 2: Trong các quan hệ xã hội đó, con người điều chỉnh hành vi của mình như thế nào?

Nhóm 3: Người điều chỉnh hành vi của mình như thế XH sẽ đánh giá người đó như thế nào?

- GV cho HS thảo luận 5 phút

### 1. Đạo đức là gì?

#### a. Khái niệm đạo đức.

- Quan hệ xã hội phong phú đa dạng:
- + Quan hệ giữa cá nhân với cá nhân.
- + Quan hệ cá nhân với xã hội.
- Tự giác: Theo chuẩn mực nhất định

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cử đại diện nhóm trình bày.</li> <li>- GV kết luận:</li> </ul><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi: Vậy đạo đức là gì?</li> <li>- HS nêu khái niệm:</li> </ul><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi: Theo em các quy tắc chuẩn mực xã hội có bất biến không? Vì sao?</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- GV trình chiếu: Sự thay đổi của quan niệm đạo đức từ XH chiếm hữu nô lệ, phong kiến, tư bản chủ nghĩa, chủ nghĩa xã hội.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2:</b> Tích hợp kiến thức GD bảo vệ môi trường, kiến thức giáo dục phòng chống tham nhũng.</p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS phân biệt được giữa đạo đức với pháp luật, hành vi vi phạm đạo đức và vi phạm pháp luật.</li> <li>- Rèn luyện năng lực so sánh, năng lực phê phán.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS làm câu hỏi và bài tập:</li> </ul> <p>Câu 1: Nêu một số ví dụ về chuẩn mực đạo đức mà em biết?</p> <p>Câu 2: Những chuẩn mực đạo đức nào sau đây phù hợp với yêu cầu của chế độ xã hội chủ nghĩa?</p> <p>a. Trọng nhân nghĩa                      b. Trọng lễ độ</p> | <p>của xã hội.</p> <p>Đạo đức là hệ thống các quy tắc chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội.</p><br><p><b>b. Phân biệt đạo đức với pháp luật và phong tục tập quán trong sự điều chỉnh hành vi của con người</b></p><br><p>Ví dụ: Trước đây săn bắt động vật hoang dã, chặt cây rừng để làm củi đốt than, phá rừng làm nương rẫy không bị coi là vi phạm đạo đức, thì ngày nay bị</p> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>c. Cần kiệm<br/>e. Tam tông<br/>- HS trả lời.<br/>- GV tích hợp kiến thức bảo vệ môi trường:<br/>+ Bảo vệ môi trường là chuẩn mực đạo đức cần phải tuân theo.<br/>+ Những tập quán gây hại cho môi trường cần xóa bỏ.<br/>(GV đưa ra tình huống cần giáo dục cho HS).</p> <p>- GV tích hợp kiến thức phòng chống tham nhũng.</p> <p>- GV kết luận và đưa ra bảng so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa đạo đức với pháp luật và phong tục tập quán.</p> <p><b>Hoạt động 3:</b> Thảo luận nhóm tìm hiểu vai trò của đạo đức đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.</p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <p>- HS hiểu được vai trò của đạo đức đối với sự hình thành nhân cách, là nền tảng của một gia đình hạnh phúc, xã hội luôn được củng cố và phát triển bền vững.</p> <p>- Rèn luyện cho HS năng lực tự học, năng lực giao tiếp ứng xử, năng lực hợp tác, năng lực xử lý tình huống.</p> | <p>coi là vi phạm đạo đức.</p> <p><u>Ví dụ:</u> Người tham ô tài sản của nhà nước chỉ nghĩ đến lợi ích của bản thân, xâm phạm lợi ích của nhà nước.</p> <p><u>Ví dụ:</u> Tham ô tài sản của nhà nước là hành vi tham nhũng, lấy trộm tài sản của Nhà nước không phải là hành vi tham nhũng.</p> <p><b>2. Vai trò của đạo đức đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.</b></p> <p><i>a. Đối với cá nhân.</i></p> <p>+ Góp phần hoàn thiện nhân cách.</p> <p>+ Có ý thức và năng lực, sống thiện, sống có ích.</p> <p>+ Giáo dục lòng nhân ái, vị tha.</p> <p><i>b. Đối với gia đình.</i></p> <p>+ Đạo đức là nền tảng của gia đình.</p> <p>+ Tạo nên sự ổn định, phát triển vững chắc của gia đình.</p> <p>+ Là nhân tố tạo nên niềm vui cho gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc.</p> <p><i>c. Đối với xã hội.</i></p> <p>+ Xã hội phát triển bền vững, nếu xã hội đó thực hiện đúng các quy tắc chuẩn mực đạo đức.</p> <p>+ Xã hội sẽ mất ổn định nếu đạo đức xã hội bị xuống cấp.</p> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

*\* Cách tiến hành:*

- GV chia lớp thành 4 nhóm, thảo luận 4 câu hỏi, thời gian 5 phút:

Nhóm 1: Vai trò của đạo đức đối với cá nhân?  
Ở mỗi cá nhân tài năng và đạo đức cái nào hơn? Vì sao?

Nhóm 2: Vai trò của đạo đức đối với gia đình?  
Theo em hạnh phúc gia đình có được là nhờ có tiền bạc, danh vọng hay đạo đức? Vì sao?

Nhóm 3: Vai trò của đạo đức đối với xã hội?  
Tình trạng trẻ vị thành niên lao vào tệ nạn xã hội là do đạo đức xuống cấp? Xã hội cần phải làm gì?

Nhóm 4: Nhận xét và bổ sung ý kiến của các nhóm trên.

- HS cử đại diện đứng lên trình bày.

- GV kết luận và chốt lại từng vai trò của đạo đức đối với cá nhân, gia đình và xã hội.

### **3. Hoạt động luyện tập:**

*\* Mục tiêu:*

- Luyện tập để HS củng cố những kiến thức đã học về đạo đức, phân biệt giữa đạo đức với pháp luật và đạo đức; vai trò của đạo đức đối với cá nhân, gia đình và xã hội.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực phê phán năng lực giải quyết vấn đề cho HS.

*\* Cách tiến hành:*

- GV chia 4 nhóm làm 2 bài tập trong SGK:

Nhóm 1+2 bài tập 2 trang 66 SGK

Nhóm 3+4 bài tập 3 trang 66 SGK

- GV gọi mỗi nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung ý kiến.

- GV kết luận, chốt lại ý kiến đúng của HS

### **4. Hoạt động vận dụng:**

*\* Mục tiêu:*

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống/bối cảnh mới - nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực quản lý và phát triển bản thân.

\* *Cách tiến hành:*

1/ GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

- Hàng ngày trong các quan hệ gia đình, ngoài xã hội (bạn bè, thầy cô) em đã thực hiện đúng quy tắc chuẩn mực đạo đức do xã hội đề ra chưa?

- Nêu những ứng xử và việc làm tốt, chưa tốt của em? Vì sao?

- Cách khắc phục những hành vi, việc làm chưa tốt.

b. Nhận diện xung quanh:

Hãy nêu nhận xét của em về việc thực hiện đạo đức, thực hiện pháp luật của các bạn trong lớp và một số người khác mà em biết.

c. GV định hướng HS

- HS tôn trọng và thực hiện đúng các quy tắc chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật đề ra.

- GV nêu một điển hình của HS trong nhà trường: Nhặt được của rơi trả lại người bị mất...

- GV chủ động thực hiện yêu cầu trên.

## 5. Hoạt động mở rộng:

- GV cung cấp địa chỉ, hướng dẫn HS tìm hiểu những tấm gương đạo đức trong đời sống, trên mạng, trên báo....

- GV cho HS sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ nói về đạo đức.

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

## Tiết 20

### **Bài 11: MỘT SỐ PHẠM TRÙ CƠ BẢN CỦA ĐẠO ĐỨC HỌC (Tiết 1)**

#### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

##### **1. Về kiến thức.**

Học sinh nắm được thế nào là nghĩa vụ và lương tâm, danh dự, nhân phẩm và hạnh phúc.

##### **2. Về kĩ năng.**

- Biết thực hiện các nghĩa vụ có liên quan đến bản thân
- Biết giữ gìn lương tâm, danh dự, nhân phẩm của mình, biết phấn đấu cho hạnh phúc của bản thân và xã hội.

##### **3. Về thái độ.**

- Coi trọng và giữ gìn lương tâm, danh dự, nhân phẩm và hạnh phúc.
- Tôn trọng nhân phẩm của người khác

#### **II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HS.**

Năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực làm việc nhóm, năng lực phê phán, đánh giá, năng lực quan sát, năng lực biết chấp nhận người khác.

#### **III PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG.**

Giảng giải, vấn đáp, đặt vấn đề, thảo luận lớp, đàm thoại, thuyết trình, động não.

#### **IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.**

- SGK lớp 10, Sách giáo viên lớp 10
- Máy tính, máy chiếu, phần mềm MS.PowerPoint, Giấy khổ to, bút bảng
- Tranh ảnh, tranh ảnh tư liệu liên quan đến nội dung bài học

#### **V TỔ CHỨC DẠY HỌC**

1. Ổn định tổ chức lớp, kiểm tra sĩ số
2. Kiểm tra bài cũ

### 3. Giảng bài mới

#### \***Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm nghĩa vụ**

-**Phương pháp:** Sử dụng phương pháp vấn đáp, giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm.

-**Hình thức tổ chức dạy học:** Học theo lớp, học cá nhân

- **Thời gian để thực hiện hoạt động:** 15 phút

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Khởi động:</b></p> <p>* <i>Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS hiểu được nghĩa vụ là gì, lương tâm là gì, phân biệt nghĩa vụ đạo đức với nghĩa vụ pháp luật.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận biết, năng lực so sánh cho HS.</li> </ul> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng phương pháp thuyết trình:</li> </ul> <p>Hàng ngày, giữa biết bao mối quan hệ xã hội và những áp lực, đua chen của cuộc sống, để tự hoàn thiện và phát triển, mỗi chúng ta không ngừng phải đối diện và đấu tranh với chính mình. Hành trình để tự hoàn thiện, để vươn tới hạnh phúc của mỗi người không thể thiếu vắng sự ý thức về bổn phận, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội, sự day dứt hay nhắc nhở của lương tâm trước, trong và sau mỗi suy nghĩ, thái độ, hành vi; việc bảo vệ, trau dồi phẩm giá, danh dự, lòng tự trọng... Những nội dung này sẽ được đề cập và làm rõ trong bài học tiếp theo :bài 11- Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học.</p> <p>GV hướng dẫn HS đọc và trao đổi ví dụ 1 trong sách giáo khoa trang 68.</p> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>Hoạt động 1:</b> Thảo luận lớp tìm hiểu khái niệm nghĩa vụ là gì?</p> <p>-GV:HS đọc và phân tích hoạt động nuôi con của cha mẹ và hoạt động nuôi con của sói mẹ</p> <p>- GVKL: Cha mẹ có trách nhiệm yêu thương, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cái. Khi đất nước bị xâm lăng, mọi người có <u>trách nhiệm</u> chiến đấu, lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc.</p> <p>→ Đó là nghĩa vụ.</p> <p>-GV: Tại sao nghĩa vụ lại là đặc trưng riêng có chỉ có ở con người ?</p> | <p><b>1. Nghĩa vụ</b></p> <p><b>a. Nghĩa vụ là gì ?</b></p> <p>- <b>Khái niệm nghĩa vụ :</b> Là trách nhiệm của cá nhân đối với yêu cầu, lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội.</p> <p>+ Cá nhân phải biết đặt nhu cầu lợi ích xã hội lên trên. Đồng thời hi sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung.</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Nghĩa vụ là đặc trưng riêng chỉ có ở con người( vì chỉ ở con mới có tư duy, ý thức, ngôn ngữ), trong khi đó con vật chỉ quan hệ với nhau trên cơ sở bản năng.</p> <p>- GV đặt vấn đề: Trong thực tế, nhu cầu và lợi ích của cá nhân không phải lúc nào cũng phù hợp với nhu cầu và lợi ích của xã hội, thậm chí có khi còn mâu thuẫn:</p> <p><b>Ví dụ:</b> Phải chặt bỏ đi một cây lưu niệm của nhà mình để xây dựng cột điện, kéo dây về làng; phải dọn nhà đi nơi khác để thành phố mở rộng đường; Tổ quốc bị xâm lăng, trong khi đó bản thân phải nuôi mẹ già, con nhỏ, cầm súng lên đường hay ở nhà...</p> <p>Khi đó, sự kết hợp hài hoà đòi hỏi (như phần nội dung):</p> <p>-GV: Khi lợi ích cá nhân và lợi ích của tập thể mâu thuẫn chúng ta cần phải làm gì ?</p> <p>-GV: Xã hội phải có trách nhiệm gì đối với cá nhân ?</p> <p><b>*Hoạt động 2:</b> Sử dụng phương pháp vấn đáp, giải quyết vấn đề, lấy dẫn chứng về lương tâm trong thực tế đưa vào bài dạy. <b>Tìm hiểu về phạm trù " lương tâm "</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <p>- Giúp HS hiểu thế nào là lương tâm? Làm thế nào để trở thành người có lương tâm?</p> <p>- Rèn luyện năng lực tư duy, năng lực phê phán.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <p>GV cho học sinh đọc ví dụ trong sách giáo khoa trang 69 và trả lời câu hỏi.</p> <p>-GV: Cảm giác hối hận của bà A còn được gọi là gì ? nó có tác động như thế nào đến bà A ?</p> <p>- Đưa ra tình huống tham khảo: Biết bạn gái sợ thần lằn, Nam bắt được con thần lằn to, gói vào tờ giấy rồi bí mật đặt vào quyển tập của bạn vào đầu giờ ra chơi. Khi vào học, bạn gái lật tập ra, thấy gói giấy lạ vội lật ra xem, thấy thần lằn và hoảng sợ ngã xuống sàn, tai nạn xảy ra. Trước hậu quả do hành vi nghịch ngợm của mình gây nên, Nam hối hận rất nhiều và tự hứa sẽ không làm như thế nữa.</p> <p>→ Ta nói bạn Nam còn có lương tâm. Vậy lương tâm là gì?</p> <p>- Nhận xét, chốt lại.</p> <p>- Thực chất của lương tâm là tình cảm nghĩa vụ đạo đức. Có thể xem ý thức nghĩa vụ đạo đức là nền tảng, là cơ sở hình thành lương tâm của con người.</p> <p>- Gọi học sinh cho ví dụ thêm về lương tâm.</p> | <p>+ Xã hội phải có trách nhiệm đảm bảo nhu cầu lợi ích chính đáng đối với cá nhân.</p> <p><b>b. Nghĩa vụ của người thanh niên Việt Nam hiện nay. (Đọc thêm).</b></p> <p><b>- Nghĩa vụ học sinh</b></p> <p>+ Rèn luyện đạo đức</p> <p>+ Học tập</p> <p>+ Giúp đỡ bố mẹ</p> <p><b>2. Lương tâm.</b></p> <p><b>a. Lương tâm là gì ?</b></p> <p>- Lương tâm là năng lực tự đánh giá và điều chỉnh hành vi đạo đức của bản thân trong mối quan hệ với người khác và xã hội.</p> <p>- Lương tâm tồn tại ở hai trạng thái.</p> <p>+ Trạng thái thanh thản của lương tâm: khi con người <u>luôn thực hiện những hành vi đạo đức, biết nhận ra và sửa chữa sai lầm của bản thân.</u></p> <p>+ Trạng thái cắn rứt lương tâm: khi cá nhân có các hành vi sai lầm, vi phạm các chuẩn mực đạo đức và cảm thấy ăn năn, hối hận.</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Nội dung |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, lấy thêm ví dụ: Trên đường đi học về, An đã gặp một em bé bị lạc mẹ, đứng kêu khóc rất tội nghiệp. Em đã đưa em bé đến đồn công an gần nhất và nhờ các chú công an tìm giúp. Ta nói An có lương tâm.</li> <li>- Lương tâm tồn tại ở mấy trạng thái?</li> <li>- Trạng thái thanh thân của lương tâm có được khi nào? Cho ví dụ.</li> <li>- Nhận xét, chốt lại.</li> <li>- Cho ví dụ: Thấy nhà của anh A rất nghèo, con thì đang bị bệnh nặng, không đủ tiền để chữa trị, anh B liền cho anh A một số tiền và đi vận động nhân dân trong xóm ấp góp tiền để giúp đỡ gia đình anh A. Anh B cảm thấy rất vui vẻ vì mình đã làm một việc nhân đạo, có ích cho người khác.</li> <li>- Trạng thái cắn rứt của lương tâm xảy ra khi nào? Cho ví dụ.</li> <li>- Nhận xét, chốt lại:</li> <li>- Cho ví dụ: Một sự kiện an ninh trật tự ở Long An (năm 2008), đưa em trai cãi nhau với anh ruột, trong lúc ẩu đả, đưa em đã vô ý dùng dao đâm anh ruột của mình rồi bỏ chạy. Khi hay tin anh chết vì nhát dao oan nghiệt của mình, giọt nước mắt của đưa em trai đã tuôn dài trên má vì hối hận.</li> </ul> <p>Ví dụ 2: Bạn A vô lễ với thầy (cô) nhưng đã biết hối hận, xin lỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lương tâm dù tồn tại ở trạng thái nào cũng có ý nghĩa tích cực đối với cá nhân. Trạng thái thanh thân của lương tâm giúp con người tự tin hơn vào bản thân và phát huy được tính tích cực trong hành vi của mình. Trạng thái cắn rứt lương tâm giúp cá nhân điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với yêu cầu của xã hội. Một cá nhân thường làm điều ác nhưng lại không biết ăn năn, hối hận hay xấu hổ (là người vô liêm sỉ), không cắn rứt lương tâm thì bị coi là kẻ vô lương tâm, vô đạo đức. Ví dụ những kẻ chuyên cướp của giết người, buôn bán ma túy, buôn người... đáng bị lên án.</li> <li>- GV cho học sinh đọc phần b sau đó cả lớp cùng trao đổi và thảo luận ?</li> <li>-GV: Theo em là một học sinh trung học cần phải làm gì để có lương tâm trong sáng ?</li> <li>- Ví dụ: Tấm áo tặng bạn, góp tiền cứu trợ đồng bào bị lũ lụt, giúp bạn vượt khó, giúp đỡ mọi người, tham gia chiến dịch mùa hè xanh...</li> </ul> |          |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Ví dụ: nghĩa vụ học tập, tu dưỡng đạo đức của người học sinh, rèn luyện sức khỏe, tôn trọng, chấp hành pháp luật, tham gia các hoạt động xây dựng xã hội, làm việc giúp gia đình...</p> <p>- Ví dụ: Bồi dưỡng những tình cảm trong sáng, đẹp đẽ, cao thượng trong các mối quan hệ tình cảm như: tình cảm gia đình, tình bạn, tình đồng chí, tình yêu đôi lứa, tình làng nghĩa xóm, tình yêu.</p> <p><b>3. Hoạt động luyện tập:</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <p>- Luyện tập để HS củng cố những kiến thức đã học về nghĩa vụ và lương tâm.</p> <p>- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực phê phán năng lực giải quyết vấn đề cho HS.</p> <p><i>* Cách tiến hành: GV hướng dẫn HS làm bài tập sau:</i></p> <p>Bài tập : Phân tích trạng thái lương tâm của tình huống sau và nói rõ thái độ của em như thế nào?</p> <p><i>Tại ngã tư, một cụ già chống gậy qua đường nhưng bị ngã. Cùng lúc đó có ba em học sinh: An, Bảo, Bình cũng qua đường. An thấy thế nhưng bỏ đi thẳng qua đường và nghĩ “Không biết bà cụ ấy có sao không? Phải chi lúc nãy mình dừng lại, đỡ bà cụ lên và đưa bà cụ qua đường thì tốt rồi!”. Bảo thì dừng lại và đỡ bà cụ đứng lên rồi đưa bà qua đường. Bình thấy thế liền chế nhạo Bảo: “Đồ dư hơi, ai mượn mà làm,...”, nhưng Bảo vẫn vui vẻ trả lời: “Tôi thấy mình đâu có mất bao nhiêu thời gian, công sức mà lại thấy vui vì được giúp đỡ người khác”.</i></p> <p>- HS: Trả lời:</p> <p>+ An có biểu hiện hối hận vì không giúp đỡ bà cụ, chứng tỏ An đang ở trong trạng thái bị cắn rứt lương tâm. Thái độ của em: thấy cách xử sự của An như vậy là chưa đúng, còn có lối sống ích kỷ, cá nhân, không giúp đỡ người khác, cần phải thay đổi, nhưng cũng thông cảm, mừng vì bạn còn có lương tâm.</p> <p>+ Bảo thì luôn giúp đỡ người khác, làm việc tốt, phù hợp với chuẩn mực đạo đức của xã hội, nên trạng thái lương tâm của bạn luôn thanh thản, trong sáng. Thái độ của em: ủng hộ, khen ngợi và nhận thấy mình cần phải</p> | <p><b>b. Làm thế nào để trở thành người có lương tâm.</b></p> <p>Muốn giữ cho lương tâm được trong sáng, cần phải:</p> <p>- Thường xuyên rèn luyện tư tưởng đạo đức theo quan điểm tiến bộ, cách mạng và <u>tự giác thực hiện các hành vi đạo đức hàng ngày</u> để biến ý thức đạo đức thành thói quen đạo đức.</p> <p>- Tự nguyện thực hiện đầy đủ <u>các nghĩa vụ</u> của bản thân.</p> <p>- Bồi dưỡng tình cảm trong sáng, đẹp đẽ, cao thượng trong quan hệ giữa người với người.</p> <p><b>- Đối với học sinh</b></p> <p>+ Tự giác thực hiện nghĩa vụ học sinh</p> <p>+ Có ý thức đạo đức, kỉ luật</p> <p>+ Có lối sống lành mạnh</p> <p>+ Biết quan tâm giúp đỡ người khác.</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <p>học tập theo gương của bạn Bảo.</p> <p>+ Bình thì thờ ơ, vô cảm, không quan tâm, giúp đỡ người khác, có tư tưởng “<i>sống chết mặc bay</i>”, cũng không biết hối hận về lời nói, hành vi, cách cư xử của mình, nên đó là người vô lương tâm, đáng chê trách.</p> <p>- GV gọi HSTL</p> <p>- GV kết luận, chốt lại ý kiến đúng của HS</p> |          |

#### 4. Hoạt động vận dụng:

\* *Mục tiêu:*

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống/bối cảnh mới - nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực quản lý và phát triển bản thân.

\* *Cách tiến hành:*

1/ GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

- Hàng ngày trong các quan hệ gia đình, ngoài xã hội (bạn bè, thầy cô) em đã thực hiện đúng nghĩa vụ đạo đức do xã hội đề ra chưa?

- Nêu những ứng xử và việc làm tốt, chưa tốt của em? Vì sao?

- Cách khắc phục những hành vi, việc làm chưa tốt.

b. Nhận diện xung quanh:

Hãy nêu nhận xét của em về việc thực hiện nghĩa vụ đạo đức của các bạn trong lớp và một số người khác mà em biết.

c. GV định hướng HS

- HS tôn trọng và thực hiện đúng các quy tắc chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật đề ra.

#### 5. Hoạt động mở rộng:

- GV cung cấp địa chỉ, hướng dẫn HS tìm hiểu những tấm gương đạo đức trong đời sống, trên mạng, trên báo....

- GV cho HS sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ nói về phạm trù nghĩa vụ, lương tâm.

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

## **Tiết 21**

### **Bài 11: MỘT SỐ PHẠM TRÙ CƠ BẢN CỦA ĐẠO ĐỨC HỌC (Tiết 1)**

#### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

##### **1. Về kiến thức.**

Học sinh nắm được thế nào là danh dự, nhân phẩm và hạnh phúc.

##### **2. Về kĩ năng.**

- Biết thực hiện các nghĩa vụ có liên quan đến bản thân
- Biết giữ gìn lương tâm, danh dự, nhân phẩm của mình, biết phấn đấu cho hạnh phúc của bản thân và xã hội.

##### **3. Về thái độ.**

- Coi trọng và giữ gìn lương tâm, danh dự, nhân phẩm và hạnh phúc.
- Tôn trọng nhân phẩm của người khác

#### **II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HS.**

Năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực làm việc nhóm, năng lực phê phán, đánh giá, năng lực quan sát, năng lực biết chấp nhận người khác.

#### **III PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG.**

Giảng giải, vấn đáp, đặt vấn đề, thảo luận lớp, đàm thoại, thuyết trình, động não.

#### **IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.**

- SGK lớp 10, Sách giáo viên lớp 10
- Máy tính, máy chiếu, phần mềm MS.PowerPoint, Giấy khổ to, bút bảng
- Tranh ảnh, tranh ảnh tư liệu liên quan đến nội dung bài học

#### **V TỔ CHỨC DẠY HỌC**

1. Ổn định tổ chức lớp, kiểm tra sĩ số
2. Kiểm tra bài cũ
3. Giảng bài mới

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS hiểu được thế nào là nhân phẩm, danh dự và hạnh phúc.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận biết, năng lực so sánh cho HS.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV sử dụng phương pháp thuyết trình:</li> </ul> <p>Người có đạo đức cũng là người có lương tâm, nhân phẩm và danh dự, mỗi người luôn phải tu dưỡng đạo đức, trau dồi lương tâm, giữ gìn phẩm giá của mình đồng thời cũng luôn tôn trọng danh dự và nhân phẩm của người khác.</p> <p>Phần tiếp theo của bài học sẽ giúp chúng ta hiểu thêm về nhân phẩm, danh dự - những phẩm chất không thể thiếu của một con người có đạo đức. Những phẩm chất ấy cùng với ý thức về việc thực hiện bốn phận, nghĩa vụ luôn thường trực và một lương tâm trong sáng sẽ luôn soi đường cho mỗi chúng ta hướng đến hạnh phúc đích thực của cuộc sống.</p> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>Hoạt động 1:</b> Thảo luận lớp tìm hiểu khái niệm nhân phẩm là gì? Danh dự là gì?</p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS hiểu thế nào là nhân phẩm? Thế nào là danh dự? Làm thế nào để trở thành người có nhân phẩm?</li> <li>- Rèn luyện năng lực tư duy, năng lực phê phán.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV (Có thể hướng dẫn học sinh tìm hiểu khái niệm nhân phẩm bằng phương pháp “chiết tự”:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhân: người.</li> <li>+ Phẩm: phẩm chất, phẩm giá).</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV : Nhân phẩm là gì ?</li> <li>- Hãy cho ví dụ về người có nhân phẩm.</li> <li>- Ví dụ1: Bạn A nhặt được chiếc ví đựng giấy tờ và tiền, rồi mang gửi trả lại cho người bị đánh rơi. Ta nói bạn A</li> </ul> | <p><b>3. Nhân phẩm và danh dự.</b></p> <p><b>a. Nhân phẩm.</b></p> <p><b>- Khái niệm :</b> Là toàn bộ những phẩm chất mà con người có được. Nói cách khác, nhân phẩm là giá trị làm người của mỗi con người.</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Nội dung bài học                                                                         |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>là người có nhân phẩm.</p> <p>- Ví dụ 2: người này rất nhân hậu, thương người, dũng cảm, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư thì ta nói người ấy có nhân phẩm.</p> <p>- Nhìn chung, mọi người đều có ý thức quan tâm và giữ gìn nhân phẩm của mình.</p> <p>+ Nguyễn Đình Chiểu:</p> <p><i>“Thà đui mà giữ đạo nhà,<br/>Còn hơn có mắt ông cha chẳng thờ”.</i></p> <p>+ Nguyễn Trung Trực: <i>“Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây”.</i></p> <p>Trừ một số kẻ xấu xa, coi thường nhân phẩm của chính mình để đạt được một mục đích thấp hèn nào đó.</p> <p>Vd: Bọn buôn lậu ma túy, buôn người, trộm, cướp, bọn bán hàng giả (buôn bán thuốc giả), hàng kém chất lượng ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người...</p> <p>- Những người có nhân phẩm sẽ được xã hội đánh giá như thế nào?</p> <p>- Ví dụ: Dân ta rất kính trọng Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị cha già kính yêu của dân tộc. Trọng lịch sử dân tộc, những tấm gương như Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Quang Trung đều được nhân dân ta kính trọng, đề cao, coi đó là những vị thần, vị thánh của đất nước.</p> <p>- Người nào thiếu nhân phẩm sẽ bị xã hội đánh giá thấp, bị coi thường và khinh rẻ. Những kẻ trộm cướp, tham ô, giết người hay phản dân, hại nước sẽ bị mọi người lên án, phê bình, thậm chí căm ghét.</p> | <p>- Người có nhân phẩm được xã hội đánh giá cao, được kính trọng và có vinh dự lớn.</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Như thế nào là một người có nhân phẩm ? Và làm thế nào để trở thành người có nhân phẩm?</p> <p>- Khi nhân phẩm của một người đã được xã hội đánh giá và công nhận thì người đó có danh dự. Vậy, danh dự là gì?</p> <p>- Hay <i>danh dự là nhân phẩm đã được đánh giá và công nhận.</i></p> <p>- Mỗi thời đại, mỗi giai cấp, mỗi tầng lớp xã hội có thể có những đánh giá khác nhau về nhân phẩm của con người. Trong hoàn cảnh nhất thời, những người có nhân phẩm cao quý đôi khi bị trù dập, ám hại nhưng vẫn được nhân dân đánh giá đúng và tôn vinh. Ví dụ trường hợp của Nguyễn Trãi.</p> <p>- Danh dự có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân?</p> <p>- “Tốt danh hơn lành áo”, “Danh dự quý hơn tiền bạc”, “Mất danh dự là mất tất cả”.</p> <p>Trong điều kiện hiện nay, nhân phẩm, danh dự có ý nghĩa to lớn giúp con người chiến thắng những cám dỗ vật chất tầm thường, biết hy sinh lợi ích cá nhân, vượt qua những khó khăn, thử thách nghiệt ngã của cơ chế thị trường để giữ gìn nhân phẩm, bảo vệ danh dự của bản thân, của gia đình, tập thể, Tổ quốc và nhân dân.</p> <p>- Khi nào một cá nhân được coi là có lòng tự trọng?</p> <p>- Tự trọng và tự ái có khác nhau hay không? Khác ở điểm nào?</p> <p>+ Người có lòng tự trọng biết tự kiềm chế những nhu cầu và ham muốn thấp kém, những phản ứng có tính chất bản</p> | <p>- Những biểu hiện của người có nhân phẩm:</p> <p>+ Có lương tâm trong sáng, có nhu cầu vật chất và tinh thần lành mạnh.</p> <p>+ Luôn thực hiện tốt các nghĩa vụ đạo đức đối với xã hội và người khác.</p> <p>+ Thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức tiên bộ.</p> <p><b>b. Danh dự.</b></p> <p>- <b>Khái niệm</b> :Danh dự là sự coi trọng, đánh giá cao của dư luận xã hội đối với một người dựa trên các giá trị tinh thần, đạo đức của người đó.</p> <p>- Danh dự là nhân phẩm đã được</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>năng, cố gắng thực hiện những chuẩn mực đạo đức tiên bộ của xã hội. Người biết tự trọng thì không để người khác xúc phạm đến danh dự và nhân phẩm của mình. Người càng có lòng tự trọng thì càng biết quý trọng nhân phẩm và danh dự của người khác. “<i>Điều gì mình không muốn thì đừng làm cho người khác</i>” (Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân).</p> <p>+ Tự ái là những phản ứng thường mang tính bản năng, mù quáng, không biết tự kiềm chế khi bị đụng chạm đến <i>cái tôi</i> cá nhân của mình. Người hay tự ái luôn phản ứng vì những chuyện lặt vặt, cón con, tự cảm thấy bị “mất phẩm giá” vì những việc không đâu, từ đó dẫn đến việc đánh nhau, thậm chí đến những việc sai trái, tệ hại hơn.</p> <p>- Lưu ý: Mốc giới ngăn cách giữa tự trọng và tự ái là rất nhỏ.</p> <p><b>*Hoạt động 2:</b> Sử dụng phương pháp đàm thoại, giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm để <b>Tìm hiểu về phạm trù "hạnh phúc"</b>.</p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS hiểu thế nào là hạnh phúc? Hạnh phúc cá nhân và hạnh phúc xã hội.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tư duy, năng lực phê phán.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV đưa tình huống: Em muốn có một chiếc xe đạp mới đi học từ lâu rồi. Chiều nay đi học về, em thấy mẹ đã mua chiếc xe đạp mới cho em. Em rất vui mừng khi đón nhận món quà ấy. Đó là những phút giây hạnh phúc.</li> <li>- GV: Đặt câu hỏi.</li> <li>- Hạnh phúc là gì?</li> <li>- Vì sao phải là “<i>nhu cầu chân chính, lành mạnh</i>” thì mới</li> </ul> | <p>xã hội đánh giá và công nhận.</p> <p>.</p> <p>- Danh dự có ý nghĩa rất lớn đối với mỗi con người, thúc đẩy con người làm điều thiện, điều tốt, ngăn ngừa điều ác, điều xấu.</p> <p>- Khi một cá nhân biết tôn trọng và bảo vệ danh dự của mình thì người đó được coi là có lòng tự trọng.</p> <p>- Tự trọng khác xa (đối lập hoàn toàn) với tự ái:</p> <p>+ Người có lòng tự trọng biết đánh</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nội dung bài học                                                                                                                                       |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>cảm thấy hạnh phúc thật sự?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vì nếu con người có lòng tham không đáy, hoặc nhu cầu không chân chính lành mạnh về vật chất, tinh thần, có suy nghĩ, hành động vô đạo đức, thì sẽ bị cắn rứt lương tâm, không hạnh phúc.</li> <li>- Hãy cho thêm ví dụ.</li> </ul> <p>Vd: hạnh phúc của người làm cha, làm mẹ là thấy con mình trưởng thành, có sự nghiệp, thành công trong cuộc sống, biết hiếu thảo, vâng lời...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy kể tên các loại hạnh phúc mà em biết.</li> <li>- Nhận xét, chốt lại: Hạnh phúc có nhiều loại: <i>hạnh phúc của cá nhân</i>, hạnh phúc gia đình và <i>hạnh phúc của xã hội</i>; hạnh phúc bình dị đời thường, hạnh phúc cao cả...</li> <li>- (Phần này có thể để cho học sinh tự học).</li> <li>- Tại sao nói đến hạnh phúc trước tiên là nói đến hạnh phúc cá nhân?</li> <li>- C. Mác nói: “<i>Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội</i>” nên hạnh phúc cá nhân không tách rời hạnh phúc xã hội.</li> <li>- Hạnh phúc xã hội là gì?</li> <li>- Giải thích: hạnh phúc từng cá nhân là cơ sở của hạnh phúc xã hội và khi được sống trong một xã hội hạnh phúc thì các cá nhân có đầy đủ điều kiện để phấn đấu cho hạnh phúc của mình.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động luyện tập:</b></p> <p>* <i>Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập để HS củng cố những kiến thức đã học về nhân phẩm, danh dự và hạnh phúc.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực phê phán năng lực giải quyết vấn đề cho HS.</li> </ul> | <p>giá đúng bản thân mình theo các tiêu chuẩn khách quan.</p> <p>+ Người hay tự ái thường đánh giá quá cao bản thân mình theo tiêu chuẩn chủ quan.</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Nội dung bài học |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <p><i>* Cách tiến hành: GV hướng dẫn HS làm bài tập sau:</i></p> <p>- GV: Có người cho rằng hạnh phúc là “Cầu được, ước thấy”. Em có đồng ý không? Vì sao? (Bài 5, SGK, tr. 75).</p> <p>- HS: Quan niệm trên là không đúng. Bởi vì, trong trường hợp này đã có sự nhầm lẫn giữa hạnh phúc với sự thỏa mãn cá nhân. Hạnh phúc con người là sự thỏa mãn của cá nhân về các nhu cầu vật chất và tinh thần nhưng phải là những nhu cầu chân chính, lành mạnh, đồng thời còn biết tự điều chỉnh các nhu cầu ấy, cho phù hợp với điều kiện thực tế. Còn quan niệm “Cầu được, ước thấy” thể hiện mong muốn thỏa mãn mọi nhu cầu, bất kể đó là nhu cầu gì, kể cả những nhu cầu sai trái. Trên thực tế không thể có chuyện hạnh phúc “Cầu được, ước thấy”, vì nhu cầu của con người là vô hạn trong khi khả năng thực tế đáp ứng nhu cầu của con người trong từng thời điểm cụ thể là có giới hạn. Nhu cầu vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra chứ không thể “cầu” và “ước” được.</p> <p>- GV: Theo em, hạnh phúc của một học sinh trung học là gì? (Bài 6, SGK, tr.75).</p> <p>- HS: Hạnh phúc của một học sinh trung học bao gồm nhiều yếu tố tạo thành, nhưng về cơ bản, là được gia đình, nhà trường tạo mọi điều kiện vật chất và tinh thần để học tốt, được thầy cô giáo quý mến, bạn bè tin yêu.</p> <p>- GV gọi HSTL</p> <p>- GV kết luận, chốt lại ý kiến đúng của HS</p> |                  |

#### 4. Hoạt động vận dụng:

*\* Mục tiêu:*

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống/bối cảnh mới - nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực quản lý và phát triển bản thân.

\* *Cách tiến hành:*

1/ GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

- Hàng ngày trong các quan hệ gia đình, ngoài xã hội (bạn bè, thầy cô) em đã thực hiện đúng các phạm trù nhân phẩm, danh dự và hạnh phúc.
- Nêu những ứng xử và việc làm tốt, chưa tốt của em? Vì sao?
- Cách khắc phục những hành vi, việc làm chưa tốt.

b. Nhận diện xung quanh:

Hãy nêu nhận xét của em về việc thực hiện các phạm trù đạo đức của các bạn trong lớp và một số người khác mà em biết.

c. GV định hướng HS

- HS tôn trọng và thực hiện đúng các quy tắc chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật đề ra.

### **5. Hoạt động mở rộng:**

- GV cung cấp địa chỉ, hướng dẫn HS tìm hiểu những tấm gương đạo đức trong đời sống, trên mạng, trên báo....
- GV cho HS sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ nói về phạm trù nhân phẩm, danh dự và hạnh phúc.

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

## Tiết 22

### **Bài 12: CÔNG DÂN VỚI TÌNH YÊU VÀ HÔN NHÂN GIA ĐÌNH.**

#### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

##### **1. Về kiến thức:**

- Hiểu thế nào là tình yêu, tình yêu chân chính, hôn nhân, gia đình.

##### **2. Về kĩ năng:**

- Biết nhận xét, đánh giá một số quan niệm sai lầm về tình yêu, hôn nhân và gia đình .  
- Thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân trong gia đình.

##### **3. Về thái độ:**

- Đồng tình, ủng hộ các quan niệm đúng đắn về tình yêu, hôn nhân, gia đình.  
- Yêu quý gia đình .

#### **II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH:**

- Năng lực tự học.  
- Năng lực giải quyết vấn đề.  
- Năng lực tư duy phê phán.  
- Năng lực tìm kiếm và xử lí thông tin.

#### **III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG**

- Thảo luận nhóm, thảo luận lớp  
- Nêu vấn đề  
- Xử lý tình huống  
- Đọc hợp tác

#### **IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- SGK, SGV môn GDCD lớp 10  
- Ca dao, tục ngữ, thơ văn liên quan đến tình yêu, hôn nhân và gđ.  
- Tranh ảnh...

#### **V. Tổ chức dạy học**

##### **1. Ổn định lớp:**

##### **2. Kiểm tra bài cũ:**

**Câu 1:** Vì sao người có lương tâm được xã hội đánh giá cao?

**Câu 2:** Hãy cho biết thế nào là nhân phẩm, danh dự? Mỗi người cần phải làm gì để có nhân phẩm và danh dự?

| <i>Hoạt động cơ bản của thầy và trò:</i> | <i>Nội dung bài học</i>    |
|------------------------------------------|----------------------------|
| <b>1. Khởi động</b>                      | <b>1. <u>Tình yêu:</u></b> |

**\*Mục tiêu:**

- HS tìm hiểu xem các em đã biết được gì về tình yêu, hôn nhân, gia đình
- Rèn luyện năng lực nhận thức cho HS

**\* Cách tiến hành:**

- GV định hướng cho HS nghe bài hát “ Hương thầm”
- GV nêu câu hỏi:  
? Em hãy tìm những ca từ trong bài hát nói về tình yêu?  
? Bài hát này giúp ta hiểu được điều gì?  
- 2 đến 3 HS trả lời  
- Lớp nhận xét, bổ sung

**\* GV chốt:** Tình yêu luôn được mọi người quan tâm, là đề tài muôn thuở của nhân loại. T/y chân chính sẽ dẫn đến hôn nhân. Hôn nhân sẽ tạo nên cuộc sống gia đình. Đây là nội dung của bài học hôm nay.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1:** Thảo luận lớp tìm hiểu kn tình yêu.

**\*Mục tiêu:**

- Hs hiểu được tình yêu là gì.
- Rèn luyện năng lực nhận thức

**\*Cách tiến hành:**

- GV đặt câu hỏi cho cả lớp:  
Câu 1: Em hãy nêu 1 số câu ca dao, tục ngữ nói về t/y?  
Câu 2: Qua những câu ca dao, tục ngữ, bài hát, bài thơ về tình yêu, em hiểu tình yêu có những biểu hiện gì?  
Câu 3: t/y là gì?  
- 3 HSTL.  
- GV yêu cầu hs khác bổ sung  
- GV nhận xét và chính xác hóa ý kiến của HS
- \* Kết luận:**
- GV đưa ra 1 số câu ca dao, tục ngữ về t/y: ‘Nhớ ai bồi hổi bồi hồi  
Như đứng đồng lửa như ngồi đồng than’  
- GV nêu 1 số biểu hiện của t/y: rung cảm, quyến luyến sâu sắc....  
- GV chốt khái niệm t/y

**Hoạt động 2:** Xử lí tình huống nhằm tìm hiểu thế nào là tình yêu chân chính và biểu hiện của nó.

**\* Mục tiêu:**

- Từ tình huống HS hiểu được thế nào là tình yêu chân chính và nêu được các biểu hiện của nó
- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực giải quyết vấn đề.

**a. Tình yêu là gì?**

Tình yêu là sự rung cảm và quyến luyến sâu sắc giữa 2 người khác giới. Ở họ có sự phù hợp về nhiều mặt, làm cho họ có nhu cầu gần gũi, gắn bó với nhau, tự nguyện sống vì nhau và sẵn sàng hiến dâng cho nhau cuộc sống của mình.

**b. Thế nào là một tình yêu chân chính?**

**\* Cách tiến hành:**

- GV nêu tình huống:

Hà và An chơi thân với nhau từ hồi học THPT. Hai người thường xuyên quan tâm giúp đỡ nhau trong cuộc sống và học tập. Cả hai đều được vào Đại học và đến năm cuối của trường Đại học, họ chính thức tuyên bố với bạn bè về t/y của họ.

Hỏi:

1. Em có nhận xét gì về t/y của Hà và An?

2. Tình yêu đó dựa trên cơ sở nào?

- GV tổ chức cho HS thảo luận tình huống trên.

- HS thảo luận

- GV ghi tóm tắt ý kiến từng HS lên bảng phụ

- Lớp thống nhất đáp án

**\* Kết luận:**

GV chính xác hóa đáp án của HS và kết luận:

- Tình yêu chân chính là:

- Biểu hiện của t/y chân chính:

- Tình yêu chân chính là tình yêu trong sáng, lành mạnh phù hợp với quan niệm đạo đức tiên bộ của xã hội.

- Tình yêu chân chính có các biểu hiện:

+ Tình cảm chân thực, sự quyến luyến, cuốn hút, sự gắn bó giữa một nam và một nữ, sự đồng cảm sâu sắc về tâm tư, nguyện vọng, ước mơ hoài bão... sự hòa hợp về tính cách giữa 2 người.

+ Sự quan tâm sâu sắc đến nhau, không vụ lợi, chăm lo đến những nhu cầu, lợi ích của nhau. Ty chân chính đòi hỏi mỗi người phải biết sống vì nhau, trong nhiều t.hợp phải biết hi sinh cho nhau để đạt ước mơ hoài bão tốt đẹp.

+ Sự chân thành tin cậy và sự tôn trọng từ cả hai phía.

+ Lòng vị tha và sự thông cảm.

+ Làm cho con người trưởng thành và hoàn thiện hơn.

**c. Một số điều cần tránh trong tình yêu:**

### **Hoạt động 3: Xử lý thông tin tìm hiểu một số điều nên tránh trong tình yêu.**

**\* Mục tiêu:**

- Hs hiểu được 1 số điều nên tránh trong t/y

- Năng lực tư duy phê phán

**\* Cách tiến hành:**

- GV cung cấp thông tin về nạn nạo phá thai, kết hôn sớm, lây nhiễm HIV/AIDS qua đường tình dục với tuổi vị thành niên.

\* GV chốt lại về hậu quả của tình trạng trên.

Vậy những điều cần tránh là:

- Yêu đương quá sớm, nhằm lẫn tình bạn với tình yêu.

- Yêu một lúc nhiều người hoặc vụ lợi trong tình yêu.

- Có quan hệ tình dục trước hôn nhân.

**\* Kết luận:** T/y là một đề tài muôn thuở từ lâu đã có bao nhiêu tác phẩm văn học nói về t/y. Các em là những HSTHPT cần có trách nhiệm như thế nào trước dạng tình cảm đặc biệt này để mỗi người có được tình yêu đẹp hơn, trong sáng hơn?

**3. Hoạt động luyện tập****\* Mục tiêu:**

- Luyện tập để HS củng cố những gì đã biết về tình yêu; biết ứng xử phù hợp trong tình huống giả định.

- Rèn luyện năng lực tự học, hợp tác, giải quyết vấn đề.

**\* Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS làm bài tập 1, 2 trong SGK

- HS làm bài tập theo nhóm

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả làm bài

\* GV chính xác hóa đáp án

Bài tập 1:

- Hiện nay HS nam- nữ có thể chơi thân với nhau nhưng không hẳn là họ yêu nhau

- Lứa tuổi HS THPT chưa nên yêu vì các em cần tập trung vào việc học hành.

Bài tập 2:

Đồng ý với những điều nên tránh trong t/y trong bài học.

**4. Hoạt động vận dụng:****\* Mục tiêu:**

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức, kỹ năng có được vào các tình huống nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**\* Cách tiến hành:**

1, GV nêu yêu cầu

a, Tự liên hệ

b, Nhận diện xung quanh

Hãy nêu nhận xét của em về vấn đề tình yêu.

c, GV định hướng HS

- HS tôn trọng tình yêu nam nữ thanh niên

### **5, Hoạt động mở rộng**

- GV cung cấp tài liệu và hướng dẫn HS tìm các văn bản pháp luật liên quan đến bài học.

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

## **Tiết 23**

### **Bài 12: CÔNG DÂN VỚI TÌNH YÊU VÀ HÔN NHÂN GIA ĐÌNH.**

#### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

##### **1. Về kiến thức:**

- Hiểu thế nào là hôn nhân, gia đình.
- Trình bày được các đặc trưng tốt đẹp, tiến bộ của chế độ HN&GD ở nước ta hiện nay.
- Nêu các chức năng cơ bản của gia đình.

##### **2. Về kỹ năng:**

- Biết nhận xét, đánh giá một số quan niệm sai lầm về tình yêu, hôn nhân và gia đình .
- Thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân trong gia đình.

##### **3. Về thái độ:**

- Đồng tình, ủng hộ các quan niệm đúng đắn về tình yêu, hôn nhân, gia đình.
- Yêu quý gia đình .

#### **II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH:**

- Năng lực tự học.
- Năng lực giải quyết vấn đề.
- Năng lực tư duy phê phán.
- Năng lực tìm kiếm và xử lý thông tin.

#### **III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG**

- Thảo luận nhóm, thảo luận lớp
- Nêu vấn đề
- Xử lý tình huống
- Đọc hợp tác

#### **IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

**- SGK, SGV môn GDCD lớp 10**

- Ca dao, tục ngữ, thơ văn liên quan đến tình yêu, hôn nhân và gđ.
- Tranh ảnh...

**V. Tổ chức dạy học**

**1. Ổn định lớp:**

**2. Kiểm tra bài cũ:**

**Câu 1:** Vì sao người có lương tâm được xã hội đánh giá cao?

**Câu 2:** Hãy cho biết thế nào là nhân phẩm, danh dự? Mỗi người cần phải làm gì để có nhân phẩm và danh dự?

| <i>Hoạt động cơ bản của thầy và trò:</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <i>Nội dung bài học</i>                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tìm hiểu xem các em đã biết được gì về tình hôn nhân và gia đình</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức cho HS</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV định hướng cho HS nghe bài hát “ Ba ngọn nến lung linh”</li> <li>- GV nêu câu hỏi:<br/>Bài hát này giúp ta hiểu được điều gì? <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 đến 3 HS trả lời</li> <li>- Lớp nhận xét, bổ sung</li> </ul> </li> </ul> <p><b>* GV chốt:</b> Gia đình là chốn để ta trở về sau những buổi làm việc vất vả, chia sẻ với nhau những niềm vui, nỗi buồn .Vậy, mỗi chúng ta cần phải làm gì để xây dựng gia đình hạnh phúc.</p> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Thảo luận lớp tìm hiểu thế nào là hôn nhân</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được thế nào là hôn nhân</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, giải quyết vấn đề.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chiếu tình huống lên bảng và lần lượt nêu câu hỏi.</li> <li>- Tình huống: Anh Tuấn yêu chị Nga và được 2 bên gia đình đồng ý. 2 người đến UBND xã đăng kí kết hôn.</li> </ul> <p>Hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>? Mối quan hệ giữa anh Tuấn và chị Nga được gọi là gì?</li> <li>? Vậy hôn nhân là gì?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HSTL</li> <li>- GV ghi ý kiến của HS lên bảng phụ</li> </ul> <p><b>* Kết luận:</b></p> | <p>2. Hôn nhân</p> <p>a, Hôn nhân là gì</p> <p>Hôn nhân là mối quan hệ giữa vợ và chồng sau khi kết hôn.</p> <p>b. Chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay.</p> |

- Mỗi quan hệ giữa 2 người là mỗi quan hệ vợ chồng( hôn nhân)

- Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi kết hôn

## **Hoạt động 2: Đọc hợp tác để tìm hiểu nội dung chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay**

### **\* Mục tiêu:**

- HS biết được các đặc trưng tốt đẹp, tiến bộ của chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực nhận thức.

### **\* Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS tự đọc điểm b, mục 2: chế độ hôn nhân của nước ta hiện nay, ghi tóm tắt nội dung cơ bản.

- HS tự đọc nội dung trong SGK, tìm nội dung chính, tóm tắt phần vừa đọc

- GV giới thiệu với HS điều 8: điều kiện kết hôn của luật hôn nhân và gia đình năm 2014

### **\* GV chính xác hóa và chốt lại nội dung chính.**

## **Hoạt động 3: Đàm thoại tìm hiểu khái niệm gia đình**

### **\* Mục tiêu:**

- HS nêu được khái niệm gia đình

- Rèn luyện năng lực tự nhận thức, năng lực giải quyết vấn đề.

### **\* Cách tiến hành:**

- GV đặt câu hỏi cho HS

1. Gia đình em gồm mấy thành viên, đó là những thành viên nào?

2. Mỗi quan hệ giữa bố và mẹ là mỗi quan hệ gì?

3. Mỗi quan hệ giữa bố mẹ và con là mỗi quan hệ gì?

- GV tổ chức cho HS thảo luận

- HS thảo luận( một số hs nêu ý kiến với mỗi câu hỏi )

- GV ghi tóm tắt ý kiến của HS lên bảng phụ

- Lớp thống nhất đáp án

### **\* Kết luận:**

GV chính xác hóa đáp án của hs và kết luận

## **Hoạt động 4: Đàm thoại để tìm hiểu các chức năng của gia đình**

### **\* Mục tiêu:**

- Hs hiểu được các chức năng của gia đình

- Rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề

### **\* Cách tiến hành:**

- GV đặt câu hỏi cho HS:

Câu 1. Gia đình có những chức năng cơ bản nào?

- Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ

- Hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng.

3. Gia đình, chức năng của gia đình, các mối quan hệ gia đình và trách nhiệm của các thành viên

a, Gia đình là gì

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Câu 2. Để góp phần xây dựng gia đình hòa thuận, hạnh phúc, em có thể làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS phản hồi ý kiến</li> <li>- GV ghi tóm tắt ý kiến của HS lên bảng phụ</li> </ul> <p>* Kết luận:</p> <p>Câu 1. Gia đình có 4 chức năng cơ bản</p> <p>Câu 2. Bản thân em cần học tập tốt, biết vâng lời cha mẹ, ông bà....</p> | <p>Gia đình là một cộng đồng người chung sống và gắn bó với nhau bởi 2 mối quan hệ cơ bản là quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống</p> <p>b, Chức năng của gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng duy trì nòi giống</li> <li>- Chức năng kinh tế</li> <li>- Chức năng tổ chức đời sống gia đình</li> <li>- Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục con cái</li> </ul> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### 3. Hoạt động luyện tập

#### \* Mục tiêu:

- Luyện tập để HS củng cố những gì đã biết về hôn nhân và gia đình; biết ứng xử phù hợp trong tình huống giả định
- Rèn luyện năng lực tự học, hợp tác, giải quyết vấn đề

#### \* Cách tiến hành:

- GV tổ chức cho HS làm bài tập 3, 4 trong SGK
- HS làm bài tập theo nhóm
- Đại diện nhóm báo cáo kết quả làm bài

### 4. Hoạt động vận dụng:

#### \* Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức, kỹ năng có được vào các tình huống nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống
- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

#### \* Cách tiến hành:

1, GV nêu yêu cầu

a, Tự liên hệ

b, Nhận diện xung quanh

Hãy nêu nhận xét của em về vấn đề hôn nhân và gia đình trong xã hội ta hiện nay.

c, GV định hướng HS

- HS tôn trọng, thực hiện đúng luật HN- GD
- HS làm BT 5 SGK trang 86

### 5, Hoạt động mở rộng

- GV cung cấp tài liệu và hướng dẫn HS tìm các văn bản PL liên quan đến bài học.

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

## Tiết 24

### Bài 13: CÔNG DÂN VỚI CỘNG ĐỒNG

#### I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

##### 1. Về kiến thức.

Học sinh nắm được:

- Cộng đồng là gì và vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người.
- Học sinh nắm được thế nào là nhân nghĩa, hòa nhập, hợp tác.
- Nêu được các biểu hiện của nhân nghĩa, hòa nhập, hợp tác

##### 2. Về kỹ năng.

- Biết sống nhân nghĩa, hòa nhập, hợp tác với mọi người xung quanh.

##### 3. Về thái độ.

Yêu quý gắn bó với lớp, với trường, với cộng đồng nơi ở.

#### II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH:

- Năng lực tự học.

- Năng lực giải quyết vấn đề.
- Năng lực tư duy phê phán.
- Năng lực tìm kiếm và xử lý thông tin.
- Năng lực hợp tác
- Năng lực tự điều chỉnh hành vi bản thân

### III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG.

- Thảo luận nhóm, thảo luận lớp
- Nêu vấn đề
- Xử lý tình huống
- Đọc hợp tác
- Trò chơi

### IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC.

- SGK, SGV môn GD&CD lớp 10
- Tình huống GD&CD 10
- SGK GD&CD 10, SGV GD&CD10
- Máy chiếu

### V. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC.

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Nội dung bài học |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thích HS tự tìm hiểu xem các em đã biết được gì về cộng đồng và trách nhiệm đạo đức của bản thân đối với cộng đồng.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tự nhận thức, NL tư duy phê phán cho HS.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS xem 1 số tranh ảnh về hoạt động cộng đồng.</li> <li>- HS xem ảnh</li> </ul> <p>ảnh 1</p>  <p>ảnh 2</p> |                  |

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Nội dung bài học |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <div data-bbox="164 144 771 474" data-label="Image"> </div> <p>ảnh 3</p> <div data-bbox="164 667 722 995" data-label="Image"> </div> <p>- GV nêu câu hỏi:<br/>         Câu 1: Em nhận xét về các bức ảnh trên?<br/>         Câu 2: Em hãy cho biết 3 bức ảnh trên có những điểm chung nào?<br/>         - 2 đến 3 HS trả lời.<br/>         - Lớp nhận xét, bổ sung.<br/>         * <i>GV chốt lại:</i><br/>         Các em hs đang cùng nhau trồng hoa, các cô các chú đang cùng nhau làm việc, các anh chị đang thắp hương để tưởng nhớ những anh hùng liệt sĩ đã hi sinh. Họ đều có những điểm chung giống nhau là đều sống và làm việc trong những cộng đồng nhất định. Vậy cộng đồng là gì và chúng ta cần phải có trách nhiệm như thế nào đối với cộng đồng ? Đó là nội dung của bài hôm nay...</p> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Thảo luận lớp tìm hiểu khái niệm cộng đồng</b></p> <p>* <i>Mục tiêu:</i></p> |                  |

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- HS nêu được khái niệm cộng đồng</p> <p>- Rèn luyện Năng lực nhận thức, NL tư duy phê phán.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <p>- GV đặt câu hỏi:</p> <p>Câu 1: Theo em, con người sẽ ra sao nếu chỉ có cá nhân đơn lẻ, một mình?</p> <p>Câu 2: Em hãy nêu một vài ví dụ về cộng đồng mà em biết? Con người có thể tham gia nhiều cộng đồng không? Cho ví dụ?</p> <p>Câu 3: Nêu những đặc điểm của cộng đồng?</p> <p>- HS trả lời( dự kiến 3 – 4 HSTL)</p> <p>- GV yêu cầu các HS khác bổ sung.</p> <p><i>* GV chốt lại:</i></p> <p>Con người sẽ khó tồn tại nếu chỉ sống một mình. Vì vậy con người phải tham gia vào các cộng đồng như cộng đồng dân cư, cộng đồng làng xã, cộng đồng lớp học...họ có điểm giống nhau về nguồn gốc, tiếng nói, chữ viết, dân tộc...Vậy cộng đồng là gì?</p> <p><b>Hoạt động 2: Đọc hợp tác và đàm thoại để tìm hiểu vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống con người.</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <p>- HS hiểu được vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người.</p> <p>- Rèn luyện năng lực nhận thức và tự nhận thức, NL hợp tác.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc điểm b mục 1 (trang 87,88 SGK)</p> <p>- HS đọc điểm b mục 1 (trang 87,88 SGK)</p> <p>- GV nêu câu hỏi:</p> <p>? Cộng đồng có vai trò như thế nào đối với cuộc sống của con người?</p> <p>- 2HS trả lời</p> <p>- GV yêu cầu HS cả lớp bổ sung.</p> <p><i>* GV chốt lại:</i></p> | <p><b>1. Cộng đồng và vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người.</b></p> <p><b>a. Cộng đồng là gì ?</b></p> <p><b>Cộng đồng</b> là toàn thể những người cùng chung sống, có những đặc điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội.</p> <p>- <b>Ví dụ :</b> Cộng đồng dân cư, làng xã, ngôn ngữ, dân tộc, người Việt Nam ở nước ngoài...</p> <p><b>b. Vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người.</b></p> <p>- Chăm lo cuộc sống của cá nhân</p> <p>- Đảm bảo cho mọi người có điều kiện phát triển.</p> <p>- Cộng đồng giải quyết hợp lý mối quan hệ lợi ích chung và riêng, giữa lợi ích và trách</p> |

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Hoạt động 3: Thảo luận nhóm để tìm hiểu khái niệm nhân nghĩa, biểu hiện của nhân nghĩa và trách nhiệm của cá nhân để trở thành người có nhân nghĩa.</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hiểu được nhân nghĩa là gì? Biểu hiện của nhân nghĩa. Nêu được trách nhiệm của bản thân</li> <li>- Rèn luyện năng lực hợp tác, NL tư duy phê phán, NL nhận thức.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia lớp thành 4 nhóm và giao câu hỏi cho mỗi nhóm:</li> <li>- Nhóm 1: Nhân nghĩa là gì? Cho ví dụ?</li> <li>- Nhóm 2: Biểu hiện của nhân nghĩa?</li> <li>- Nhóm 3: ý nghĩa của nhân nghĩa?</li> <li>- Nhóm 4: Đề phát huy truyền thống nhân nghĩa HS cần phải làm gì?</li> <li>- HS các nhóm thảo luận</li> <li>- GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày và ghi tóm tắt ý kiến của HS lên bảng phụ.</li> <li>- GV chính xác hoá ý kiến của HS</li> <li>- Giáo viên hướng dẫn hs lấy ví dụ việc làm cụ thể, thể hiện lòng nhân nghĩa của bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội. <ul style="list-style-type: none"> <li>. Lễ phép với thầy, cô giáo</li> <li>. Vâng lời cha mẹ, chăm sóc cha mẹ khi ốm.....</li> </ul> </li> </ul> <p><i>* Kết luận:</i></p> <p>GV kết luận tiết 1: Nhân nghĩa có thể hiểu là giá trị đạo đức cơ bản của con người thể hiện ở suy nghĩ, tình cảm và hành động cao đẹp của con người với con người.</p> <p><b>Hoạt động 4: Xử lý tình huống và đàm thoại để tìm hiểu khái niệm hoà nhập và trách nhiệm của cá nhân để trở thành người sống hoà nhập.</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hiểu được khái niệm hoà nhập và nêu được trách nhiệm</li> </ul> | <p>nhiệm, giữa quyền và nghĩa vụ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân phát triển trong cộng đồng từ đó tạo nên sức mạnh của cộng đồng.</li> </ul> <p><b>2. Trách nhiệm của công dân đối với cộng đồng.</b></p> <p><b>a. Nhân nghĩa.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Nhân</b> là lòng thương người</li> <li>- <b>Nghĩa</b> là hợp với lẽ phải</li> <li>- <i>Như vậy</i> : Nhân nghĩa là lòng thương người và đối xử với người theo lẽ phải.</li> <li>- <i>Ví dụ:</i> Lá lành đùm lá rách ; thương người như thể thương thân</li> </ul> |

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>của bản thân</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện năng lực tư duy phê phán, năng lực giải quyết vấn đề, NL hợp tác.</li> <li>* <i>Cách tiến hành:</i></li> <li>- GV treo 2 tình huống( hoặc trình chiếu) lên bảng.</li> <li><b>Tình huống 1 :</b> Bố Minh bị đi tù, mẹ đi lấy chồng khác, Minh ở với ông bà nội. Được sự quan tâm của thầy cô, bạn bè. Minh không mặc cảm, tự ti, sống vui vẻ, gần gũi với bạn bè, cố gắng học tập tốt, hiếu thuận với ông bà. Minh cảm thấy yêu cuộc đời, yêu mọi người hơn khi nhận được sự quan tâm ấy.</li> <li><b>Tình huống 2 :</b> Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Bác Hồ đã từng bôn ba rất nhiều nơi. Nhưng dù ở đâu Bác cũng luôn gần gũi, yêu thương mọi người. Quan tâm giúp đỡ, đồng cam cộng khổ với nhân dân. Được nhân dân tin cậy và yêu mến.</li> <li>- GV gọi 2 hs đọc 2 tình huống</li> <li>- GV đặt câu hỏi:</li> <li>.? Em có nhận xét gì về Minh và Bác Hồ trong 2 tình huống trên?</li> <li>- Học sinh trả lời ý kiến cá nhân( dự kiến 2 – 3 HSTL)</li> <li>- Học sinh cả lớp trao đổi, góp ý kiến</li> <li>- Giáo viên nhận xét, bổ xung, kết luận</li> <li>- Giáo viên giúp học nắm được kiến thức Hòa nhập bằng phương pháp đàm thoại theo các câu hỏi.</li> <li>? Thế nào là sống hòa nhập ?</li> <li>? Khi chúng ta sống hòa nhập với cộng đồng, xã hội sẽ đem lại ý nghĩa gì ?</li> <li>? Học sinh cần phải làm gì để sống hòa nhập với cộng đồng, xã hội ?</li> <li>- 3- 4 HSTL</li> <li>- Học sinh cả lớp trao đổi, góp ý kiến</li> <li>- Giáo viên nhận xét, bổ xung, kết luận</li> <li>* <i>GV chính xác hoá ý kiến của HS và kết luận.</i></li> <li><b>Hoạt động 5 : Tổ chức trò chơi và thảo luận nhóm để tìm hiểu khái niệm hợp tác</b></li> <li>* <i>Mục tiêu :</i></li> <li>- HS hiểu được khái niệm hợp tác, nguyên tắc của hợp tác, các loại hợp tác và trách nhiệm của bản thân</li> <li>- Rèn luyện năng lực hợp tác, năng lực tự chịu trách nhiệm, NL hợp tác.</li> <li>* <i>Cách tiến hành :</i></li> <li>- GV tổ chức trò chơi : Giáo viên gọi 02 học sinh lên bảng và thực hiện trò chơi đó là một học sinh mô tả đồ vật, học sinh</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Biểu hiện :</b></li> <li>+ Nhân ái, thương yêu, giúp đỡ nhau.</li> <li>+ Nhường nhịn, đùm bọc lẫn nhau.</li> <li>+ Vị tha, bao dung, độ lượng.</li> <li>- <b>Ý nghĩa :</b></li> <li>Làm cho quan hệ giữa các thành viên trong cộng đồng thêm gần gũi, gắn bó, cuộc sống trở lên tốt đẹp và ý nghĩa hơn.</li> <li>- <b>Mỗi học sinh cần phải :</b></li> <li>+ Kính trọng, biết ơn, hiếu thảo với cha mẹ, ông bà.</li> <li>+ Cảm thông, bao dung, độ lượng, vị tha.</li> <li>+ Tích cực tham gia các hoạt động « Uống nước nhớ nguồn », « đền ơn đáp nghĩa »</li> <li>+ Kính trọng biết ơn các vị anh hùng dân tộc.</li> <li>+ Tôn trọng giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc.</li> <li><b>b. Hòa nhập</b></li> <li>- <b>Khái niệm :</b> Sống hòa nhập là gần gũi, chan hòa, không xa lánh mọi người ; không gây mâu thuẫn, bất hòa với người khác ; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng.</li> <li>- <b>Ý nghĩa :</b> Sẽ có thêm niềm vui, niềm tin và sức mạnh vượt qua khó khăn trong cuộc sống.</li> <li>- <b>Học sinh cần phải :</b></li> <li>+ Tôn trọng, đoàn kết, giúp đỡ,</li> </ul> |

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>còn lại đoán đồ vật đó là gì.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS lên bảng đóng vai.HS cả lớp theo dõi.</li> <li>- GV đặt câu hỏi:</li> </ul> <p>.? Công việc các em vừa làm được gọi là gì?</p> <p>? Thế nào là hợp tác?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2- 3 HSTL</li> <li>- GV chính xác hoá ý kiến của HS</li> <li>- GV tổ chức cho học thảo luận nhóm. Duy trì 4 nhóm như cũ.</li> </ul> <p>Giao câu hỏi cho từng nhóm</p> <p><b>Nhóm 1:</b> Theo em, hợp tác có những biểu hiện cơ bản nào ?</p> <p><b>Nhóm 2:</b> Theo em, khi chúng ta thực hiện tốt hợp tác thì sẽ đem lại ý nghĩa gì ?</p> <p><b>Nhóm 3:</b> Trong hợp tác chúng ta phải dựa trên những nguyên tắc cơ bản nào, có các loại hợp tác nào ?</p> <p><b>Nhóm 4:</b> Để thực hiện tốt tinh thần hợp tác học sinh cần phải làm gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tiến hành thảo luận nhóm theo câu hỏi</li> <li>- Giáo viên hướng dẫn học sinh thảo luận</li> <li>- Đại diện các nhóm trình bày kết quả</li> <li>- Các nhóm khác nhận xét, bổ xung (nếu có)</li> <li>- Giáo viên ghi ý kiến của học sinh lên bảng sau đó nhận xét, kết luận.</li> </ul> <p><i>* GV kết luận:</i></p> <p>GV kết luận toàn bài: Hoà nhập là để chung sống và hợp tác là để phát triển. Muốn hợp tác tốt cần phải có sự hoà nhập. Vậy sống nhân nghĩa, hoà nhập, hợp tác không chỉ là trách nhiệm mà còn là yêu cầu của mỗi công dân trong xã hội hiện đại</p> | <p>vui vẻ, chan hòa với bạn, thầy cô, mọi người xung quanh.</p> <p>+ Tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, vận động mọi người cùng tham gia.</p> <p><b>c. Hợp tác</b></p> <p>- <b>Khái niệm</b> : Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.</p> <p>- <b>Biểu hiện của hợp tác.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cùng bàn bạc</li> <li>+ Phối hợp nhịp nhàng</li> <li>+ Hiểu biết về nhiệm vụ của nhau</li> <li>+ Sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ</li> </ul> <p>- <b>Ý nghĩa của hợp tác.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tạo nên sức mạnh tinh thần và thể chất</li> <li>+ Đem lại chất lượng và hiệu quả công việc</li> <li>+ Phẩm chất của con người mới đó là biết hợp tác</li> </ul> <p>- <b>Nguyên tắc hợp tác.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự nguyện, bình đẳng</li> <li>+ Các bên cùng có lợi</li> </ul> <p>- <b>Các loại hợp tác.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hợp tác song phương và đa phương</li> <li>+ Hợp tác từng lĩnh vực hoặc hợp tác toàn diện</li> </ul> |

| Hoạt động cơ bản của giáo viên và học sinh | Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                            | <p>+ Hợp tác giữa các cá nhân, các nhóm, giữa các cộng đồng, dân tộc, quốc gia.</p> <p><b>- Học sinh phải :</b></p> <p>+ Cùng nhau bàn bạc, xây dựng kế hoạch, phân công cụ thể.</p> <p>+ Nghiêm túc thực hiện.</p> <p>+ Phối hợp nhịp nhàng, chia sẻ, đóng góp sáng kiến cho nhau.</p> <p>+ Đánh giá rút kinh nghiệm.</p> |

### 3. Hoạt động luyện tập:

\* *Mục tiêu:*

- Luyện tập để HS củng cố bài học, kiểm tra khả năng nhận biết, thông hiểu các kiến thức trong bài, vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn.
- Rèn luyện năng lực tự học, hợp tác, giải quyết vấn đề, NL tư duy phê phán.

\* *Cách tiến hành:*

- GV yêu cầu hs chia sẻ những khó khăn, vướng mắc trong học tập và sinh hoạt hàng ngày để cả lớp cùng tham gia tháo gỡ.
- HS đưa ra những tình huống còn khó khăn, khúc mắc để được giải đáp, tháo gỡ.
- GV tiếp tục cho HS làm các bài tập 1 và 5 trong SGK.
- HS làm bài tập theo nhóm
- Đại diện nhóm báo cáo kết quả làm bài

\* *GV chốt lại:*

### 4. Hoạt động vận dụng:

\* *Mục tiêu:*

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức, kĩ năng có được vào các tình huống nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống
- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, HL công nghệ.

\* *Cách tiến hành:*

1, GV nêu yêu cầu

a, Tự liên hệ:

- Hằng ngày ở lớp, ở trường và ở địa phương em đã sống và làm việc với cộng đồng như thế nào? Em đã sống hoà nhập, hợp tác và nhân nghĩa với mọi người xung quanh chưa?
- Nêu những việc em đã làm được và những việc em chưa làm được đối với cộng đồng?
- Hãy nêu hướng phát huy những việc đã làm được và cách khắc phục những việc chưa làm được?

b, Nhận diện xung quanh

Em hãy nêu một số tấm gương sống có trách nhiệm với cộng đồng mà em biết?

c, GV định hướng HS

- HS hãy sống có trách nhiệm, biết hợp tác với mọi người xung quanh
- HS làm BT còn lại trang 94

### **5, Hoạt động mở rộng**

- GV yêu cầu hs sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ nói về nhân nghĩa, hoà nhập
- Đọc sách quà tặng cuộc sống, xem quà tặng cuộc sống trên kênh VTV3.lúc 10h. hàng ngày.

Ngày soạn: 11 /11/2017

Ngày dạy: 15 /11 /2017

**Tiết 25**

**ÔN TẬP**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

*1. Về kiến thức.*

Ngày soạn:.....

Ngày dạy:.....

**Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8**

**Tiết 26**

**KIỂM TRA 1 TIẾT**

**I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA:**

- Đánh giá được chất lượng học tập bộ môn của học sinh và thái độ của học sinh đối với bộ môn.
- Đánh giá được kỹ năng, kỹ xảo làm bài của học sinh và kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tế địa phương.
- Từ đó giáo viên có cái nhìn tổng quát và điều chỉnh (nếu có) phương pháp và kỹ năng truyền thụ kiến thức cho học sinh.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA: Tự luận.**

**III. THIẾT LẬP MA TRẬN**

| Cấp độ<br><br>Chủ đề     | Nhận biết                  | Thông hiểu                                                       | Vận dụng         |            | Tổng |
|--------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------|------------|------|
|                          |                            |                                                                  | Cấp độ thấp      | Cấp độ cao |      |
| 1. Quan niệm về đạo đức. | Nêu được khái niệm đạo đức | - Phân biệt được sự giống nhau và khác nhau giữa đạo đức và pháp | - Ví dụ liên hệ. |            |      |

|                                                        |                                                  |                                                          |                                                                              |  |             |
|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--|-------------|
|                                                        |                                                  | luật trong sự<br>điều chỉnh hành<br>vi của con<br>người. |                                                                              |  |             |
| <b>Số câu</b>                                          | <b>1/3</b>                                       | <b>1/3</b>                                               | <b>1/3</b>                                                                   |  | <b>1</b>    |
| <b>Số điểm</b>                                         | <b>1.0</b>                                       | <b>2.0</b>                                               | <b>1.0</b>                                                                   |  | <b>4.0</b>  |
| <b>Tỉ lệ</b>                                           | <b>10%</b>                                       | <b>20%</b>                                               | <b>10%</b>                                                                   |  | <b>40%</b>  |
| 2.Công dân<br>với tình yêu<br>hôn nhân và<br>gia đình. | Nêu được<br>khái niệm<br>tình yêu chân<br>chính. | Biểu hiện của<br>một tình yêu<br>chân chính              | Hiểu được một số<br>điều cần tránh<br>trong tình yêu<br>nam nữ thanh<br>niên |  |             |
| <b>Số câu</b>                                          | <b>1/3</b>                                       | <b>1/3</b>                                               | <b>1/3</b>                                                                   |  | <b>1</b>    |
| <b>Số điểm</b>                                         | <b>0.5</b>                                       | <b>1.0</b>                                               | <b>1.5</b>                                                                   |  | <b>3.0</b>  |
| <b>Tỉ lệ</b>                                           | <b>10%</b>                                       | <b>10%</b>                                               | <b>10%</b>                                                                   |  | <b>30%</b>  |
| 3.Công dân<br>với cộng<br>đồng                         | Học sinh<br>khái niệm<br>sống hòa<br>nhập.       | Hiểu được ý<br>nghĩa của sống<br>hòa nhập.               | - Vận dụng kiến<br>thức bài học ,<br>liên hệ bản thân.                       |  |             |
| <b>Số câu</b>                                          | <b>1/3</b>                                       | <b>1/3</b>                                               | <b>1/3</b>                                                                   |  | <b>1</b>    |
| <b>Số điểm</b>                                         | <b>1.0</b>                                       | <b>1.0</b>                                               | <b>1.0</b>                                                                   |  | <b>3.0</b>  |
| <b>Tỉ lệ</b>                                           | <b>10%</b>                                       | <b>10%</b>                                               | <b>10%</b>                                                                   |  | <b>30%</b>  |
| <b>Tổng số câu</b>                                     | <b>1/3 +1/3+1/3</b>                              | <b>1/3 +1/3+1/3</b>                                      | <b>1/3 +1/3 +1/3</b>                                                         |  | <b>3</b>    |
| <b>Tổng số</b>                                         | <b>3.0</b>                                       | <b>4.0</b>                                               | <b>3.0</b>                                                                   |  | <b>10.0</b> |
| <b>điểm</b>                                            | <b>30%</b>                                       | <b>40%</b>                                               | <b>30%</b>                                                                   |  | <b>100%</b> |
| <b>Tỉ lệ</b>                                           |                                                  |                                                          |                                                                              |  |             |

#### IV. ĐỀ KIỂM TRA

**Câu 1**(4điểm): Đạo đức là gì? Em hãy so sánh đạo đức với pháp luật trong sự điều chỉnh hành vi của con người ? Ví dụ.

**Câu 2**(3điểm): Thế nào là một tình yêu chân chính ? Trong tình yêu chúng ta cần tránh một số điều gì?Liên hệ bản thân.

**Câu 3**( 3điểm): Thế nào là sống hòa nhập?Điều gì sẽ xảy ra đối với người sống không hòa nhập với cộng đồng, xã hội?Để sống hòa nhập với tập thể lớp học, cộng đồng nơi ở học sinh cần phải làm gì?

### ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM

| CÂU          | NỘI DUNG                                                                                                                                                                               | ĐIỂM       |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>Câu 1</b> | Đạo đức là gì? Em hãy so sánh đạo đức với pháp luật trong sự điều chỉnh hành vi của con người ? Ví dụ minh họa                                                                         | <b>4.0</b> |
|              | - <i>Khái niệm đạo đức:</i>                                                                                                                                                            | 1.0        |
|              | - <b>Giống nhau :</b> Đều là phương thức điều chỉnh hành vi con người                                                                                                                  | 2.0        |
|              | - <b>Khác nhau :</b>                                                                                                                                                                   |            |
|              | + <b>Đạo đức :</b> Tự giác thực hiện → nếu không thực hiện sẽ bị xã hội lên án.                                                                                                        |            |
|              | + <b>Pháp luật :</b> Bắt buộc thực hiện → nếu không thực hiện sẽ bị pháp luật cưỡng chế                                                                                                | 1,0        |
|              | - <b>Ví dụ minh họa</b>                                                                                                                                                                |            |
| <b>Câu 2</b> | Thế nào là một tình yêu chân chính ? Trong tình yêu chúng ta cần tránh một số điều gì?                                                                                                 | <b>3.0</b> |
|              | + Khái niệm tình yêu                                                                                                                                                                   |            |
|              | - Là tình yêu trong sáng, lành mạnh, phù hợp với quan niệm đạo đức tiến bộ xã hội.                                                                                                     |            |
|              | - <b>Biểu hiện :</b>                                                                                                                                                                   | 1.5        |
|              | + Tình cảm chân thực, quyến luyến, gắn bó                                                                                                                                              |            |
|              | + Quan tâm đến nhau, không vụ lợi                                                                                                                                                      |            |
|              | + Chân thành, tôn trọng lẫn nhau                                                                                                                                                       |            |
|              | + Sự cảm thông, lòng vị tha                                                                                                                                                            |            |
|              | +Một số điều nên tránh trong tình yêu:                                                                                                                                                 | 1.5        |
|              | - Yêu đương quá sớm, nhầm lẫn giữa tình bạn và tình yêu                                                                                                                                |            |
|              | - Yêu một lúc nhiều người, hoặc vụ lợi trong tình yêu                                                                                                                                  |            |
|              | - Có quan hệ tình dục trước hôn nhân                                                                                                                                                   |            |
| <b>Câu 3</b> | Thế nào là sống hòa nhập?Điều gì sẽ xảy ra đối với người sống không hòa nhập với cộng đồng, xã hội?Để sống hòa nhập với tập thể lớp học, cộng đồng nơi ở học sinh cần phải làm gì?     | <b>3.0</b> |
|              | - <b>Khái niệm :</b> Sống hòa nhập là gần gũi, chan hòa, không xa lánh mọi người ; không gây mâu thuẫn, bất hòa với người khác ; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng. | 1.0        |
|              | -Người sống không hòa nhập sẽ cảm thấy đơn độc, buồn tẻ, cuộc sống kém ý nghĩa.                                                                                                        | 1.0        |
|              | - <b>Học sinh cần phải :</b>                                                                                                                                                           | 1.0        |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  | <ul style="list-style-type: none"><li>+ Tôn trọng, đoàn kết, giúp đỡ, vui vẻ, chan hòa với bạn, thầy cô, mọi người xung quanh.</li><li>+ Tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, vận động mọi người cùng tham gia.</li></ul> |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

.....HẾT.....

**TRƯỜNG THPT LÊ LAI**

**Tổ: Sử- Địa - GDCD**

**Họ và**

**tên:.....**

**Lớp**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT ( HỌC KỲ 2)**

**Môn: GDCD; Khối 10**

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không kể thời gian giao đề)

**Câu 1** (4 điểm): Đạo đức là gì? Em hãy so sánh đạo đức với pháp luật trong sự điều chỉnh hành vi của con người? Ví dụ.

**Câu 2**(3điểm): Thế nào là một tình yêu chân chính ? Trong tình yêu chúng ta cần tránh một số điều gì?Liên hệ bản thân.

**Câu 3** ( 3điểm): Thế nào là sống hòa nhập? Điều gì sẽ xảy ra đối với người sống không hòa nhập với cộng đồng, xã hội? Để sống hòa nhập với tập thể lớp học, cộng đồng nơi ở học sinh cần phải làm gì?

[illegible]

## Tiết 28

### **Bài 14: CÔNG DÂN VỚI SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (Tiết 1)**

#### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

##### **1. Về kiến thức.**

Nêu được thế nào là lòng yêu nước và các biểu hiện cụ thể của lòng yêu nước Việt Nam.

##### **2. Về kĩ năng.**

Biết tham gia vào các hoạt động xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước phù hợp với khả năng của bản thân.

##### **3. Về thái độ.**

- Yêu quý, tự hào về quê hương, đất nước, dân tộc
- Có ý thức học tập, rèn luyện để góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước.

#### **II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH:**

- Năng lực tự học.
- Năng lực giải quyết vấn đề.
- Năng lực tư duy phê phán.
- Năng lực tìm kiếm và xử lí thông tin.

#### **III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG**

- Thảo luận nhóm, thảo luận lớp
- Nêu vấn đề
- Xử lý tình huống
- Đọc hợp tác

#### IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- SGK, SGV môn GDCD lớp 10
- Ca dao, tục ngữ, thơ văn liên quan đến lòng yêu nước.

#### V. Tổ chức dạy học

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nội dung                                                                                                                                                            |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tìm hiểu xem các em đã biết được gì về lòng yêu nước.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức cho HS</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu học sinh kể lại một cách tóm tắt truyện Thánh Gióng.</li> <li>- GV đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Thảo luận lớp tìm hiểu thế nào là lòng yêu nước.</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được thế nào là lòng nước</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, liên hệ thực tiễn.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <p>Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận bài thơ sau:</p> <p>“Sông núi nước Nam vua Nam ở<br/> Rành rành định phận ở sách trời<br/> Cớ sao lũ giặc sang xâm phạm<br/> Chúng bay sẽ bị đánh tơi bời”</p> <p>(Lý Thường Kiệt)</p> <p>“Ôi tổ quốc, ta yêu như máu thịt<br/> Nnhư mẹ cha ta, như vợ như chồng<br/> Vì tổ quốc, nếu cần ta chết</p> | <p><b>b. Truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam</b></p> <p>- Yêu nước là một truyền thống đạo đức <u>cao quý và thiêng liêng nhất</u> của dân tộc Việt Nam.</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>Cho mỗi ngôi nhà, ngọn núi, con người<br/>(Chế Lan Viên)</p> <p>-GV: Em có nhận xét gì về tình cảm của tác giả đối với tổ quốc qua các đoạn thơ trên ?</p> <p>- GV: Thế nào là lòng yêu nước?</p> <p>- Học sinh trình bày ý kiến</p> <p>- Học sinh cả lớp trao đổi</p> <p>- Giáo viên nhận xét, bổ xung và minh họa thơ về tinh thần sẵn sàng hy sinh thân mình phục vụ lợi ích của Tổ quốc:</p> <p>+ “<i>Tiếng em thì thầm ngày đêm vẫn nhắc:<br/>Khi Tổ quốc cần, chúng mình biết hy sinh!<br/>Giữ lấy cầu ao<br/>...<br/>Giữ xanh mái tóc!<br/>Hôm nay trở về một chân anh mắt<br/>Nhưng quê hương tất cả vẫn còn... ”</i></p> <p>(Hoa chanh- Nguyễn Bảo)</p> <p>+ “<i>Gió nói tôi nghe những tiếng thì thoào:<br/>Khi Tổ quốc cần họ biết sống xa nhau”</i></p> <p>(Cuộc chia ly màu đỏ</p> <p style="text-align: center;">- Nguyễn Mỹ</p> <p>- Lòng yêu nước bắt nguồn từ đâu?</p> <p>- Giảng giải và lấy ví dụ, tình huống minh họa cho từng nội dung về nguồn gốc của lòng yêu nước.</p> <p>→ I-li-a E-ren-bua đã nói: “<i>Lòng yêu nước ban đầu từ lòng yêu những vật tâm thường nhất: yêu cái</i></p> | <p>- Là cội nguồn của <u>các giá trị truyền thống khác</u> của dân tộc.</p> <p>- Được hình thành và hun đúc từ trong <u>cuộc đấu tranh liên tục, gian khổ và kiên cường chống giặc ngoại xâm</u> và lao động xây dựng đất nước.</p> <p><b>- Lòng yêu nước được thể hiện :</b></p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><i>cây trồng trước nhà...lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê trở nên lòng yêu Tổ quốc”.</i></p> <p><b>*Hoạt động 2: Sử dụng phương pháp thuyết trình, đàm thoại tìm hiểu về truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, liên hệ thực tiễn.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên gọi 1 học sinh đọc bài</li> <li>- GV đặt câu hỏi tìm hiểu nội dung phần b</li> <li>- Em có nhận xét gì về truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam.</li> <li>- Nhận xét, chốt lại.</li> <li>- Người Việt Nam luôn hiểu rằng: “nước mất, nhà tan”, nên yêu nhà bao nhiêu thì yêu nước càng đậm sâu bấy nhiêu và càng quyết tâm bảo vệ đất nước bằng mọi giá: “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ” (Hồ Chí Minh). Người Việt Nam thời phong kiến, rất coi trọng vua (quân – sư - phụ), nhưng hễ vị vua nào “bán nước”, “rước voi về giày mả tổ” thì nhân dân rất khinh khi, coi vị vua ấy như thằng giặc, vị vua bù nhìn, con rối. Ví dụ, thái độ của Nguyễn Ái Quốc đối với vua bù nhìn Khải Định.</li> <li>- Ví dụ: Yêu nước sản sinh ra các giá trị đạo đức truyền thống khác như: anh hùng, bất khuất, trung</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tình cảm <u>gắn bó</u> với quê hương đất nước.</li> <li>- Tình thương yêu đối với <u>đồng bào, giống nòi, dân tộc</u>.</li> <li>- Lòng tự hào dân tộc chính đáng.</li> <li>- Đoàn kết, kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm, để bảo vệ chủ quyền dân tộc và nền độc lập tự do của Tổ quốc.</li> </ul> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>hậu, đảm đang... Như tấm gương của chị Võ Thị Sáu, Nguyễn Thị Minh Khai,...</p> <p>- Ví dụ: Từ thế kỷ thứ I đến thế kỷ thứ X và từ 1407 đến 1427 là thời kỳ đất nước ta nằm trong tay các đế chế phong kiến Trung Hoa, cho thấy cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc ta, chống lại âm mưu đồng hóa của kẻ thù rất gian khổ và lâu dài. Trong lịch sử đấu tranh giành độc lập, đã nhiều lần dân tộc ta phải đối diện với những bọn giặc hùng mạnh: 96 năm kháng chiến chống Pháp, 5 năm chống Nhật, 21 năm chống Mỹ, chứng minh tinh thần đấu tranh kiên cường, bất khuất của dân tộc ta.</p> <p>- Hãy nêu những biểu hiện của lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam ta.</p> <p>- Nhận xét, chốt lại.</p> <p>- Biểu hiện: bằng sự gắn bó với con người, cảnh vật nơi mình sinh ra và lớn lên và sự nhớ nhung khi xa cách.</p> <p>Ví dụ:</p> <p>+ “Anh đi anh nhớ quê nhà<br/>Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương”<br/>(Ca dao; Á Nam - Trần Tuấn Khải)</p> <p>+ Nhà thơ Bằng Việt khi xa quê vẫn nhớ hình ảnh của người bà và hình ảnh bếp lửa khói hun nhèm mắt.</p> <p>- Dẫn chứng tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí</p> | <p>- <u>Cần cù và sáng tạo</u> trong lao động để xây dựng, phát triển nền văn hóa dân tộc và xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp.</p> <p><b>- Học sinh cần phải :</b></p> <p>+ Giữ gìn, phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc</p> <p>+ Thể hiện lòng yêu nước của mình trong học tập, lao động và cuộc sống.</p> <p>+ Biết tôn trọng truyền thống, giá trị đạo đức cao quý của dân tộc.</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Nội dung |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <p>Mình về tình thương yêu vô hạn đối với đồng bào, giống nòi, dân tộc, nhân loại cùng khổ, đặc biệt là tình thương yêu đối với thiếu niên nhi đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là công dân Việt Nam, chúng ta có thể tự hào về những gì của dân tộc ta, của quê hương, đất nước ta?</li> <li>- Lòng yêu nước của dân tộc ta còn thể hiện ở những điểm nào khác?</li> <li>- Cho học sinh xem đoạn video minh họa về chiến thắng Điện Biên Phủ.</li> <li>- Sau khi tìm hiểu về lòng yêu nước, bản thân em rút ra được bài học gì cho bản thân?</li> <li>- Học sinh phát biểu ý kiến cá nhân             <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh cả lớp trao đổi</li> <li>- Giáo viên nhận xét, kết luận</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Hoạt động luyện tập:</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập để HS củng cố những kiến thức đã học về khái niệm lòng yêu nước và truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam .</li> <li>- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực phê phán năng lực giải quyết vấn đề cho HS.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành: GV hướng dẫn HS xử lý tình huống:</i></p> <p>+ Anh trai Hùng có giấy gọi nhập ngũ. Bố mẹ Hùng không muốn con đi bộ đội nên bàn nhau tìm cách xin cho anh ở lại.</p> <p>Theo em, Hùng nên làm gì khi biết ý định của bố mẹ? Vì sao?</p> |          |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                        | Nội dung |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| + <b>Gợi ý:</b> Hùng nên giải thích cho bố mẹ hiểu về trách nhiệm bảo vệ tổ quốc của thanh niên và không nên xin cho anh ở lại, vì như vậy là trái với Luật Nghĩa vụ quân sự. |          |

#### 4. Hoạt động vận dụng:

\* *Mục tiêu:*

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống/bối cảnh mới - nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực quản lý và phát triển bản thân.

\* *Cách tiến hành:*

1/ GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

- Để phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc, mỗi học sinh cần phải làm gì?
- Nêu những việc đã làm cụ thể của biểu hiện lòng yêu nước.
- Cách khắc phục những hành vi, việc làm chưa tốt.

b. Nhận diện xung quanh:

Hãy nêu nhận xét của em về việc thực hiện lòng yêu nước của các bạn trong lớp và một số người khác mà em biết.

c. GV định hướng HS

- HS phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc.

#### 5. Hoạt động mở rộng:

- GV cung cấp địa chỉ, hướng dẫn HS tìm hiểu những tấm gương yêu nước trong đời sống, trên mạng, trên báo....

- GV cho HS sưu tầm những tấm gương yêu nước cả trong thời chiến và thời bình.

## Tiết

**Bài 14: CÔNG DÂN VỚI SỰ NGHIỆP**  
**XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:****1. Về kiến thức.**

Nêu được trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc..

**2. Về kĩ năng.**

Biết tham gia vào các hoạt động xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước phù hợp với khả năng của bản thân.

**3. Về thái độ.**

- Yêu quý, tự hào về quê hương, đất nước, dân tộc
- Có ý thức học tập, rèn luyện để góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước.

**II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH:**

- Năng lực tự học.
- Năng lực giải quyết vấn đề.
- Năng lực tư duy phê phán.
- Năng lực tìm kiếm và xử lí thông tin.

**III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG**

- Thảo luận nhóm, thảo luận lớp
- Nêu vấn đề
- Xử lý tình huống
- Đọc hợp tác

**IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- SGK, SGV môn GDCD lớp 10
- Ca dao, tục ngữ, thơ văn liên quan đến lòng yêu nước.

## V. Tổ chức dạy học

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tìm hiểu xem các em đã biết gì về trách nhiệm của công dân với việc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy cho HS</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc đoạn trích trong trường ca mặt đường khát vọng, nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm.</li> <li>- GV đặt câu hỏi để dẫn dắt vào bài.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Thuyết trình, đàm thoại để tìm hiểu trách nhiệm xây dựng tổ quốc.</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được trách nhiệm của mình trong việc xây dựng tổ quốc.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, liên hệ thực tiễn.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh xem tranh minh họa về những tấm gương sinh viên vượt khó học tốt, đạt thành tích cao trong các cuộc thi và những tấm gương thanh niên cần cù, sáng tạo trong lao động.</li> <li>- Theo em, như thế nào được gọi là có mục đích, động cơ học tập đúng đắn.</li> <li>- Nhận xét, giải thích thêm.</li> <li>- <i>Dẫn chứng câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh để liên hệ giáo dục tinh thần, thái độ học tập của học sinh: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không. Dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không chính là nhờ một phần lớn vào</i></li> </ul> | <p><b>2. Trách nhiệm xây dựng tổ quốc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng về kinh tế giàu mạnh</li> <li>- Xây dựng chế độ chính trị ổn định, phát huy được quyền làm chủ của công dân</li> <li>- Xây dựng xã hội bình đẳng, công bằng, dân chủ và tiến bộ.</li> </ul> <p><b>- Thanh niên học sinh cần phải :</b></p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><i>công học tập của các em”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thanh niên học sinh Việt Nam ngày nay phải thực hiện tốt cuộc vận động: Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phải tránh xa các tệ nạn xã hội, lối sống lai căng, thực dụng...</li> <li>- Ví dụ: Thanh niên thực hiện tốt Luật Bảo vệ môi trường năm 2005, Luật giao thông đường bộ (NXB Chính trị quốc gia Hà Nội, 2007)...</li> <li>- Ví dụ, tham gia các phong trào thanh niên tình nguyện như: thu gom rác thải ở khu phố, vớt lục bình khai thông kênh rạch, cùng bà con địa phương làm đường.</li> <li>- Ví dụ: Khai thác rừng trái phép, săn bắn thú quý hiếm, sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, tham nhũng, lãng phí của công...</li> <li>- Hãy xem các tranh ảnh: quân ta siết chặt vòng vây quanh Sài Gòn, giải phóng Buôn Ma Thuột và cho biết tại những thời điểm ấy, quân dân ta đang thực hiện trách nhiệm gì đối với Tổ quốc?</li> </ul> <p>-GV: Vậy là thanh niên học sinh phải có trách nhiệm gì trong xây dựng quê hương đất nước ?</p> <p><b>*Hoạt động 2: Sử dụng phương pháp đàm thoại, nêu vấn đề, giảng giải để tìm hiểu trách nhiệm bảo vệ tổ quốc của công dân.</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được trách nhiệm bảo vệ tổ quốc của công dân.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chăm chỉ, sáng tạo trong học tập và lao động.</li> <li>+ Tích cực rèn luyện đạo đức tác phong và lối sống</li> <li>+ Quan tâm đến đời sống chính trị xã hội ở địa phương và của đất nước</li> <li>+ Tích cực xây dựng quê hương đất nước</li> <li>+ Đấu tranh, phê phán với những việc làm sai trái.</li> </ul> <p><b>3. Trách nhiệm bảo vệ tổ quốc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo vệ tổ quốc là quyền, nghĩa vụ</li> </ul> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Rèn luyện năng lực nhận thức, liên hệ thực tiễn.</p> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <p><b>* Bước 1:</b> GV gọi HS đọc nội dung phần 3.</p> <p><b>* Bước 2:</b> GV tổ chức cho HS đàm thoại theo các câu hỏi sau:</p> <p>- GV: Em hãy cho biết hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam hiện nay là gì? Tại sao hai nhiệm vụ này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau?</p> <p>- Theo em, trong điều kiện thời hòa bình hiện nay, có cần phải thực hiện đồng thời cả hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hay không? Hay chỉ cần thực hiện một nhiệm vụ là xây dựng Tổ quốc? Vì sao?</p> <p>- Phải thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng là để cho đất nước phồn vinh, thịnh vượng, bảo vệ là để giữ vững thành quả đạt được tránh nguy cơ ngoại xâm mất nước.</p> <p>- Thông tin cho học sinh nắm sơ lược về chiến lược, âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, cần phải cảnh giác với âm mưu, thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc, nhất là đế quốc Mỹ. Có thể cho học sinh xem video minh họa về vụ bạo loạn chính trị ở Tây Nguyên ngày 2 - 2 - 2001 và 11 - 4 - 2004 dưới sự “giật dây”, xúi giục của đế quốc Mỹ. Thông tin về nguy cơ chiến tranh và chiến tranh hạt nhân vẫn còn tiềm ẩn, cần phải đề phòng.</p> | <p>thiên liêng, cao quý của công dân.<br/>(điều 77 - HP 92)</p> <p><b>- Trách nhiệm của thanh niên, học sinh.</b></p> <p>- Trung thành với Tổ quốc, với chế độ xã hội chủ nghĩa.</p> <p>- Tích cực học tập, rèn luyện thân thể.</p> <p>- Tham gia đăng ký nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi; sẵn sàng lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.</p> <p>- Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ an ninh, quốc phòng ở địa phương.</p> <p>- Vận động mọi người thực hiện tốt nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.</p> <p><b>=&gt; Hai nhiệm vụ</b> chiến lược của cách mạng Việt Nam hiện nay là xây dựng và bảo vệ tổ quốc</p> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Nội dung |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là những công dân trẻ tuổi của đất nước, chúng ta cần phải làm gì để góp phần bảo vệ Tổ quốc?</li> <li>- Nhận xét, chốt lại.</li> <li>- Thanh niên học sinh phải tích cực rèn luyện thân thể theo gương của Bác Hồ vĩ đại (cho học sinh xem hình ảnh của Bác Hồ đang tập thể dục để động viên các em).</li> <li>- Cho học sinh xem tranh minh họa về việc thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc để giáo dục ý thức nghĩa vụ cho các em sau này.</li> <li>- Ví dụ: Tham gia vào tổ nhân dân (thanh niên) tự quản, thanh niên dân phòng ở địa phương, xóm ấp, khu phố.</li> <li>- Cho học sinh xem cảnh quân đội nhân dân Việt Nam tuần tra bảo vệ biên giới.</li> <li>- Ví dụ: Vận động thanh niên thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2005), cảnh giác, góp phần trấn áp các tội phạm; cảnh giác và góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động luyện tập:</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập để HS củng cố những kiến thức đã học về trách nhiệm bảo vệ tổ quốc và trách nhiệm xây dựng đất nước của công dân.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực phê phán năng lực giải quyết vấn đề cho HS.</li> </ul> |          |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Nội dung |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <p><i>* Cách tiến hành:</i> GV hướng dẫn HS xử lý tình huống:</p> <p>Giáo viên cho học sinh thảo luận tình huống sau:</p> <p>- GV: Nếu sau này em trúng tuyển nghĩa vụ quân sự, có giấy gọi nhập ngũ. Nhưng cha mẹ của em không muốn cho em đi bộ đội nên bàn nhau tìm cách xin cho em ở lại. Nếu biết được ý định của cha mẹ, em có tán thành với ý định ấy hay không? Vì sao? Nếu không tán thành thì em sẽ thuyết phục cha mẹ như thế nào để cha mẹ đồng ý cho em đi bộ đội?</p> <p>- HS: Vận dụng những kiến thức đã học và khả năng nhận thức của bản thân để trả lời, giải quyết tình huống trên.</p> |          |

#### 4. Hoạt động vận dụng:

*\* Mục tiêu:*

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống/bối cảnh mới - nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực quản lý và phát triển bản thân.

*\* Cách tiến hành:*

1/ GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

- Để phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc, mỗi học sinh cần phải làm gì?
- Nêu những việc đã làm cụ thể của biểu hiện lòng yêu nước.
- Cách khắc phục những hành vi, việc làm chưa tốt.

b. Nhận diện xung quanh:

Hãy nêu nhận xét của em về việc thực hiện lòng yêu nước của các bạn trong lớp và một số người khác mà em biết.

c. GV định hướng HS

- HS phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc.

**5. Hoạt động mở rộng:**

- GV cung cấp địa chỉ, hướng dẫn HS tìm hiểu những tấm gương yêu nước trong đời sống, trên mạng, trên báo....

- GV cho HS sưu tầm những tấm gương yêu nước cả trong thời chiến và thời bình.

Ngày soạn:.....

Ngày dạy: .....

Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8

Tiết 30

## **Bài 15: CÔNG DÂN VỚI**

### **MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẤP THIẾT CỦA NHÂN LOẠI (Tiết 1)**

#### **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

##### **1. Về kiến thức.**

Biết được một số vấn đề cấp thiết của nhân loại hiện nay. Hiểu được trách nhiệm của công dân

##### **2. Về kĩ năng.**

Tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng của bản thân để góp phần giải quyết một số vấn đề cấp thiết của nhân loại hiện nay.

##### **3. Về thái độ.**

Tích cực ủng hộ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, ủng hộ những hoạt động góp phần giải quyết một số vấn đề cấp thiết của nhân loại.

#### **II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH:**

- Năng lực tự học.
- Năng lực giải quyết vấn đề.
- Năng lực tư duy phê phán.
- Năng lực tìm kiếm và xử lí thông tin.

#### **III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG**

- Thảo luận nhóm, thảo luận lớp
- Nêu vấn đề
- Xử lý tình huống
- Đọc hợp tác

#### **IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- SGK, SGV môn GDCD lớp 10
- Ca dao, tục ngữ, thơ văn liên quan đến lòng yêu nước.

#### **V. Tổ chức dạy học**

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tìm hiểu xem các em đã biết gì về những vấn đề cấp bách của nhân loại ngày nay.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy cho HS</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chiếu cho học sinh xem một số hình ảnh về ảnh hưởng của việc ô nhiễm môi trường, bùng nổ dân số, dịch bệnh hiểm nghèo, khủng bố, bạo loạn...</li> <li>-GV đặt câu hỏi và dẫn dắt vào bài: Các em hãy cho biết nhân loại ngày nay đang phải đối mặt với những vấn đề cấp thiết nào?</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>Hoạt động 1:</b> Sử dụng phương pháp vấn đáp, nêu vấn đề, giảng giải, gợi mở để tìm hiểu về vấn đề ô nhiễm môi trường và trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ môi trường.</p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được vấn đề ô nhiễm môi trường và trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ môi trường.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, liên hệ thực tiễn.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <p>GV gọi HS đọc nội dung phần a.</p> <p><b>*Bước 3:</b> GV tổ chức cho HS đàm thoại theo các câu hỏi sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV: Theo em môi trường bao gồm những yếu tố nào ?</li> <li>-GV:Theo em tài nguyên được chia ra làm mấy loại ?</li> </ul> <p>+ Tài nguyên không thể tái tạo được</p> | <p><b>1. Ô nhiễm môi trường và trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ môi trường.</b></p> <p><b>a. Ô nhiễm môi trường.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Môi trường bao gồm các:</b> YT tự nhiên và yếu tố vật chất nhân tạo quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người như: đất, nước, khí quyển, tài nguyên các loại trong lòng đất, dưới biển trên rừng...có ảnh hưởng tới đời sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên.</li> <li>- <b>Thực trạng về môi trường</b></li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ô nhiễm đất, nước, không khí</li> <li>+ Tài nguyên rừng, biển, khoáng sản, các loài động, thực vật bị cạn kiệt do khai thác bừa bãi.</li> <li>+ Sự cố môi trường: Bão, lũ lụt, hạn hán...ngày càng tăng</li> <li>- Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc và của mọi người.</li> </ul> <p><b>b. Trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ môi trường.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Khái niệm BVMT :</b> SGK</li> </ul> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Nội dung                  |                           |      |     |      |     |      |     |      |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|------|-----|------|-----|------|-----|------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>+ Tài nguyên có thể tái tạo được</p> <p>+ Tài nguyên vô tận</p> <p>-GV: Em có nhận xét và đánh giá gì về thực trạng môi trường hiện nay ?</p> <p>-HSTL</p> <p>-GVKL</p> <p><b>*Hoạt động 2:</b> Sử dụng phương pháp vấn đáp, nêu vấn đề, giảng giải, gợi mở tìm hiểu về bùng nổ dân số, hậu quả của sự bùng nổ dân số và trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số.</p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <p>- Hiểu được vấn đề bùng nổ dân số và trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số.</p> <p>- Rèn luyện năng lực nhận thức, liên hệ thực tiễn.</p> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <p>- GV cho HS xem biểu bảng, biểu đồ thống kê tình hình gia tăng dân số thế giới và Việt Nam qua các năm:</p> <p style="text-align: center;"><b>DÂN SỐ THẾ GIỚI<br/>QUA CÁC NĂM</b></p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Năm</th><th>Đơn vị tính<br/>(tỷ người)</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1950</td><td>2,5</td></tr> <tr> <td>1980</td><td>4,4</td></tr> <tr> <td>1987</td><td>5,0</td></tr> <tr> <td>1999</td><td>6,0</td></tr> </tbody> </table> | Năm                       | Đơn vị tính<br>(tỷ người) | 1950 | 2,5 | 1980 | 4,4 | 1987 | 5,0 | 1999 | 6,0 | <p><b>- Trách nhiệm của học sinh:</b></p> <p>+ Giữ gìn vệ sinh chung</p> <p>+ Bảo vệ và sử dụng tiết kiệm tài nguyên</p> <p>+ Tham gia bảo vệ môi trường ở lớp, trường, nơi ở...</p> <p>+ Phê phán hành vi làm ảnh hưởng đến môi trường.</p> <p><b>2. Bùng nổ về dân số và trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế bùng nổ dân số.</b></p> <p><b>a. Sự bùng nổ dân số.</b></p> <p><b>* Bùng nổ dân số :</b> là sự gia tăng dân số quá nhanh trong một thời gian ngắn, gây ảnh hưởng tiêu cực đến mọi mặt của đời sống xã hội.</p> <p><b>* Hậu quả bùng nổ dân số :</b></p> |
| Năm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Đơn vị tính<br>(tỷ người) |                           |      |     |      |     |      |     |      |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 1950                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 2,5                       |                           |      |     |      |     |      |     |      |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 1980                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4,4                       |                           |      |     |      |     |      |     |      |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 1987                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 5,0                       |                           |      |     |      |     |      |     |      |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 1999                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 6,0                       |                           |      |     |      |     |      |     |      |     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                    | Nội dung |                                    |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------|------------------------------------|-----|------------------------------------|------|------|-------------|------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|----------|--------------|--|
| <table><tr><td></td><td></td></tr><tr><td>2006</td><td>6,6</td></tr><tr><td>2008</td><td>6,7</td></tr><tr><td>2012</td><td>Dự báo: 7,0</td></tr><tr><td>2050</td><td>Dự báo: 9,2</td></tr></table>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                    |          | 2006                               | 6,6 | 2008                               | 6,7  | 2012 | Dự báo: 7,0 | 2050 | Dự báo: 9,2 | <p>+ Làm mất cân bằng tự nhiên và xã hội.</p> <p>+ Cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, thiếu lương thực, thực phẩm, đói nghèo, suy thoái nòi giống.</p> <p>+ Ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống, đến kinh tế, văn hóa, giáo dục, nảy sinh nhiều vấn đề nan giải cho trật tự an toàn xã hội.</p> |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                    |          |                                    |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 2006                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 6,6                                |          |                                    |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 2008                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 6,7                                |          |                                    |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 2012                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Dự báo: 7,0                        |          |                                    |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 2050                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Dự báo: 9,2                        |          |                                    |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| <p>* Cứ 1 giây, có 3 trẻ em ra đời; 1 ngày, có ¼ triệu người; một năm, có từ 90 đến 100 triệu người ra đời, thời gian cần thiết để dân số thế giới tăng thêm 1 tỷ người và tăng lên gấp đôi ngày càng rút ngắn. Hiện nay, Mỹ đứng thứ ba với 304 triệu người, sau Trung Quốc và Ấn Độ.</p> <p style="text-align: center;"><b>DÂN SỐ VIỆT NAM<br/>QUA CÁC NĂM</b></p> <table><tr><th>Năm</th><th>Đơn vị<br/>tính<br/>(triệu<br/>người)</th><th>Năm</th><th>Đơn vị<br/>tính<br/>(triệu<br/>người)</th></tr><tr><td>1900</td><td>13,0</td><td>1980</td><td>53,8</td></tr><tr><td>1920</td><td>15,3</td><td>1990</td><td>66,1</td></tr><tr><td>1930</td><td>17,2</td><td>1993</td><td>71,0</td></tr><tr><td>1940</td><td>21,0</td><td>1999</td><td>76,3</td></tr><tr><td>1950</td><td>23,4</td><td>2006</td><td>84,0</td></tr><tr><td>1960</td><td>30,2</td><td>2007</td><td>85,0</td></tr><tr><td>1970</td><td>41,5</td><td>1/4/2008</td><td>Khoảng<br/>87</td></tr></table> <p>*Theo FAO: nếu dân số tăng 1% thì lương thực phải tăng 2.5%. Việt Nam phấn đấu đến năm</p> |                                    | Năm      | Đơn vị<br>tính<br>(triệu<br>người) | Năm | Đơn vị<br>tính<br>(triệu<br>người) | 1900 | 13,0 | 1980        | 53,8 | 1920        | 15,3                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 1990 | 66,1 | 1930 | 17,2 | 1993 | 71,0 | 1940 | 21,0 | 1999 | 76,3 | 1950 | 23,4 | 2006 | 84,0 | 1960 | 30,2 | 2007 | 85,0 | 1970 | 41,5 | 1/4/2008 | Khoảng<br>87 |  |
| Năm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Đơn vị<br>tính<br>(triệu<br>người) | Năm      | Đơn vị<br>tính<br>(triệu<br>người) |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 1900                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 13,0                               | 1980     | 53,8                               |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 1920                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 15,3                               | 1990     | 66,1                               |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 1930                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 17,2                               | 1993     | 71,0                               |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 1940                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 21,0                               | 1999     | 76,3                               |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 1950                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 23,4                               | 2006     | 84,0                               |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 1960                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 30,2                               | 2007     | 85,0                               |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |
| 1970                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 41,5                               | 1/4/2008 | Khoảng<br>87                       |     |                                    |      |      |             |      |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |          |              |  |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nội dung |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <p>2010: tốc độ tăng dân số khoảng 1,14% (VK - Đại hội X, tr.189).</p> <p><b>*Bước 2: Từ thông tin đó, GV đặt câu hỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo em, bùng nổ dân số sẽ dẫn đến những hậu quả gì?</li> <li>- Mỗi công dân cần phải làm gì để khắc phục sự bùng nổ dân số?</li> <li>- Ở huyện Mộc Châu, Sơn La năm 2007, có 28% trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi. Người dân hiểu biết pháp luật còn kém, vẫn còn tình trạng tảo hôn và bất bình đẳng giới, trình độ học vấn của người dân dừng lại ở lớp 1, 2 vẫn còn.</li> </ul> <p>→ Đời sống vật chất và tinh thần thấp kém, tạo sức ép cho phát triển kinh tế.</p> <p><b>3. Hoạt động luyện tập:</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện tập để HS củng cố những kiến thức đã học về bùng nổ dân số và trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số.</li> <li>- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực phê phán năng lực giải quyết vấn đề cho HS.</li> </ul> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <p>-Hs tìm hiểu về môi trường ở địa phương và liên hệ trách nhiệm.</p> |          |

#### 4. Hoạt động vận dụng:

*\* Mục tiêu:*

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống/bối cảnh mới - nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực quản lý và phát triển bản thân.

\* *Cách tiến hành:*

1/ GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

- Đề bảo vệ môi trường, hạn chế sự bùng nổ dân số mỗi học sinh cần phải làm gì?
- Nêu những việc đã làm cụ thể về việc bảo vệ môi trường.
- Cách khắc phục những hành vi, việc làm chưa tốt.

b. Nhận diện xung quanh:

Hãy nêu nhận xét của em về việc bảo vệ môi trường của các bạn trong lớp và một số người khác mà em biết.

c. GV định hướng HS

- HS có những việc làm cụ thể trong việc bảo vệ môi trường.

## 5. Hoạt động mở rộng:

- GV cung cấp địa chỉ, hướng dẫn HS tìm hiểu những tấm gương yêu nước trong đời sống, trên mạng, trên báo....
- GV cho HS sưu tầm những tấm gương yêu nước cả trong thời chiến và thời bình.

Ngày soạn:.....

Ngày dạy: .....

Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8

Tiết 30

## **Bài 15: CÔNG DÂN VỚI**

### **MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẤP THIẾT CỦA NHÂN LOẠI (Tiết 1)**

## **I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

### **1. Về kiến thức.**

. Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số và dịch bệnh hiểm nghèo.

## 2. Về kĩ năng.

Tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng của bản thân để góp phần giải quyết một số vấn đề cấp thiết của nhân loại hiện nay.

## 3. Về thái độ.

Tích cực ủng hộ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, ủng hộ những hoạt động góp phần giải quyết một số vấn đề cấp thiết của nhân loại.

## II. CÁC NĂNG LỰC HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN Ở HỌC SINH:

- Năng lực tự học.
- Năng lực giải quyết vấn đề.
- Năng lực tư duy phê phán.
- Năng lực tìm kiếm và xử lí thông tin.

## III. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC CÓ THỂ SỬ DỤNG

- Thảo luận nhóm, thảo luận lớp
- Nêu vấn đề
- Xử lý tình huống
- Đọc hợp tác

## IV. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

- SGK, SGV môn GD CD lớp 10
- Ca dao, tục ngữ, thơ văn liên quan đến lòng yêu nước.

## V. Tổ chức dạy học

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Nội dung                                                                                   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Khởi động</b><br><b>* Mục tiêu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tìm hiểu xem các em đã biết gì về những vấn đề cấp bách của nhân loại ngày nay, cụ thể về vấn đề dịch bệnh hiểm nghèo.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, năng lực tư duy cho HS</li> </ul> <b>* Cách tiến hành:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho học sinh xem một số hình ảnh về dịch bệnh hiểm nghèo mà nhân loại đang phải hứng chịu.</li> <li>- GV đặt câu hỏi và dẫn dắt vào bài: Các em hãy</li> </ul> | <b>2. Bùng nổ về dân số và trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế bùng nổ dân số.</b> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>cho biết nhân loại ngày nay đang phải đối mặt với những căn bệnh hiểm nghèo nào?</p> <p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức</b></p> <p><b>Hoạt động 1:</b> Sử dụng phương pháp đàm thoại để tìm hiểu trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số.</p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số.</li> <li>- Rèn luyện năng lực nhận thức, liên hệ thực tiễn.</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV gọi HS đọc nội dung phần b.</li> <li>-GV tổ chức cho HS đàm thoại theo các câu hỏi sau:</li> <li>-GV: Theo em, mỗi công dân có trách nhiệm gì để hạn chế sự bùng nổ dân số? Liên hệ ở địa phương em.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2:</b> Sử dụng phương pháp vấn đáp, nêu vấn đề, giảng giải tìm hiểu những dịch bệnh hiểm nghèo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV đặt câu hỏi</li> <li>- Theo em, nước ta và các nước trên thế giới đã và đang phải đối mặt với các dịch bệnh hiểm nghèo nào?</li> <li>- Giáo viên đưa ra các số liệu sau : Theo ước tính của WHO đã có gần 40 triệu người trên toàn cầu nhiễm HIV trong đó 90% tập trung ở các nước đang phát triển, ở nước ta tính đến ngày 31/12/2005 đã có 104.111 người nhiễm HIV, 17.289 người bị AIDS, 10.071 đã tử vong.</li> </ul> | <p><b>b. Trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiêm chỉnh chấp hành luật Hôn nhân và gia đình, Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.</li> <li>- Tuyên truyền và vận động mọi người thực hiện luật Hôn nhân và gia đình, Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.</li> </ul> <p><b>3. Những dịch bệnh hiểm nghèo và trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa, đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo.</b></p> <p><b>a. Những dịch bệnh hiểm nghèo.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lao; Sốt rét; dịch tả; cúm gia cầm; sốt rét; HIV, AIDS</li> <li>- Chúng ta phải : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hợp tác, đầu tư trí tuệ, sức lực ngăn chặn, đẩy lùi những bệnh hiểm nghèo</li> <li>+ Phòng chống bệnh hiểm nghèo là nghĩa vụ trách nhiệm của mọi người bệnh hiểm nghèo.</li> </ul> </li> </ul> |

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>- Hậu quả của những dịch bệnh hiểm nghèo là gì?</p> <p>- Vậy, mỗi công dân cần phải làm gì để thể hiện nghĩa vụ, lương tâm, trách nhiệm đạo đức của mình trong việc tham gia phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo?</p> <p>- Cho học sinh xem video tuyên truyền phòng tránh HIV/AIDS.</p> <p><b>*Bước 1:</b> GV gọi HS đọc nội dung phần b.</p> <p><b>*Bước 2:</b> GV tổ chức cho HS đàm thoại theo các câu hỏi sau:</p> <p>-GV: Vậy chúng ta phải làm có trách nhiệm gì để phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo ?</p> <p>-GVKL: Các bệnh hiểm nghèo đang uy hiếp cuộc sống của toàn nhân loại. Vì vậy các quốc gia, cộng đồng quốc tế và cả loài người cần phải hợp tác, đầu tư trí tuệ, sức lực và của cải để ngăn chặn, đẩy lùi các bệnh hiểm nghèo.</p> <p><b>3. Hoạt động luyện tập:</b></p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <p>- Luyện tập để HS củng cố những kiến thức đã học về bùng nổ dân số và trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số.</p> <p>- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực phê phán năng lực giải quyết vấn đề cho HS.</p> <p><i>* Cách tiến hành:</i></p> <p>-Hs tìm hiểu về môi trường ở địa phương và liên hệ trách nhiệm.</p> | <p><b>b. Trách nhiệm công dân trong việc tham gia phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo.</b></p> <p>- Rèn luyện sức khỏe; ăn uống điều độ; bảo vệ, giữ gìn sức khỏe</p> <p>- Sống lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội</p> <p>- Tích cực tham gia công tác tuyên truyền tránh các bệnh hiểm nghèo.</p> |

**4. Hoạt động vận dụng:***\* Mục tiêu:*

- Tạo cơ hội cho HS vận dụng kiến thức và kỹ năng có được vào các tình huống/bối cảnh mới - nhất là vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực quản lý và phát triển bản thân.

*\* Cách tiến hành:*

1/ GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ:

- Để hạn chế sự bùng nổ dân số mỗi học sinh cần phải làm gì?
- Nêu những việc đã làm cụ thể về phòng, chống bệnh hiểm nghèo.
- Cách khắc phục những hành vi, việc làm chưa tốt.

b. Nhận diện xung quanh:

Hãy nêu nhận xét của em về việc phòng, chống bệnh hiểm nghèo của các bạn trong lớp và một số người khác mà em biết.

c. GV định hướng HS

- HS có những việc làm cụ thể trong việc phòng, chống bệnh hiểm nghèo.

**5. Hoạt động mở rộng:**

- GV cung cấp địa chỉ, hướng dẫn HS tìm hiểu về dịch bệnh hiểm nghèo và cách phòng, chống.

Ngày soạn:.....

Ngày dạy: .....

Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8

Tiết 32

## **Bài 16: TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

### **A. MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT:**

#### **1. Về kiến thức.**

- Hiểu được thế nào là tự hoàn thiện bản thân.
- Hiểu được sự cần thiết phải tự hoàn thiện bản thân theo các giá trị đạo đức tiến bộ.

#### **2. Về kĩ năng.**

Biết đặt mục tiêu phấn đấu, rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân theo các giá trị đạo đức xã hội và có quyết tâm vượt khó khăn để thực hiện mục tiêu đã đặt ra.

#### **3. Về thái độ.**

- Coi trọng việc tu dưỡng và tự hoàn thiện bản thân.
- Tự trọng, tự tin vào khả năng phát triển của bản thân, đồng thời biết tôn trọng, thừa nhận và học hỏi điểm tốt của người khác.

### **B. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH:**

#### 1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Tài liệu: SGK, SGV, Chuẩn kiến thức kĩ năng, câu hỏi tình huống GD&CD 10
- Những ví dụ thực tế liên quan đến nội dung bài học.

#### 2. Chuẩn bị của học sinh:

- Sách giáo khoa môn GD&CD
- Bài tập thực hành môn GD&CD

### **C. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP:(5phút)**

#### 1. Ổn định tổ chức.

#### 2. Kiểm tra bài cũ:

- GV: Em hãy kể tên những bệnh hiểm nghèo? Trách nhiệm công dân trong việc tham gia phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo.

#### 3. Tiến trình bài học:

Người xưa có câu: “*Nhân vô thập toàn*”, có nghĩa là trên đời này không có ai là hoàn thiện, hoàn mỹ, cũng như ngọc quý còn có tí vết. Vì vậy, muốn cho bản thân mình ngày càng trở nên tốt hơn, hoàn thiện hơn, đáp ứng được những đòi hỏi của xã hội, chúng ta cần phải cố gắng nỗ lực tự hoàn thiện bản thân hằng ngày. Vậy, thế nào là tự hoàn thiện bản thân? Vì sao phải tự hoàn thiện bản thân? Tự hoàn thiện bản thân như thế nào? Để trả lời những câu hỏi đó, chúng ta cùng tìm hiểu bài 16: *Tự hoàn thiện bản thân* (1 tiết).

**\*Hoạt động 1: Thế nào là tự nhận thức về bản thân.**

**-Phương pháp:** Vấn đáp, nêu vấn đề, giảng giải, gợi mở

**-Hình thức tổ chức dạy học:** Học theo lớp, học cá nhân.

**-Thời gian để thực hiện hoạt động:** 20 phút

| Hoạt động của GV và HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>*Bước 1:</b> Giáo viên dẫn lời.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Để hoàn thiện bản thân, trước hết, chúng ta cần phải biết mình còn có những hạn chế, khuyết điểm nào cần khắc phục, sửa chữa. Muốn vậy, chúng ta phải bắt đầu bằng việc tự nhận thức về mình.</li> <li>- Người mà em yêu quý nhất?</li> <li>- Điều quan trọng nhất mà em mong ước sẽ đạt được trong cuộc đời?</li> <li>- Một tiêu chuẩn đạo đức mà em luôn giữ cho mình không bao giờ vi phạm?</li> <li>- Em hãy kể một vài sở thích của em?</li> <li>- Môn học mà em ưa thích nhất?</li> <li>- Một năng khiếu, sở trường của em?</li> <li>- Những điểm em thấy tự hào, hài lòng về mình?</li> </ul> | <p><b>1. Thế nào là tự nhận thức về bản thân.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Khái niệm:</b> Tự nhận thức bản thân là biết nhìn nhận, đánh giá về khả năng, hành vi, việc làm, điểm mạnh, yếu ... của bản thân.</li> <li>- Có những người thường đánh giá quá cao về mình, có những người lại mặc cảm, tự ti về khả năng của mình.</li> <li>- Để nhận thức tốt về bản thân thì mỗi người cần phát huy những điểm mạnh và khắc phục những điểm yếu.</li> </ul> |

- Những điểm em thấy mình còn hạn chế, cần phải cố gắng hơn?

-GVKL: Mỗi người đều có bản sắc riêng, với những tiềm năng, tình cảm, ước mơ, lý tưởng, sở thích, thói quen, năng khiếu, sở trường, điểm mạnh, điểm yếu, cá tính riêng, không ai giống nhau hoàn toàn ; có những điểm đáng tự hào, hài lòng về mình và có những điểm còn hạn chế, cần cố gắng rèn luyện thêm.

**\*Bước 2:**

Giáo viên cho học cả lớp thảo luận các câu hỏi sau.

- Thế nào là tự nhận thức về bản thân?
- Theo em, tự nhận thức về bản thân một cách đúng đắn và đầy đủ thì có dễ dàng hay không? Vì sao? Có phải bao giờ bản thân mình cũng hiểu hết và hiểu đúng về mình hay không?
- Cho học sinh xem tình huống:

Phương được các bạn bầu là lớp trưởng của lớp 10B2. Phương có năng lực, rất tích cực và hăng hái quán xuyến các công việc của lớp. Song cậu cũng trở nên tự cao tự đại, thường tỏ ra coi thường, đôi khi còn nặng lời với các bạn trong lớp. Vì vậy, từ chỗ quý mến Phương, mọi người đã dần dần xa lánh cậu...

- Từ tình huống trên, em rút ra được bài

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <p>học gì?</p> <p>- Việc nhận thức đúng về bản thân có ý nghĩa, tác dụng như thế nào đối với cuộc sống của mỗi người?</p> <p>- Nhận xét, chốt lại: tự nhận thức về bản thân là một kỹ năng sống rất cơ bản, cần thiết của con người. Có hiểu đúng về mình, con người mới có thể có những quyết định, những sự lựa chọn đúng đắn, phù hợp với khả năng của mình ; mới giao tiếp, ứng xử phù hợp với người khác, tránh tự cao và tự ti về bản thân. Ví dụ : có tự nhận thức đúng về sở thích, năng lực... của bản thân thì mới có thể lựa chọn nghề đúng đắn, phù hợp...</p> <p>- Lưu ý: “Trong thiên hạ không có người bất tài, chỉ có những người không tìm ra đúng sở trường của mình”, không có ai chỉ toàn nhược điểm, cũng không ai chỉ toàn ưu điểm. Điều quan trọng là cần phát huy điểm mạnh ; khắc phục hạn chế, <i>điểm yếu</i> để ngày càng tiến bộ hơn.</p> |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

**\*Hoạt động 2: Thế nào là tự hoàn thiện bản thân.**

**-Phương pháp:** Vấn đáp, nêu vấn đề, giảng giải, gợi mở

**-Hình thức tổ chức dạy học:** Học theo lớp, học cá nhân.

**-Thời gian để thực hiện hoạt động:** 15 phút

| <b><u>Hoạt động của GV và HS</u></b>              | <b><u>Nội dung</u></b>          |
|---------------------------------------------------|---------------------------------|
| <b><u>Bước 1:</u></b> GV gọi 1 HS đọc ví dụ trong | <b>2.Tự hoàn thiện bản thân</b> |

|                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| SGK trang 115.<br><b>*Bước 2:</b> Đưa ra câu hỏi HS thảo luận<br>-Em có suy nghĩ gì về 2 ví dụ trên?<br>-Vậy theo em tự hoàn thiện bản thân là gì?<br>-Em hãy kể những tấm gương về tự hoàn thiện bản thân. | <b>a.</b> Thế nào là tự hoàn thiện bản thân<br><br>-Là vượt lên mọi khó khăn, trở ngại, không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện.<br>-Khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm, học hỏi những điểm hay, điểm tốt của người khác. Phát huy những ưu điểm của mình để ngày một tiến bộ. |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

#### 4. Tổng kết và hướng dẫn học tập(5 phút)

##### 4.1. Tổng kết

Giáo viên nhắc lại kiến thức trọng tâm của bài học.

##### 4.2. Hướng dẫn học tập

Về nhà các em học bài cũ trả lời các câu hỏi cuối bài học và chuẩn bị trước tiết 2- bài 16.

**\*Bổ sung, rút kinh nghiệm:** Không bổ sung

Ngày soạn:.....

Ngày dạy: .....

**Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8**

**Tiết 33**

### **Bài 16: TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

## C. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP (5 phút)

1. Ổn định tổ chức.

2. Kiểm tra bài cũ:

-GV: Thế nào là tự hoàn thiện bản thân? Cho ví dụ?

3. Tiến trình bài học:

### \*Hoạt động 1: Vì sao phải tự hoàn thiện bản thân?

-**Phương pháp**: Vấn đáp, nêu vấn đề, giảng giải, gợi mở

-**Hình thức tổ chức dạy học**: Học theo lớp, học cá nhân.

-**Thời gian để thực hiện hoạt động**: 17 phút

| <u>Hoạt động của GV và HS</u>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <u>Nội dung</u>                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>*<b>Bước 1</b>: GV gọi 1 HS đọc nội dung phần b</p> <p>*<b>Bước 2</b>: GV đặt câu hỏi</p> <p>-GV: Vì sao phải tự hoàn thiện bản thân?</p> <p>-GV giải thích : Xã hội hiện đại yêu cầu người lao động: không những phải là một chuyên gia giỏi về kỹ thuật, mà còn là một nhà quản lý tài ba, phải phát huy được mọi khả năng tiềm tàng của bản thân.</p> | <p><b>b. Vì sao phải tự hoàn thiện bản thân?</b></p> <p>- Xã hội ngày càng phát triển =&gt; là tất yếu để đáp ứng đòi hỏi xã hội.</p> <p>- Tự hoàn thiện bản thân là phẩm chất quan trọng của thanh thiếu niên, giúp cho cá nhân, gia đình và cộng đồng ngày càng tiến bộ hơn.</p> |

### \*Hoạt động 2: Tự hoàn thiện bản thân như thế nào?

-**Phương pháp**: Vấn đáp, nêu vấn đề, giảng giải, gợi mở

-**Hình thức tổ chức dạy học**: Học theo lớp, học cá nhân.

-**Thời gian để thực hiện hoạt động**: 18 phút

| <u>Hoạt động của GV và HS</u>                                                                  | <u>Nội dung</u>                                                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>*<b>Bước 1</b>: Giáo viên yêu cầu học sinh liệt kê những yêu cầu đạo đức của xã hội đối</p> | <p><b>3. Tự hoàn thiện bản thân như thế nào?</b></p> <p><b>a. Yêu cầu chung.</b></p> |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>với công dân trong giai đoạn hiện nay như: lương tâm, danh dự, trách nhiệm, yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung, khiêm tốn, trung thực, giản dị, hòa nhập, hợp tác...</p> <p><b>*Bước 2:</b> Sau đó giáo viên yêu cầu học sinh đối chiếu các yêu cầu đó với bản thân mình và tự đánh giá xem mình đã thực hiện tốt các yêu cầu nào, những yêu cầu nào mình còn cần phải cố gắng.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi người đều phải phấn đấu tu dưỡng đạo đức để tự hoàn thiện bản thân mình.</li> <li>- Biết nhận sự hỗ trợ, giúp đỡ bạn bè, gia đình, xã hội để hoàn thiện bản thân.</li> </ul> <p><b>b. Học sinh cần phải:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định rõ điều mình mong muốn</li> <li>- Lập kế hoạch thực hiện theo mốc thời gian cụ thể.</li> <li>- Xác định được những biện pháp cần làm</li> <li>- Xác định được những thuận lợi và khó khăn và cách vượt qua khó khăn</li> <li>- Xác định được những người sẽ giúp đỡ mình</li> <li>- Có quyết tâm thực hiện và biết tìm sự giúp đỡ của những người tin cậy.</li> <li>- Lấy ví dụ cụ thể:</li> </ul> |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

#### 4. Tổng kết và hướng dẫn học tập(5 phút)

##### 4.1.Tổng kết

Giáo viên nhắc lại kiến thức trọng tâm của bài học thông qua các câu hỏi trắc nghiệm.

Câu 1. Em đồng ý với ý kiến nào sau đây ?

- a. Có hiểu đúng về mình mới có quyết định đúng, lựa chọn đúng.
  - b. Tự đánh giá quá cao, hoặc quá thấp thì dễ mắc sai lầm.
  - c. Tự nhận thức bản thân là điều không dễ dàng
- HS: Đồng ý với cả 3 ý kiến trên.

Câu 2.: Theo em, biểu hiện nào sau đây là tự hoàn thiện bản thân?

- a. Vượt khó khăn, trở ngại, kiên trì, khổ luyện.
- b. Khắc phục khuyết điểm.
- c. Học hỏi điều tốt, rèn luyện trong lao động, học tập.
- HS: Tất cả các biểu hiện trên.

Câu 3. Em tán thành hay không tán thành các ý kiến sau? Vì sao?

- a. Chỉ những người “có vấn đề” về đạo đức mới cần tự hoàn thiện về bản thân.
- b. Tự hoàn thiện bản thân là việc làm cần thiết nhưng không dễ dàng.
- c. Tự hoàn thiện bản thân không phải là làm mất đi bản sắc riêng của mình.
- d. Để tự hoàn thiện bản thân, điều quan trọng nhất là phải có sự hỗ trợ, giúp đỡ của những người xung quanh.

- HS : Tán thành ý kiến (b), (c). Không tán thành ý kiến (a) và (d) vì: ai cũng cần phải tự hoàn thiện bản thân, chứ không phải chỉ những người có vấn đề về đạo đức (a). Để tự hoàn thiện bản thân, điều quan trọng nhất là sự nỗ lực, quyết tâm của bản thân mình. Sự hỗ trợ, giúp đỡ của những người xung quanh là một yếu tố cần thiết song không phải là quan trọng nhất (d).

-Câu 4. Những câu tục ngữ, thành ngữ nào sau đây nói lên sự tự nhận thức, tự hoàn thiện bản thân?

- a. Tiên trách kỷ, hậu trách nhân.
- b. Có công mài sắt, có ngày nên kim.
- c. Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng.
- d. Éch ngồi đáy giếng.
- e. Dốt đến đâu học lâu cũng biết.
- g. Mưu cao chẳng bằng chí dày.

- HS: Câu a, b, e, g (nói lên sự tự nhận thức, tự hoàn thiện bản thân).

#### **4.2.Hướng dẫn học tập**

Về nhà các em học bài cũ trả lời các câu hỏi cuối bài học và chuẩn bị trước tiết thực hành, ngoại khóa.

**\*Bổ sung, rút kinh nghiệm: Không bổ sung**

Ngày soạn:.....

Ngày dạy:.....

Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8

**Tiết 34**

## **THỰC HÀNH: NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ HỌC**

### **NGOẠI KHOÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ – XÃ HỘI ĐỊA PHƯƠNG**

**Chủ đề : Tìm hiểu tình hình an toàn giao thông ở Việt nam và ở địa phương**

#### **A.MỨC ĐỘ KIẾN THỨC**

##### **1. Về kiến thức**

- Giúp học sinh hiểu một số vấn đề cơ bản về tình hình an toàn giao thông, việc tuân thủ, chấp hành Luật giao thông ở Việt nam, nắm bắt được những số liệu cơ bản về hậu quả tai nạn giao thông đặc biệt ở lứa tuổi thanh thiếu niên.

##### **2. Về kĩ năng**

- Trên cơ sở những vấn đề nắm bắt được sẽ có nhận thức đúng đắn đối với việc chấp hành luật giao thông, có ý thức chấp hành Luật nghiêm túc.

##### **3. Về thái độ**

- Có ý thức tự giác trong việc thực hiện tốt Luật an toàn giao thông ở địa phương và trường học.
- Vận dụng được những kiến thức đã học trong đời sống hàng ngày của bản thân, góp phần tuyên truyền, phòng chống những hành vi vi phạm Luật ATGT

## **B. CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS**

### **1. Chuẩn bị của GV**

- Giáo án điện tử.

### **2. Chuẩn bị của HS:**

- Một số tài liệu về tình hình tai nạn giao thông ở nước ta và ở địa phương trong năm 2014.
- Hậu quả tai nạn giao thông

## **C. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP (3 PHÚT)**

### **1. Ổn định tổ chức lớp**

### **2. Kiểm tra bài cũ: Không**

### **3. Nội dung ngoại khoá: (40 PHÚT)**

- Cho hs xem đĩa về tình hình tai nạn giao thông ở Việt Nam, cung cấp một số số liệu liên quan.
- Yêu cầu học sinh rút ra nhận xét.
- Yêu cầu hs phát biểu về tình hình an toàn gt ở địa phương, trường học. HS tự liên hệ bản thân, trách nhiệm của mình cần phải làm gì để tham gia gt an toàn và phòng chống vi phạm Luật ATGT ở mọi nơi.

### **3. củng cố: Kết luận, rút ra bài học sau ngoại khoá.**

### **4. Dặn dò hs tự học ở nhà (2 PHÚT)**

Chuẩn bị từ bài 8- bài 15 để giờ sau ôn tập học kỳ.

Ngày soạn:.....

Ngày dạy: .....

Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8

**Tiết 35**

## **ÔN TẬP HỌC KÌ II**

### **I. MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT**

- Giúp học sinh hệ thống hoá lại kiến thức cơ bản trong chương trình học kỳ II.
- Học sinh nắm được kiến thức cơ bản.
- Vận dụng được kiến thức cơ bản vào thực tiễn.

## **II. CHUẨN BỊ GV VÀ HS**

### **1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo viên nêu đề cương ôn tập
- GV khắc sâu kiến thức cho học sinh.

### **2. Chuẩn bị của học sinh**

- HS làm đề cương ôn tập
- Học sinh nêu lên một số nội dung chưa rõ để cùng cả lớp trao đổi, giáo viên giải đáp những vấn đề học sinh thắc mắc.

## **III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**

### **1. Ôn định tổ chức.**

### **2. Kiểm tra bài cũ: Không**

### **3. Tiến trình bài học**

#### **\*Vấn đề 1: Quan niệm về đạo đức**

- Đạo đức là gì? Phân biệt sự khác nhau giữa đạo đức với pháp luật?
- Vai trò của đạo đức đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội.

#### **\*Vấn đề 2 : Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học.**

- Nhắc lại khái niệm các phạm trù cơ bản của đạo đức học: Nghĩa vụ, lương tâm, nhân phẩm, danh dự và hạnh phúc.

- Hãy phân biệt tự trọng với tự ái.

- Nhân phẩm và danh dự có vai trò như thế nào đối với đạo đức cá nhân?

#### **\*Vấn đề 3 : Công dân với tình yêu- Hôn nhân và gia đình**

- Tình yêu là gì? Tình yêu chân chính có biểu hiện như thế nào? Những điều cần tránh trong tình yêu.

- Gia đình là gì? Các chức năng cơ bản của gia đình?

- Hôn nhân là gì? Điểm khác biệt chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay khác với chế độ phong kiến.

#### **\*Vấn đề 4 : Công dân với cộng đồng.**

- Cộng đồng và vai trò của cộng đồng

- Trách nhiệm của công dân đối với cộng đồng

\* **Vấn đề 5:** Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

-Khái niệm lòng yêu nước và biểu hiện của lòng yêu nước

-Truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam

\***Vấn đề 6: Công dân với những vấn đề cấp thiết của nhân loại**

- Những vấn đề cấp thiết của nhân loại ngày nay là gì? Vì sao chúng ta cần quan tâm đến những vấn đề đó.

\***Vấn đề 7: Tự hoàn thiện bản thân**

-Thế nào là tự nhận thức bản thân

-Thế nào là tự hoàn thiện bản thân? Tự hoàn thiện bản thân như thế nào? Vì sao chúng ta phải tự hoàn thiện bản thân?

#### **4. Tổng kết và hướng dẫn học tập.**

##### **4.1. Tổng kết**

- Gv: Nhấn mạnh và khắc sâu một số nội dung cơ bản.

##### **4.2. Hướng dẫn học tập.**

- Hs: chuẩn bị bài ở nhà tốt để kiểm tra học kỳ đạt kết quả cao.

Ngày soạn:.....

Ngày dạy:.....

Lớp : 10C2, 10C4, 10C6, 10C8

### Tiết 36

## KIỂM TRA HỌC KÌ II

### I.MỤC TIÊU KIỂM TRA

- Đánh giá được chất lượng học tập bộ môn của học sinh và thái độ của học sinh đối với bộ môn.
- Đánh giá được kĩ năng, kĩ xảo làm bài của học sinh và kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tế địa phương.
- Từ đó giáo viên có cái nhìn tổng quát và điều chỉnh (nếu có) phương pháp và kĩ năng truyền thụ kiến thức cho học sinh.

### II. HÌNH THỨC KIỂM TRA:Tự luận.

### III. THIẾT LẬP MA TRẬN

| Cấp độ<br><br>Chủ đề                                 | Nhận biết                                                                       | Thông hiểu                                   | Vận dụng                                                      |            | Tổng       |
|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------|------------|
|                                                      |                                                                                 |                                              | Cấp độ thấp                                                   | Cấp độ cao |            |
| 1.Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. | Nêu được thế nào là lòng yêu nước, biểu hiện cụ thể của lòng yêu nước Việt Nam. | Hiểu được ý nghĩa, biểu hiện của nhân nghĩa. | Liên hệ trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng Tổ quốc. |            |            |
| <b>Số câu</b>                                        | <b>1/3</b>                                                                      | <b>1/3</b>                                   | <b>1/3</b>                                                    |            | <b>1</b>   |
| <b>Số điểm</b>                                       | <b>0.5</b>                                                                      | <b>1.5</b>                                   | <b>1.0</b>                                                    |            | <b>3.0</b> |

| Tỉ lệ                                                | 5%                                                     | 15%                       | 10%                                                                                            |                                                                                                        | 30%        |
|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 2.Công dân với cộng đồng.                            | Nêu được khái niệm nhân nghĩa.                         | Biểu hiện của nhân nghĩa. | Liên hệ bản thân                                                                               |                                                                                                        |            |
| <b>Số câu</b>                                        | <b>1/3</b>                                             | <b>1/3</b>                | <b>1/3</b>                                                                                     |                                                                                                        | <b>1</b>   |
| <b>Số điểm</b>                                       | <b>1.0</b>                                             | <b>1.0</b>                | <b>1.0</b>                                                                                     |                                                                                                        | <b>3.0</b> |
| <b>Tỉ lệ</b>                                         | <b>10%</b>                                             | <b>10%</b>                | <b>10%</b>                                                                                     |                                                                                                        | <b>30%</b> |
| 3.Công dân với những vấn đề cấp thiết của nhân loại. | Nêu được những vấn đề cấp thiết của nhân loại ngày nay |                           |                                                                                                | Liên hệ trách nhiệm của công dân - học sinh vào việc giải quyết một số vấn đề cấp thiết của nhân loại. |            |
| <b>Số câu</b>                                        | <b>1/2</b>                                             |                           |                                                                                                | <b>1/2</b>                                                                                             | <b>1</b>   |
| <b>Số điểm</b>                                       | <b>1.0</b>                                             |                           |                                                                                                | <b>1.0</b>                                                                                             | <b>2.0</b> |
| <b>Tỉ lệ</b>                                         | <b>10%</b>                                             |                           |                                                                                                | <b>10%</b>                                                                                             | <b>20%</b> |
| 4. Tự hoàn thiện bản thân                            |                                                        |                           | Biết đặt mục tiêu phấn đấu, rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân theo các giá trị đạo đức xã hội. |                                                                                                        |            |
| <b>Số câu</b>                                        |                                                        |                           | <b>1</b>                                                                                       |                                                                                                        | <b>1</b>   |

|              |               |          |             |     |      |
|--------------|---------------|----------|-------------|-----|------|
| Số điểm      |               |          | 2.0         |     | 2.0  |
| Tỉ lệ        |               |          | 20%         |     | 20%  |
| Tổng số câu  | 1/3 +1/3 +1/2 | 1/3 +1/3 | 1/3+ 1/3 +1 | 1/2 | 4    |
| Tổng số điểm | 2.5           | 2.5      | 4.0         | 1.0 | 10.0 |
| Tỉ lệ        | 25%           | 30%      | 35%         | 10% | 100% |

#### IV. ĐỀ KIỂM TRA

**Câu 1**(3điểm): Lòng yêu nước là gì? Biểu hiện của lòng yêu nước? Em hãy nêu trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng tổ quốc?

**Câu 2**(3điểm): Nhân nghĩa là gì? Biểu hiện của nhân nghĩa? Để phát huy truyền thống nhân nghĩa của dân tộc, mỗi học sinh cần phải làm gì?

**Câu 3**( 2 điểm): Những vấn đề cấp thiết của nhân loại ngày nay là gì? Em có suy nghĩ và việc làm như thế nào về các hoạt động góp phần giải quyết một số vấn đề cấp thiết của nhân loại do nhà trường tổ chức?

**Câu 4**( 2 điểm): Để tự hoàn thiện bản thân, em cần phấn đấu rèn luyện như thế nào theo các yêu cầu đạo đức xã hội?

#### ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM

| Câu   | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                | Điểm |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| Câu 1 | Lòng yêu nước là gì? Em hãy nêu trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng tổ quốc.                                                                                                                                                                                   | 3.0  |
|       | * <b>Khái niệm:</b> Là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của tổ quốc.                                                                                                                                        | 0,5  |
|       | *Biểu hiện của lòng yêu nước<br>+ Tình cảm gắn bó với quê hương, đất nước<br>+ Tình thương yêu đối với đồng bào, giống nòi, dân tộc<br>+ Lòng tự hào dân tộc chính đáng<br>+ Đoàn kết, kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm<br>+ Cần cù và sáng tạo trong lao động | 1.5  |
|       | * Trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng tổ quốc.<br>- Xây dựng về kinh tế giàu mạnh<br>- Xây dựng chế độ chính trị ổn định, phát huy được quyền làm chủ của công dân<br>- Xây dựng xã hội bình đẳng, công bằng, dân chủ và tiến bộ.                              | 1.0  |
| Câu 2 | Nhân nghĩa là gì? Biểu hiện của nhân nghĩa? Để phát huy truyền thống nhân nghĩa của dân tộc, mỗi học sinh cần phải làm gì?                                                                                                                                              | 3.0  |
|       | * <b>Khái niệm:</b>                                                                                                                                                                                                                                                     |      |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |            |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|              | <p>Nhân nghĩa là lòng thương người và đối xử với người theo lẽ phải.</p> <p>- <i>Ví dụ:</i> Lá lành đùm lá rách ; thương người như thể thương thân</p> <p><b>*Biểu hiện :</b></p> <p>+ Nhân ái, thương yêu, giúp đỡ nhau.</p> <p>+ Nhường nhịn, đùm bọc lẫn nhau.</p> <p>+ Vị tha, bao dung, độ lượng.</p>                                                                                         |            |
|              | <p><b>*- Mỗi học sinh cần phải :</b></p> <p>+ Kính trọng, biết ơn, hiếu thảo với cha mẹ, ông bà.</p> <p>+ Quan tâm giúp đỡ mọi người.</p> <p>+ Cảm thông, bao dung, độ lượng, vị tha.</p> <p>+ Tích cực tham gia các hoạt động « Uống nước nhớ nguồn », « đền ơn đáp nghĩa »</p> <p>+ Kính trọng biết ơn các vị anh hùng dân tộc.</p> <p>+ Tôn trọng giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc.</p> |            |
| <b>Câu 3</b> | Những vấn đề cấp thiết của nhân loại ngày nay là gì? Em có suy nghĩ và việc làm như thế nào về các hoạt động góp phần giải quyết một số vấn đề cấp thiết của nhân loại do nhà trường tổ chức?                                                                                                                                                                                                      | <b>2.0</b> |
|              | <p>-- Học sinh nêu quan điểm, thái độ của mình.</p> <p>Đồng tình với các hoạt động góp phần giải quyết một số vấn đề cấp thiết của nhân loại do nhà trường tổ chức.</p>                                                                                                                                                                                                                            | <b>1.0</b> |
|              | <p>-- Ý thức được đây là những hoạt động cần thiết của học sinh trong trường trước các vấn đề cấp thiết của nhân loại nói chung, của Việt Nam nói riêng.</p> <p>-- Học sinh hăng hái tham gia vào các hoạt động của nhà trường tổ chức, phù hợp v với lứa tuổi : các hoạt động vệ sinh trường học, bảo vệ môi trường ở quê hương</p> <p>mình, hoạt động phòng, chống HIV/ AIDS.</p>                | <b>1.0</b> |
| <b>Câu 4</b> | Để tự hoàn thiện bản thân, em cần phấn đấu rèn luyện như thế nào theo các yêu cầu đạo đức xã hội?                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>2.0</b> |
|              | - Những nội dung cần phấn đấu, rèn luyện để hoàn thiện bản thân, chủ yếu tập trung vào 2 nội dung: về học tập, về rèn luyện đạo đức.                                                                                                                                                                                                                                                               | 1.0        |
|              | - Xác định rõ biện pháp cần phấn đấu, rèn luyện.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 1.0        |

.....HẾT.....

